

TAM QUỐC

DIỄN
NGHĨA

Tác giả: LA QUÁN TRUNG
Dịch giả: PHAN KẾ BÌNH
Hiệu đính: BÙI KỶ

TẬP
8



NHÀ XUẤT BẢN VĂN HỌC **vh**

 **DONGA®**

Tác giả: LA QUÁN TRUNG

Dịch giả: PHAN KẾ BÌNH

Hiệu đính: BÙI KỶ

TAM QUỐC DIỄN NGHĨA

TẬP 8

NHÀ XUẤT BẢN VĂN HỌC
CÔNG TY VĂN HÓA ĐÔNG A

Tranh bìa: *Huyền-đức dẫn quân vào Tây Xuyên*
Bìa do họa sĩ Tạ thục Bình trình bày.
Tranh bìa và minh họa: chụp lại trong bộ tranh truyện “Tam Quốc”
của hai họa sĩ Trung-quốc: Từ chính Bình và Từ hoẵng Đại.

HỒI THỨ NĂM MƯỜI MỐT

Tào Nhân lừa đánh quân Đông Ngô

Gia-cát chộc tức Chu Công-cẩn

Lại nói Khổng Minh định chém Vân-trường, Huyền-đức nói:

- Trước kia khi ba anh em tôi kết nghĩa, đã thề cùng sống chết với nhau. Nay Vân-trường tuy phạm pháp, nhưng tôi không nỡ trái lời thề trước. Vậy xin hãy tạm ghi tội lại đây, để lập công chuộc tội.

Khổng Minh mới tha.

Nói về Chu Du thu quân điểm tướng, xét thưởng công lao rồi báo tin cho Ngô hầu biết. Bao nhiêu quân hàng Du đem cả sang sông, mở tiệc rất to, khao thưởng ba quân, rồi tiến đánh Nam-quận. Tiến đội đến bờ sông, trước sau đóng năm trại. Chu Du ở trại giữa.

Du đang cùng tướng sĩ bàn kế đánh, thì có tin báo Huyền-đức sai Tôn Càn đến mừng. Du cho mời vào. Càn chào hỏi xong, nói rằng:

- Chúa công tôi sai đến bái tạ đức lớn của đô đốc, có chút lễ mọn dâng lên.

Du hỏi:

- Huyền-đức nay ở đâu?

Càn thưa:

- Hiện đã đóng quân ở cửa sông Du-giang.

Du giật mình, hỏi:

- Khổng Minh có ở đó không?

Càn thưa:

- Chúa công tôi và Khổng Minh cùng ở đó cả.

Du nói:

- Ông hãy về trước, tôi cũng thân đến tạ lễ.

Du nhận lễ vật và bảo Tôn Càn về trước.

Túc hỏi:

- Vừa rồi đồ đốc làm sao mà giết mình thế?

Du nói:

- Lưu Bị đóng quân ở Du-giang, tất có ý muốn lấy Nam-quận. Chúng ta tốn bao nhiêu tiền lương, quân mã, nay Nam-quận chỉ trở bàn tay là lấy được. Thế mà bọn Lưu Bị mang lòng bất nhân, chực ăn cổ sẵn. Đừng có ta chết rồi thì thôi, chớ ta còn đây, sao chịu cái nước thế!

Túc hỏi:

- Dùng kế gì để lui được quân bên kia đi?

Du nói:

- Ta đến chơi nói chuyện phải chăng cho họ nghe. Họ biết điều thì thôi, bằng không thì ta phải sửa trước Lưu Bị đi mới được?

Túc nói:

- Tôi xin đi theo.

Thế rồi Chu Du cùng với Lô Túc dẫn ba nghìn quân khinh kỵ sang cửa Du-giang.

Trước hết nói Tôn Càn về ra mắt Huyền-dức, thuật chuyện Chu Du muốn lại tạ ơn. Huyền-dức hỏi Khổng Minh:

- Chu Du muốn đến đây là ý thế nào?

Khổng Minh cười, nói:

- Có phải vì một chút lễ nhỏ mà đến tạ đâu, chỉ vì Nam-quận đầy thôi.

Huyền-dức nói:

- Họ đem quân mã đến thì làm thế nào?

Khổng Minh nói:

- Họ đến thì chúa công cứ nói như thế, như thế...

Bàn định rồi, sai dàn chiến thuyền ra cửa Du-giang; trên bờ cũng bố trí quân mã nghiêm chỉnh. Một lát có tin báo Chu Du, Lỗ Túc dẫn quân đến. Khổng Minh sai Triệu Vân dẫn vài tên lính kỵ ra tiếp. Du trông thấy quân oai hùng tráng lắm, trong bụng áy náy không yên. Đến cửa ngoài dinh, Huyền-đức, Khổng Minh cùng ra đón vào trong trướng, chào hỏi xong xuôi, mở tiệc khoản đãi.

Huyền-đức nâng chén cảm ơn Chu Du đã giúp mình đem quân đánh lui Tào Tháo. Rượu được vài tuần, Chu Du hỏi rằng:

- Dự-châu dời quân đến đây, có ý muốn lấy Nam-quận chăng?

Huyền-đức đáp:

- Nghe tin đô đốc muốn lấy Nam-quận, nên tôi dẫn quân đến giúp. Nếu đô đốc không lấy, thì tôi lấy vậy.

Du cười, nói:

- Đông Ngô tôi muốn chiếm cả Hán-giang đã lâu. Nay Nam-quận đã ở trong tay rồi, lẽ đâu lại không lấy.

Huyền-đức nói:

- Được, thua cũng chưa biết đâu mà nói trước được. Khi Tào Tháo về, giao các xứ Nam-quận cho Tào Nhân giữ, thế nào chẳng có kế lạ để lại. Lại thêm Tào Nhân sức khỏe vô địch, e rằng đô đốc không lấy nổi.

Du nói:

- Nếu tôi không chiếm được Nam-quận, bấy giờ tùy ngài muốn lấy thế nào thì lấy.

Huyền-đức nói:

- Có Tử-kính, Khổng Minh ở đây làm chứng, sau này xin đô đốc đừng có hối.



*... Du trông thấy quân oai hùng tráng lắm,
trong bụng ấy này không yên...*

Lỗ Túc ngán ngừ chưa lên tiếng. Du nói:

- Đại trượng phu đã hứa ra một lời, can chi mà phải hối.

Khổng Minh nói:

- Đò đốc nói phải lắm. Ta hãy nhường Đông Ngô lấy trước, nếu không xong, chúa công sẽ lấy, có ngại gì đâu!

Du và Túc từ biệt Huyền-đức và Khổng Minh, lên ngựa ra về.

Huyền-đức hỏi Khổng Minh:

- Vừa rồi tiên sinh bảo tôi nói như thế, nhưng nghĩ cho kỹ thì thấy chưa hợp lý lắm. Tôi nay cô đơn, không nơi nương náu, muốn được một xứ Nam-quận này để lấy chốn dung thân. Nếu để Chu Du lấy trước, thì thành trì đã về tay Đông Ngô rồi, ta ở vào đâu cho được?

Khổng Minh cả cười, đáp:

- Trước kia tôi khuyên mãi chúa công lấy Kinh-châu, chúa công chẳng nghe. Nay chúa công lại còn tưởng đến Kinh-châu à?

Huyền-đức nói:

- Trước là đất của Cảnh-thăng, nên không nỡ cướp lấy. Nay về tay Tào Tháo rồi, lấy là hợp lý lắm chứ!

Khổng Minh nói:

- Chúa công đừng ngại, cứ mặc sức cho Chu Du quần nhau với Tào Nhân. Nay mai sẽ rước chúa công vào ngôi chính chện ở trong thành Nam-quận.

Huyền-đức hỏi:

- Kế ấy thế nào?

Khổng Minh đáp:

- Chỉ cần như thế, như thế...

Huyền-đức mừng lắm, cứ đóng quân ở cửa Du-giang, không động tĩnh gì nữa.

Lại nói Chu Du, Lỗ Túc về đến trại. Túc hỏi:

- Làm sao đô đốc hứa cho Lưu Bị lấy Nam-quận?

Du nói:

- Ta gãy móng tay cũng lấy nổi Nam-quận, ta nói thế chẳng qua để lấy lòng họ đó thôi.

Và hỏi luôn các tướng:

- Ai dám đi lấy Nam-quận trước?

Một người xin đi bước ra: đó là Tưởng Khâm.

Du nói:

- Người làm tiên phong, Từ Thịnh, Đinh Phụng làm phó tướng, dẫn năm nghìn quân mã tinh nhuệ sang sông trước. Ta sẽ dẫn quân theo sau tiếp ứng.

Nói về Tào Nhân ở Nam-quận, sai Tào Hồng giữ Di-lăng

để làm thế ỷ dốc. Bỗng có tin báo quân Đông Ngô đã qua sông Hán-giang. Nhân nói:

- Cứ giữ vững không ra đánh là tốt hơn cả!

Có tên kiêu tướng là Ngưu Kim đứng phắt lên nói rằng:

- Giặc đến dưới thành mà không ra đánh, thế là nhát. Vả lại quân ta mới thua, cần phải lấy lại nhuệ khí. Tôi xin mượn năm trăm tinh binh, quyết một trận sống mái!

Nhân nghe theo, sai Ngưu Kim dẫn năm trăm quân ra đánh. Đinh Phụng tế ngựa lại địch. Đánh nhau mới được chừng năm hợp, Phụng vờ thua chạy. Ngưu Kim dẫn quân đuổi theo đến giữa trận. Phụng hô quân bao vây chặt chẽ. Kim tả xung hữu đột, không sao ra được vòng vây. Tào Nhân ở trên mặt thành thấy thế, liền mặc giáp, lên ngựa, dẫn vài trăm tráng sĩ kéo ra, ra sức khua đao, đánh xốc vào trận Ngô. Từ Thịnh ra địch không lại. Nhân đánh vào giữa vòng vây, cứu được Ngưu Kim ra. Khi ngoảnh lại, thấy còn vài chục quân kỵ chưa ra được Nhân lại quay ngựa đánh vào, cứu ra nốt. Vừa gặp Tướng Khâm chặn đường, Tào Nhân và Ngưu Kim cố sức đánh tan. Lại thêm Tào Thuần là em Tào Nhân cũng đem quân ra tiếp ứng, hai bên đánh lộn một trận, quân Ngô thua chạy. Tào Nhân thắng trận trở về.

Tướng Khâm bị thua, về ra mắt Chu Du, Du nổi giận định chém. Các tướng kêu van, Khâm mới được tha. Du lập tức điểm binh, muốn quyết chiến với Tào Nhân. Cam Ninh nói:

- Đô đốc chưa nên vội vàng. Nay Tào Nhân sai Tào Hồng giữ Di-lăng, làm thế ỷ dốc. Tôi xin lĩnh ba nghìn tinh binh, đến chiếm Di-lăng trước, rồi đô đốc lấy Nam-quận sau.

Du nghe theo, sai Cam Ninh dẫn quân đánh Di-lăng. Quân thám báo tin cho Tào Nhân biết. Nhân bàn với Trần Kiếu. Kiếu nói:

- Nếu mất Di-lăng thì Nam-quận cũng khó giữ, phải đi cứu mau mới được.

Nhân sai Tào Thuần và Ngưu Kim đi lên đến cứu Tào Hồng. Tào Thuần sai người báo tin cho Tào Hồng biết trước, và báo Tào Hồng ra ngoài thành dữ giặc.

Cam Ninh dẫn quân đến Di-lăng. Tào Hồng ra thành tiếp chiến; đánh nhau độ hai chục hợp, Hồng thua chạy. Cam Ninh cướp được Di-lăng. Chiều tối hôm ấy, Tào Thuần, Ngưu Kim vừa dẫn quân đến nơi, liền hợp với quân Tào Hồng vây chặt Di-lăng.

Thám mã phi báo với Chu Du rằng Cam Ninh bị vây ở trong thành nguy cấp lắm. Du nghe giật mình. Trình Phổ nói:

- Phải cấp tốc chia quân đến cứu mới được!

Du nói:

- Đây chính là chỗ xung yếu, nếu chia quân đi cứu lỡ Tào Nhân kéo đến úp thành thì làm thế nào?

Lã Mông nói:

- Cam Hưng-bá là đại tướng Giang-dông, không cứu sao được?

Du nói:

- Ta muốn thân đi cứu, nhưng không biết có ai thay được ta ở đây không?

Mông nói:

- Để Lăng Công-tục trông coi. Tôi xin làm tiên phong, dò đốc đoạn hậu. Chỉ độ mười ngày, chắc chắn thắng trận trở về thôi!

Du nói:

- Không biết Công-tục có chịu đỡ việc cho ta ở nhà không?

Lăng Thống thưa:

- Trong mười ngày, tôi có thể đảm đương được; ngoài mười ngày thì không sao kham nổi.

Du mừng lắm, để lại hơn một vạn quân, giao cho Lăng Thống, rồi kéo quân sang ngay Di-lăng.

Lã Mông nói với Chu Du rằng:

- Mé nam thành Di-lăng có con đường nhỏ, thông sang Nam-quận. Ta nên sai năm trăm quân chặt cây cối chặn đường ấy trước. Quân địch bị thua, tất chạy ra đường ấy. Ngựa không đi được, tất phải bỏ ngựa chạy tháo thân, ta sẽ bắt được cả ngựa.

Du nghe lời, sai quân y kế mà làm. Kéo đến gần thành, Du hỏi các tướng:

- Ai dám phá vòng vây xông vào cứu Cam Ninh?

Chu Thái xin đi, và lập tức cấp đao lên ngựa, đánh thốc vào giữa quân Tào, đến thẳng dưới thành. Cam Ninh trông thấy Chu Thái đến, mở cửa thành ra đón. Thái nói:

- Đô đốc tự khởi binh đến cứu đấy.

Ninh ra lệnh cho quân sĩ nai nịt chỉnh tề, ăn uống no nê, sẵn sàng nội ứng.

Tào Hồng, Tào Thuần và Ngưu Kim nghe tin quân Chu Du sắp đến, một mặt sai người sang Nam-quận báo tin cho Tào Nhân, một mặt chia quân ra cự địch. Khi quân Ngô đến, quân Tào ra đánh. Cam Ninh, Chu Thái ở trong thành, chia làm hai đường kéo ra. Quân Tào rối loạn, quân Ngô bốn mặt đánh giết kịch liệt. Quả nhiên Tào Hồng, Tào Thuần, Ngưu Kim chạy theo đường nhỏ, nhưng bị nghẽn đường, ngựa không sao đi được, phải bỏ luôn cả ngựa mà chạy. Quân Ngô bắt được hơn năm trăm ngựa chiến.

Chu Du thúc quân cấp tốc đuổi đến Nam-quận, vừa gặp Tào Nhân đến cứu Di-lăng. Hai bên hỗn chiến một trận. Trời gần tối, hai bên cùng thu quân về.

Tào Nhân vào thành, thương nghị với các tướng. Tào Hồng nói:

- Nay mất thành Di-lăng, nguy cấp lắm rồi, sao không bóc cảm nang của thừa tướng để lại cho mà xem, để gỡ nạn này.

Nhân nói:

- Lời các người hợp ý ta lắm!

Rồi mở thư ra xem, có ý mừng rỡ, truyền lệnh:

- Canh năm thối cơm ăn, sáng rõ thì quân mã lớn nhỏ bỏ ra hết ngoài thành. Trên mặt thành cứ việc dàn cấm tinh kỳ nghiêm chỉnh, hư trương thanh thế; quân thì chia làm ba cửa kéo ra.

Lại nói, Chu Du cứu được Cam Ninh, dàn quân ở ngoài thành Nam-quận, thấy quân Tào chia làm ba cửa kéo ra. Du trèo lên tường đài quan sát, thấy trên mặt thành cờ quạt chi chít, nhưng không có người nào đứng giữ. Lại thấy quân sĩ người nào cũng thất hầu bao. Du đoán Tào Nhân đang chuẩn bị chạy, liền xuống đài ra lệnh chia quân làm hai cánh tả hữu, nếu tiến quân thắng trận thì cứ việc đuổi đến, khi nào nghe tiếng chiêng khua mới được trở về. Lại sai Trình Phổ đốc thúc hậu quân. Còn Du thì tự mình đem quân vào lấy thành.

Hai bên dàn trận, trống đánh thùng thùng. Tào Hồng tể ngựa ra thách đánh. Du thân đến cửa mở, sai Hàn Đương ra địch Tào Hồng. Giao chiến độ ba chục hợp, Hồng thua chạy. Tào Nhân lại ra tiếp chiến, bên này Chu Thái phóng ngựa đón đánh. Được chừng mười hợp, Nhân cũng thua chạy nốt. Thế trận bên Tào rối loạn. Du thúc hai cánh quân đánh ủa ra, quân Tào đại bại. Du đuổi mãi đến dưới thành Nam-quận, quân Tào không vào thành, chạy cả về phía tây bắc. Hàn Đương, Chu Thái dẫn tiền quân cố sức đuổi theo. Du thấy cửa thành mở toang, trên mặt thành lại không có ai liền truyền quân sĩ cướp thành. Vài chục quân kỵ vào trước, Du tể ngựa theo sau.

Bấy giờ, Trần Kiêu ở trên địch lâu trông thấy Chu Du vào thành, mừng thầm nói:

- Thừa tướng tính toán như thần!

Lập tức hiệu mõ nổi lên, quân phục hai bên bắn ra như mưa. Những tên vào trước, ngã lẫn cả xuống hào. Chu Du vội vàng quay ngựa chạy ra, thì bị một phát tên trúng cạnh sườn, nhào xuống ngựa. Ngưu Kim ở trong thành đánh ra toan bắt Chu Du. Từ thịnh, Đinh Phụng lẫn xả vào cứu thoát. Quân Tào trong thành đổ ra, quân Ngô giày xéo lẫn nhau, sa xuống hố không biết bao nhiêu mà kể. Trình Phổ vội vàng thu quân về. Tào Nhân, Tào Hồng chia làm hai cánh quân đánh quật lại. Quân Ngô thua to. May có Lăng Thống dẫn quân đánh bất ngờ chặn đường quân Tào. Tào Nhân thắng trận dẫn quân vào thành. Trình Phổ thu bại binh về trại. Đinh, Từ hai tướng diu được Chu Du đem về trường, gọi thầy thuốc lấy kim rút mũi tên ra, rồi đắp thuốc vào. Du đau đớn quá, không ăn uống gì được. Thầy thuốc dặn rằng:

- Đau mũi tên có thuốc độc, chưa khỏi ngay được đâu. Nếu trái ý điều gì mà nổi cơn tức giận lên, thì vết thương lại vỡ ra đó!

Trình Phổ truyền lệnh cho ba quân, phải giữ gìn các trại cho vững, không đâu được khinh động. Được ba hôm Ngưu Kim dẫn quân đến khiêu chiến; Trình Phổ nín thính, không động tĩnh gì hết. Ngưu Kim chửi mắng mãi đến chiều tối mới về. Hôm sau lại đến chửi mắng thách đánh. Trình Phổ sợ Chu Du biết tức uất lên, nên không dám báo cho biết. Ngày thứ ba, Ngưu Kim đến tận trước trại chửi bới, hò reo:

- Chúng ta phải bắt sống Chu Du!

Trình Phổ bàn với các tướng muốn tạm rút quân để về ra mắt Ngô hầu rồi sẽ định đoạt sau.

Chu Du tuy bị đau, nhưng trong bụng vẫn có chủ trương. Du vẫn biết quân Tào đến sĩ nhục, nhưng không thấy các tướng vào bầm. Một hôm, Tào Nhân dẫn đại quân đánh trống reo hò ầm ầm kéo đến khiêu chiến. Trình Phổ giữ trại không ra. Du gọi các tướng vào trường hỏi:

- Ở đâu đánh trống hò reo thế?

Các tướng bẩm:

- Đó là quân ta thao diễn đấy.

Du nổi giận lên nói rằng:

- Sao dám dối ta làm vậy? Ta vẫn biết quân Tào hàng ngày đến trước trại chửi mắng. Trình Đức-mưu đã cùng cầm binh quyền với ta, sao cứ ngồi đó mà nhìn cho được?

Lập tức sai gọi Trình Phổ đến hỏi.

Phổ thưa:

- Tôi thấy đô đốc còn yếu, mà thấy thuốc thì dận dừng để cho đô đốc tức giận, bởi thế quân Tào đến thách đánh, không dám bắt cho đô đốc biết.

Du nói:

- Các ông không muốn đánh, là ý thế nào?

Phổ thưa:

- Các tướng đều muốn tạm thu quân về Đông Ngô, đợi đô đốc khoẻ hẳn, sẽ định đoạt sau.

Du nghe xong, đang ngồi trên giường choàng ngay dậy, nói:

- Đại tướng phu đã ăn lộc của chúa, nên chết ở đám chiến trường, lấy da ngựa bọc thây mới xứng! Lẽ đâu vì một mình ta mà bỏ việc lớn nhà nước?

Nói đoạn, mặc áo giáp nhảy lên ngựa, các tướng thấy vậy ai cũng rùng mình. Du dẫn vài trăm kỵ mã ra cửa trại, thấy quân Tào đã dàn thế trận, Tào Nhân đang dừng ngựa dưới cửa cờ, trở roi mắng lớn:

- Thằng nhãi con Chu Du kia! Mi chắc sẽ chết yếu, không dám coi thường quân tao nữa!

Tào Nhân nói vừa dứt lời, Chu Du đã từ trong đám quân kỵ nhảy vọt ra, nói:

- Thằng thất phu Tào Nhân đã biết Chu lang chưa?

Quân Tào trông thấy Chu Du, ai cũng ngạc nhiên. Tào Nhân ngảnh lại bảo các tướng rằng:

- Cứ chửi mắng tận vào!

Quân sĩ xúm lại mắng nhiếc om sòm, Du giận lắm, sai Phan Chương ra đánh, nhưng Chương chưa kịp giao phong, thì Du bỗng nhiên rú lên một tiếng, mồm đổ máu tươi, ngã quay xuống ngựa. Quân Tào xô lại; các tướng đổ ra, đánh túi bụi một trận, cứu được Chu Du đem về trong trướng.

Trình Phổ vào hỏi:

- Quý thể đồ đốc ra sao?

Du bảo thăm với Trình Phổ rằng:

- Đó là mẹo của ta đấy!

Phổ hỏi:

- Mẹo ấy thế nào?

Du nói:

- Ta vốn không đau đớn gì lắm; ta làm ra thế, là có ý để cho quân Tào cho là ta đau nặng, tất nhiên khinh địch. Nèn sai quân sĩ vào trong thành trá hàng, nói rằng ta đã chết. Đêm nay Tào Nhân tất đến cướp trại, ta phục quân bốn mặt, chắc một trận bắt sống được Tào Nhân.

Trình Phổ nói:

- Kế ấy hay lắm!

Liền sai quân tướng khóc lóc âm ỉ. Ai nấy giật mình, đồn tin đô đốc bị võ nhọt chết. Các trại đều để tang.

Tào Nhân ở trong thành, bàn với các tướng rằng:

- Chu Du cơn tức uất lên, nhọt tên bật vỡ, đến nổi mồm thổ ra huyết, ngã lăn xuống dưới ngựa, chẳng mấy bữa tất chết!

Mọi người đang bàn bạc, thì có vài chục tên lính kỵ, bên Ngô sang hàng, trong đó có hai tên nguyên là lính cũ bên

Tào bị Đông Ngô bắt được. Tào Nhân vội gọi vào hỏi, chúng bẩm rằng:

- Chu Du hôm nay võ cái nhọt tên, về đến trại thì chết. Hiện các tướng đã cử ai, để trở. Chúng tôi bị Trình Phổ ức hiếp quá, cho nên đến hàng và báo tin ấy.

Tào Nhân mừng lắm, bàn định đến đêm đi cướp trại, và chém lấy đầu Chu Du đưa về Hứa-đô.

Trần Kiều nói:

- Kế ấy phải làm ngay không nên trì hoãn!

Tào Nhân sai ngay Ngưu Kim làm tiên phong; tự mình cầm trung quân; Tào Hồng, Tào Thuần làm hợp hậu. Bao nhiêu quân kéo đi cả, chỉ còn Trần Kiều và một ít quân ở lại giữ thành.

Đầu canh một, quân Tào trong thành kéo thẳng đến trại Chu Du, nhưng không thấy một người nào, chỉ có cờ giáo cắm dàn ra đó thôi. Tào Nhân biết là mắc mẹo, vội vàng rút lui. Bỗng đâu bốn mặt pháo nổ ầm ầm. Rồi mé đông Hàn Đương, Tưởng Khâm kéo vào; mé tây Chu Thái, Phan Chương đổ lại; mé nam Từ Thịnh, Đinh Phụng đánh sang; mé bắc Trần Võ, Lã Mông ập đến. Quân Tào liểng xiểng, ba lộ quân tan vỡ, đầu đuôi không cứu được nhau. Tào Nhân dẫn vài mươi tên quân kỵ chọc thủng vòng vây, gặp ngay Tào Hồng, liền cùng nhau dắt một toán quân mã linh tinh mà chạy. Mãi đến canh năm, gần tới Nam-quận, bỗng lại một hồi chiêng trống nổi lên, rồi Lăng Thống dẫn quân ra chặn đường, đánh giết một hồi. Tào Nhân lén chạy theo đường tắt, lại gặp Cam Ninh bồi luôn cho trận nữa. Tào Nhân không dám về Nam-quận. Chạy tắt ra đường lớn Tương-dương, quân Ngô đuổi theo một quãng nữa, rồi trở về. Chu Du, Trình Phổ thu cả quân mã, kéo nhau đến Nam-quận. Vừa đến nơi đã thấy trên mặt thành tinh kỳ đỏ rực cả, một tướng trên địch lâu gọi to lên rằng:

- Xin lỗi dõ dặc, tôi phụng mệnh quân sư, lấy được thành đã lâu rồi. Tôi là Triệu Tử-long ở Thường-sơn đây.

Chu Du giận lắm, liền sai đánh thành. Trên thành tên bắn xuống rào rào. Du truyền rút quân về để thương nghị, và sai Cam Ninh dẫn một nghìn quân đến lấy Kinh-châu; Lăng Thống dẫn một nghìn quân đến lấy Tương-dương; rồi sẽ tính đến Nam-quận cũng vừa. Du đang cất đặt mọi việc thì có thám mã lại báo rằng:

- Gia-cát Lượng lấy được Nam-quận, liền dùng binh phù của Tào Nhân cấp tốc điều quân giữ thành Kinh-châu đến cứu, rồi sai Trương Phi úp lấy Kinh-châu.

Lại có một thám mã về báo rằng:

- Hạ-hầu Đôn giữ ở Tương-dương, Gia-cát Lượng cho người đem binh phù đến, nói dối rằng Tào Nhân cầu cứu, dụ cho Hạ-hầu Đôn ra khỏi thành, rồi sai Vân-trưởng úp



... Chu Du kêu to lên một tiếng, nhọt đau vỡ tung ra...

lấy Tương-dương. Thành trì hai nơi ấy đều rơi vào tay Huyền-đức mà Huyền-đức không hề tổn một chút công sức nào!

Chu Du hỏi:

- Gia-cát Lượng làm thế nào lấy được bình phù?

Trình Phổ nói:

- Hắn tóm được Trần Kiều, thì bình phù lọt vào tay hắn chỗ gì!

Chu Du nghe nói, kêu to một tiếng, nhột đầu vỗ tung ra.

Rõ là:

*Mấy lớp thành trì đâu mất cả,
Đôi phen cay đắng bỏ hay chưa?*

Chưa biết tính mệnh Chu Du thế nào, xem đến hồi sau sẽ rõ.

HỒI THỨ NĂM MƯƠI HAI

Gia-cát Lượng mượn lời từ Lỗ Túc Triệu Tử-long lừa mẹo lấy Quế-dương

Chu Du thấy Khổng Minh lấy được Nam-quận, lại nghe tin mất cả Kinh-châu, Tương-dương rồi, trách nào chẳng tức? Du tức quá, uất lên, nằm ngất đi hồi lâu mới tỉnh. Các tướng khuyên giải hai ba lần. Du nói:

- Nếu không giết được Gia-cát Lượng đi, thì làm sao ta hả dạ được? Trình Phổ hãy giúp ta, đánh lấy lại Nam-quận cho Đông Ngô.

Đang nói chuyện thì Lỗ Túc đến. Du nói:

- Ta muốn khởi binh quyết một trận sống mái với Lưu Bị và Gia-cát Lượng để đoạt lại thành trì, Tử-kính giúp ta một tay.

Túc nói:

- Không nên! Hiện nay ta hãy còn phải kình nhau với Tào Tháo, chưa biết được thua thế nào. Vả lại chúa công cũng chưa hạ được Hợp-phì. Ta với Huyền-đức không nên thôn tính lẫn nhau, quân Tào thừa cơ kéo đến thì nguy lắm. Huống chi, Huyền-đức lại quen thân với Tào Tháo. Nếu ta làm quá, hấn tất dâng thành trì cho Tào Tháo, hợp sức lại đánh Đông Ngô, thì làm thế nào?

Du nói:

- Chúng ta dùng mưu lập mẹo, hao binh tổn tướng, tổn kém tiền lương. Bọn hấn ngồi ăn cỗ sẵn thì ta nín sao cho được?

Túc nói:

- Công-cẩn hãy nhẫn nại một chút, để tôi đem lời phải chăng bảo Huyền-đức, xem hắn nói thế nào, bấy giờ ta sẽ động binh cũng không muộn.

Các tướng nói:

- Tử-kính nói phải lắm!

Lỗ Túc đem theo tùy tùng đến thẳng Nam-quận, gọi cửa. Triệu Vân ra hỏi. Túc nói:

- Tôi muốn vào chơi thưa chuyện với Huyền-đức.

Vân đáp:

- Chúa công tôi với quân sư ở cả trong thành Kinh-châu, không có ở đây.

Túc không vào Nam-quận nữa, đi thẳng đến Kinh Châu. Nhìn thấy tinh kỳ nghiêm chỉnh, quân oai hùng tráng, Túc khen thầm:

- Khổng Minh thật không phải người thường!

Quân sĩ vào báo, Khổng Minh sai mở cửa thành mời Lỗ Túc vào nhà, chào hỏi xong, ngồi theo thứ tự chủ khách. Hết tuần trà, Túc nói:

- Chúa công tôi và đô đốc Công-cẩn sai tôi đến thưa chuyện với hoàng thúc: trước kia, Tào Tháo đem trăm vạn quân giả danh muốn lấy Giang-nam, nhưng thực tế muốn trừ hoàng thúc. May có Đông Ngô tôi, đánh lui giặc Tào, cứu được hoàng thúc. Chín quận Kinh-châu, đáng lẽ về Đông Ngô mới phải. Thế mà hoàng thúc dùng quỷ kế, cướp cả Kinh, Tương, để cho Đông Ngô tôi tốn bao nhiêu tiền lương, quân mã, mà hoàng thúc ngồi chễm chệ hưởng lợi một mình, e rằng chưa được hợp tình hợp lý lắm!

Khổng Minh đáp lại:

- Tử-kính là người cao minh, sao cũng nói thế? Người ta thường có câu: “Của ai lại về tay người ấy”. Chín quận Kinh, Tương, nguyên là cơ nghiệp của Lưu Cảnh-thăng,

chớ có phải của Đông Ngô đâu. Chúa công tôi vốn là em Cảnh-thăng. Cảnh-thăng tuy đã mất rồi, nhưng con ông ấy hiện hãy còn đó. Thế là chú giúp cháu mà giữ lấy Kinh-châu, có gì mà chẳng được.

Túc nói:

- Nếu là công tử Lưu Kỳ chiếm lấy, thì nói còn có lẽ; nhưng nay công tử lại ở Giang-hạ, chớ có ở đây đâu.

Khổng Minh hỏi:

- Tử-kính có muốn trông mặt công tử không?

Lập tức sai người vào mời công tử. Một lát, hai người đỡ Lưu Kỳ từ phía sau bình phong đi ra. Kỳ chào Lỗ Túc, rồi nói:

- Tôi mấy bữa nay mệt mỏi, không thi lễ được, xin Tử-kính thứ lỗi cho!

Lỗ Túc giật mình, ngồi ngẩn mặt không nói được câu gì; hồi lâu mới nói:

- Nếu chẳng may công tử qua đời đi, thì thế nào?

Khổng Minh đáp:

- Công tử còn ngày nào, giữ ngày ấy; bằng không bấy giờ sẽ liệu!

Túc nói:

- Nếu công tử có mệnh hệ nào thì phải đem thành trì giả lại Đông Ngô nhé!

Khổng Minh nói:

- Lời Tử-kính đúng lắm!

Rồi mở tiệc chiêu đãi. Tiệc tan, Túc từ biệt về ngay đêm hôm ấy, thuật chuyện với Chu Du. Du nói:

- Lưu Kỳ còn đang trai trẻ, làm sao mà chết được? Thế thì bao giờ lấy lại được Kinh-châu?

Túc đáp:

- Đò đốc khoan tâm, việc ấy cứ mặc tôi lo liệu, làm thế nào lấy được Kinh-châu về cho Đông Ngô thì thôi.

Du hỏi:

- Tử-kính có ý kiến gì hay thế?

Túc đáp:

- Tôi xem bộ Lưu Kỳ tửu sắc quá độ, bệnh đã vào cao hoang⁽¹⁾, mặt mũi xanh xao, võ vàng; hơi thở yếu ớt, thường thổ ra huyết, khéo lắm cũng chưa chắc đã thọ được nửa năm nữa. Bấy giờ ta sẽ đến đòi Kinh-châu, Lưu Bị hẳn chẳng vịn được cớ gì nữa!

Chu Du vẫn còn tức giận. Chợt có sứ của Tôn Quyền đến. Chu Du mời vào. Sứ thưa:

- Chúa công vây Hợp-phì, đánh mãi không hạ được. Nên truyền lệnh đô đốc thu đại quân về, rồi mang một số đến Hợp-phì đánh giúp.

Du phải đem quân về Sài-tang dưỡng bệnh, rồi cho Trình Phổ dẫn quân sĩ, chiến thuyền đến Hợp-phì giúp Tôn Quyền.

Huyền-đức từ khi lấy được Kinh-châu, Nam-quận, Tương-dương trong bụng hả hê, bàn kế giữ lâu dài. Bỗng một người bước lên hiến kế. Huyền-đức trông ra là Y Tịch. Cảm ân tình khi xưa, Huyền-đức tỏ ý kính trọng lắm, mời ngồi hỏi chuyện. Tịch thưa:

- Ngài muốn tìm kế lâu dài, sao không cầu hiền sĩ mà hỏi?

Huyền-đức nói:

- Hiền sĩ ở đâu?

Tịch đáp:

- Ở Kinh, Tương này có năm anh em họ Mã, cùng có danh tiếng. Người em út là Mã Tốc, tự là Ấu-thường. Nhưng chỉ có người tên là Lương, tự Quý-thường có lông mày trắng là giỏi hơn cả. Làng xóm đã có câu ca dao: “Mã

(1) Hai huyết ở trong người, châm cứu không tới, thuốc uống cũng không đến, nói chung những bệnh không chữa được.

thị ngũ Thường, bạch mi tối lương”. Sao ngài không cho mời người ấy đến bàn mưu định kế?

Huyền-đức liền sai người đi mời Mã Lương đến, Huyền-đức tiếp đãi sang trọng, rồi hỏi kế giữ Kinh Tương.

Lương thưa:

- Kinh Tương bốn mặt trống trải, không thể giữ được lâu. Nên để công tử Lưu Kỳ ở đó dưỡng bệnh, chiêu mộ những người cũ ra giúp việc. Chúa công tâu vua cho công tử làm thứ sử để yên lòng dân. Chúa công nên sang mặt nam đánh lấy bốn quận Võ-lăng, Tràng-sa, Quế-dương và Linh-lăng. Rồi thu góp tiền lương để làm căn bản, đó là kế lâu dài đấy.

Huyền-đức mừng lắm, hỏi:

- Trong bốn quận ấy, nên lấy quận nào trước?

Lương thưa:

- Linh-lăng ở gần mé tây Tương-giang, nên lấy trước; thứ đến Võ-lăng sau sẽ lấy Quế-dương ở mé đông Tương-giang; cuối cùng lấy Tràng-sa.

Huyền-đức cho Mã Lương làm tù trưởng; Y Tịch làm phó; mời Khổng Minh đến thương nghị; đưa công tử sang Tương-dương, thay cho Vân-trường về Kinh-châu. Rồi cất quân đi lấy Linh-lăng, sai Trương Phi làm tiên phong, Triệu Vân đi đốc hậu. Khổng Minh, Huyền-đức làm trung quân, tổng số nhân mã một vạn rưỡi; để Vân-trường giữ Kinh-châu, My Chúc và Lưu Phong giữ Giang-lăng.

Thái thú Linh-lăng là Lưu Độ, nghe tin quân mã của Huyền-đức đến, bàn với con là Lưu Hiến. Hiến nói:

- Xin cha hãy yên tâm, hấn tuy có Trương Phi, Triệu Vân hùng dũng, nhưng ta cũng có thượng tướng Hình Đạo-vinh sức địch muôn người, có thể cự nổi.

Lưu Độ sai ngay con và Hình Đạo-vinh, dẫn hơn vạn



*Huyền-đức cùng Khổng Minh cất quân đi đánh Linh-lăng,
cử Trương Phi làm tiên phong.*

quân ra cách thành ba chục dặm, lập một cái trại dựa vào sườn núi ven sông. Thăm mã báo:

- Khổng Minh dẫn một toán quân đến.

Đạo-vinh mang quân ra địch. Hai bên dàn trận, Đạo-vinh tay xách một cái búa khai sơn, quát to lên rằng:

- Quân nghịch tặc kia! Sao dám xâm phạm vào bờ cõi ta?

Chỉ thấy bên đối phương hiện ra một toán cờ vàng, trong đám cờ có một xe bốn cánh trên có một người đội khăn lượt, mặc áo cánh hạc, cầm quạt lông, vẫy Đạo-vinh bảo rằng:

- Ta là Gia-cát Khổng Minh ở Nam-dương đây! Tào Tháo mang trăm vạn quân, bị ta dùng một mẹo nhỏ giết cho không còn mảnh giáp rút về, bọn ngươi địch với ta sao nổi? Nay ta đến chiêu an, sao không hàng đi cho mau?

Đạo-vinh cười, nói:

- Trận đánh ở Xích-bích là mưu của Chu Du, can gì đến người mà người dám đến đây khoác lác?

Nói đoạn vác búa xông vào đánh.

Khổng Minh quay xe chạy vào trong trận, cửa trận khép lại. Đạo-vinh vác búa tể ngựa xông vào. Trận bên này chia làm hai ngã mà chạy. Đạo-vinh trông thấy phía giữa có một đám cờ vàng, đoán chắc Khổng Minh ở đó, nên cứ nhằm chỗ ấy mà đuổi; qua một trái núi, đám cờ vàng đứng dừng lại. Rồi cửa trận mở ra, xe bốn bánh biến mất, chỉ thấy một tướng cầm mâu tể ngựa ra quát to một câu: “Ta là Trương Dực-dức đây!” rồi xốc lại đâm Đạo-vinh. Đạo-vinh khoa búa đón đánh, được vài hợp, nghe chừng địch không nổi, liền quay ngựa chạy. Dực-dức đuổi theo, tiếng hò reo rầm rĩ, quân phục hai bên đổ ra. Đạo-vinh cố chết mà chạy. Trước mặt lại gặp một đại tướng chặn đường thét lớn:

- Mày có biết Triệu Tử-long ở Thường-sơn không?

Đạo-vinh biết thân chẳng địch nổi, lại không đường chạy, phải xuống ngựa xin hàng. Tử-long trời giải về nộp Huyền-đức và Khổng Minh. Huyền-đức sai điệu ra chém, Khổng Minh vội ngăn lại, rồi bảo Đạo-vinh:

- Hễ bắt được Lưu Hiến cho ta, thì ta cho hàng!

Đạo-vinh dạ dạ xin đi. Khổng Minh nói:

- Người dùng kế gì bắt được nó?

Đạo-vinh thưa:

- Nếu quân sư tha cho tôi về, tôi sẽ dùng lời lẽ khéo léo lừa nó. Đêm nay, quân sư đến cướp trại, tôi làm nội ứng, bắt sống Lưu Hiến, đem về nộp quân sư. Lưu Hiến đã bị bắt, thì Lưu Độ tự nhiên phải hàng thôi!

Huyền-đức không tin. Khổng Minh nói:

- Hình tướng quân không sai lời đâu.

Liền tha Đạo-vinh cho về.

Về đến trại Vinh thuật cả đầu đuôi câu chuyện cho Lưu Hiền nghe. Hiền hỏi:

- Thế thì ta nên tính làm sao?

Đạo-vinh thưa:

- Nên nhân kế ấy mà dùng kế ta. Đêm nay, cho quân phục hết ở ngoài trại; trong trại giả vờ cấm cờ quạt, đợi Khổng Minh đến cướp trại, thì đổ ra bắt sống lấy.

Lưu Hiền nghe theo.

Canh hai đêm hôm ấy, quả nhiên có một toán quân, mỗi người xách một bó cỏ, kéo đến cửa trại, nhát tề đốt lửa lên. Lưu Hiền, Đạo-vinh đổ ra đánh thì quân đốt lửa rút chạy cả. Hai người thừa thế đuổi theo đến hơn chục dặm, quân đốt lửa biến đâu hết. Hai người vội vàng quay về trại, thì thấy ánh lửa chưa tắt, trong trại một tướng kéo quân xông ra, trông xem là Trương Phi.

Lưu Hiền gọi Đạo-vinh:

- Không nên về trại nhà nữa, đến cướp trại Khổng Minh đi thôi.

Hai người bèn quay trở lại; đi chưa được chục dặm, bắt gặp Triệu Vân chặn đường đánh ra, phóng giáo đâm ngay Đạo-vinh chết lả xuống ngựa. Lưu Hiền vội vàng quay ngựa chạy về, lại gặp phải Trương Phi đuổi đến, bắt sống, trói lại đem về nộp Khổng Minh.

Lưu Hiền kêu rằng:

- Đó là Đạo-vinh xui tôi như thế, chớ không phải bản tâm tôi dám làm vậy.

Khổng Minh sai cởi trói, cho mặc áo tử tế, và cho uống rượu để hoàn hồn; rồi sai người đưa vào thành dụ cha ra hàng, nếu không hàng, sẽ phá tan thành trì, giết sạch cả nhà.

Lưu Hiền trở về Linh-lăng, kể lại với cha chuyện Khổng Minh nhân đức, và khuyên cha ra hàng. Lưu Độ nghe theo dựng cờ hàng trên mặt thành, rồi mở toang cửa thành, đem

ấn thụ đến nộp Huyền-đức xin hàng. Khổng Minh cho Lưu Độ giữ nguyên chức thái thú quận này, con là Lưu Hiến thì cho về Kinh-châu theo giúp việc quân. Nhân dân toàn quận Linh-lăng vui mừng, phấn khởi.

Huyền-đức vào thành yên dân, khao thưởng ba quân rồi hỏi các tướng rằng:

- Linh-lăng đã lấy xong, còn quận Quế-dương thì ai dám đi lấy?

Triệu Vân dạ xin đi, Trương Phi cũng háng hái xin đi. Hai người tranh nhau, Khổng Minh nói:

- Tử-long xin trước, thì chỉ một mình Tử-long được đi thôi.

Trương Phi không chịu, nhất định xin đi. Khổng Minh cho hai người rút thăm, ai rút trúng thì đi. Tử-long lại rút trúng. Trương Phi phát khùng lên, nói:

- Tôi không cần phải người giúp đỡ, chỉ xin lĩnh ba nghìn quân đi, lấy thành trì dễ như bỡn.

Triệu Vân nói:

- Tôi cũng chỉ xin ba nghìn quân đi, nếu không lấy nổi thành, xin chịu quân lệnh.

Khổng Minh mừng lắm, bắt lập tờ quân lệnh, rồi kén ba nghìn tinh binh giao cho Triệu Vân mang đi. Trương Phi hằn học không chịu, Huyền-đức quát bảo lui ra. Triệu Vân dẫn quân mã đến thẳng Quế-dương.

Thăm mã báo tin cho thái thú quận này là Triệu Phạm. Phạm vội họp tướng sĩ lại thương nghị. Quân quân hiệu úy là Trần Ứng, Pháo Long xin lĩnh binh ra đánh.

Hai người đều xuất thân là tay săn bắn ở vùng núi Quế-dương. Trần Ứng tài lao đỉnh ba, Pháo Long thì đã từng bắn giết được hai con hổ một lúc. Hai người cậy mình có sức khoẻ, liền bám với Triệu Phạm:

- Nếu Lưu Bị tới, chúng tôi xin làm tiên bộ.

Triệu Phạm nói:

- Ta nghe Lưu Huyền-dức là hoàng thúc nhà Hán, lại có Khổng Minh lắm mưu, Quan, Trương cực khoẻ. Nay kéo quân đến đây, lại là Triệu Tử-long, khi hấn ở Trảng-bản, xông xáo trong đám quân trăm vạn như vào chỗ không người. Quế-dương ta có được bao nhiêu quân mã mà địch cho lại, thà đầu hàng là hơn.

Trần Ứng thưa:

- Tôi xin ra đánh, nếu không bắt được Triệu Vân, bảy giờ thái thú hãy ra hàng cũng chưa muộn.

Triệu Phạm ngăn lại không được, đành phải cho đi.

Trần Ứng dẫn ba nghìn quân mã ra thành, đã thấy Triệu Vân đến. Ứng dàn xong trận, cầm đỉnh ba tể ngựa đi ra. Vân trở giáo mắng rằng:

- Chủ ta Lưu Huyền-dức, là em Lưu Cảnh-thắng, nay giúp công tử Lưu Kỳ giữ Kinh-châu, sai ta đến đây yên dân, người sao dám chống lại?

Trần Ứng cũng mắng lại:

- Ta đây chỉ phục Tào thừa tướng, đâu có theo Lưu Bị?

Vân giận lắm, khoa giáo tể ngựa đến đánh, Ứng cũng múa đỉnh ba đón đỡ, được bốn năm hợp, Ứng liệu địch không nổi, quay ngựa chạy về. Vân đuổi theo. Ứng ngảnh cổ lại thấy ngựa Triệu Vân đã gần kịp, liền lao đỉnh ba sang. Vân bắt được lao trả lại. Ứng vội né mình tránh khỏi, thì ngựa của Vân đã đến nơi rồi. Vân vươn tay tóm được Trần Ứng, quẳng xuống đất, thét quân sĩ trối lại đem về trại. Quân địch tan tác chạy hết.

Vân về trại mắng Trần Ứng rằng:

- Cái thú nhà ngươi thãm vào đâu, mà dám địch nhau với ta? Ta không thèm giết, tha cho người về bảo Triệu Phạm mau mau ra hàng.

Ứng tạ tội, ôm đầu thui thủi trở về, nói hết các việc với Triệu Phạm. Phạm nói:

- Nguyên ta vẫn muốn hàng, chỉ tại người cố cường muốn đánh mới đến nỗi này.

Nói rồi, mắng Trần Ứng lui ra, mang ấn thụ và dẫn vài mươi tên kỵ đến tận trại Triệu Vân xin hàng. Vân ra trại tiếp vào, mở tiệc thết đãi, tiếp nhận ấn tín. Rượu được vài tuần. Phạm nói:

- Tướng quân họ Triệu, tôi cũng họ Triệu, trước năm trăm năm trước đây để thường là một nhà với nhau. Tướng quân quê ở Chân-định, tôi cũng quê ở Chân-định, lại cùng làng. Nếu tướng quân có bụng rộng dung, cho tôi được kết làm anh em, thực là vạn hạnh.

Vân mừng lắm, cùng hỏi tuổi nhau. Vân để trước Phạm bốn tháng. Phạm nhận Vân làm anh. Hai người cùng làng, cùng tuổi, lại cùng họ, mười phần tương đắc với nhau cả mười. Mãi đến chiều mới tan tiệc, Phạm xin kiệu trở về thành.

Hôm sau, Phạm mời Vân vào thành yên dân. Vân dặn quân sĩ cứ ở ngoài trại, chỉ đem năm chục lính kỵ vào thành. Cư dân đốt hương bày đồ bái vọng đứng đặc dọc đường nghênh tiếp. Vân phủ dụ đầu đuôi. Phạm mời Vân vào dinh ăn tiệc. Khi rượu đã ngà ngà say, Phạm lại mời Vân vào nhà sau uống tiệc nữa. Vân bấy giờ đã say, Phạm bỗng nhiên gọi một người đàn bà ra nâng chén mời Triệu Vân. Vân trông thấy người ấy ăn mặc đồ trắng, nhan sắc nghiêng nước nghiêng thành, mới hỏi Phạm:

- Người này là thế nào?

Phạm thưa:

- Đó là Phàn thị, chị dâu tôi.

Tử-long dục sắc mặt lại, tỏ vẻ kính trọng. Phàn thị chuốc rượu xong, Phạm mời ngồi xuống. Vân từ tạ. Phàn thị lui vào nhà trong.

Vân bảo Phạm rằng:

- Hiền đệ sao dám phiến đến lệnh tẩu mời rượu vậy?

Phạm cười, đáp:

- Cũng vì có chút duyên cớ, xin anh chớ ngại. Anh ruột tôi quá cố đã ba năm nay, chị tôi ở góa một mình, chưa trót đời được. Tôi đã khuyên chị tôi cải giá. Chị tôi nói: “Hễ được người nào đủ ba điều kiện thì mới lấy: một là văn võ kiêm toàn, tiếng đồn khắp cả thiên hạ; hai là mặt mũi khôi ngô, uy nghi khác chúng; ba là phải cùng một họ với anh tôi!”. Anh thử nghĩ xem thiên hạ có mấy người lại hợp được cả ba điều ấy không? Thế mà tôn huynh nghi biểu đường đường, tiếng vang bốn bể, lại đồng họ với anh tôi, thật hợp vào lời ước của chị tôi lắm. Nếu không hiềm chị tôi xấu xa, xin tướng quân cho được nâng khăn sửa túi, để kết thân mãi mãi với nhau, tướng quân nghĩ sao?

Vân nghe nói, nổi giận, vùng dậy thét lớn:

- Ta với người đã kết làm anh em, thì chị dâu người cũng như chị dâu ta, lẽ đâu làm việc loạn luân như thế!

Triệu Phạm hổ thẹn quá, đáp rằng:

- Ta đối đãi tử tế, sao lại dám vô lễ làm vậy?

Liên liếc mắt cho tả hữu, có ý muốn sát hại. Vân biết ý, đánh Phạm ngã lăn xuống đất, rồi ra thẳng cửa phủ, lên ngựa về trại.

Phạm gọi Trần Ứng, Pháo Long vào thương nghị. Ứng nói:

- Hấn đã tức giận bỏ đi, vậy phải đánh nhau mới xong.

Phạm nói:

- Chỉ sợ đánh không nổi hấn thôi!

Pháo Long bàn rằng:

- Để hai chúng tôi đến trá hàng ở trong đám quân bên ấy. Thái thú nên dẫn quân lại khiêu chiến, chúng tôi rình bắt sống hấn ngay tại trận là xong.

Trần Ứng nói:

- Cần phải mang theo một số quân mã.

Long nói:

- Chỉ năm trăm quân kỵ là đủ rồi.

Đêm hôm ấy hai người dẫn năm trăm quân đến trại Triệu Vân xin hàng. Vân biết rõ là trá hàng, nhưng cũng cho gọi vào. Hai người vào trước, nói rằng:

- Triệu Phạm muốn dùng kế mĩ nhân để lừa tướng quân, định đợi lúc nào tướng quân say rượu thì giết đi, lấy đầu đem đến nộp Tào Tháo, thật là bất nhân. Chúng tôi thấy tướng quân tức giận, sợ liên lụy đến mình, cho nên đến xin hàng.

Vân giả cách mừng rỡ, mở tiệc khoản đãi ân cần. Hai người uống rượu say quá, Vân sai trói lại. Rồi tra hỏi bọn thủ hạ, quả nhiên là đến trá hàng. Vân gọi cả năm trăm quân vào, cho ăn uống no say, rồi ra lệnh:

- Trần Ứng, Pháo Long hai người muốn hại ta, không can gì đến bọn người. Bọn người phải theo kế ta, sẽ được trọng thưởng.

Quân sĩ lay tạ. Vân lập tức sai chém hai người, rồi sai năm trăm quân dẫn đường, mình thì dẫn một nghìn quân đi sau, đang đêm đến thẳng thành Quế-dương gọi cửa, bảo rằng:

- Trần, Pháo, hai tướng đã giết được Triệu Vân rồi, xin thái thú ra thành thương nghị.

Quân trên thành đốt đuốc lên soi thấy đúng là quân mã của nhà. Triệu Phạm vội vàng ra thành, Vân quát ngay tả hữu bắt trói lại. Rồi vào thành úy lạo trăm họ đầu cúi và báo tin về Huyền-đức.

Huyền-đức và Khổng Minh đến Quế-dương, Vân ra nghênh tiếp. Triệu Phạm bị trói đứng ở dưới thêm. Khổng Minh hỏi, Phạm thuật lại cả truyện muốn gả chị dâu, Khổng Minh bảo Vân rằng:

- Đó là việc tốt lành, tướng quân sao gàn thế?

Vân thưa:

- Triệu Phạm đã cùng với tôi kết làm anh em, nếu lấy chị dâu hán, thì miệng đời chê cười là một. Người góa chồng bước đi bước nữa là thất tiết, là hai. Triệu Phạm mới hàng, chưa biết bụng dạ thế nào là ba. Chúa công mới định được Giang-hán, ngủ còn chưa yên, Vân tôi đâu dám vì một người đàn bà mà bỏ việc lớn của chúa công?

Huyền-đức nói:

- Bây giờ, việc lớn đã xong xuôi cả rồi, cho người lấy nàng ấy, người có thuận không?

Vân thưa:

- Thiên hạ chẳng thiếu gì con gái, chỉ lo công danh không lập được, chớ có lo gì không có vợ con!

Huyền-đức khen rằng:

- Tử-long thế mới thực là trượng phu!

Rồi trọng thưởng cho Triệu Vân, và tha Triệu Phạm cho làm thái thú quận Quế-dương như cũ.

Trương Phi kêu to lên rằng:

- Chỉ một mình Tử-long lập được công, còn tôi là đồ vô dụng hay sao? Tôi xin lĩnh ba nghìn quân đến lấy Võ-lăng, quyết bắt sống thái thú Kim Toàn về nộp.

Khổng Minh mừng lắm, nói:

- Dục-đức muốn đi cũng được, nhưng phải tuân theo một điều kiện.

Đó là:

Quân sư nghĩ được nhiều mưu lạ,

Tướng sĩ tranh nhau lập chiến công.

Chưa biết Khổng Minh nói điều gì, xem hồi sau sẽ rõ.

HỒI THỨ NĂM MƯỜI BA

Quan Vân-trường tha Hoàng Trung không giết Tôn Trọng-mưu đánh Trương Liêu bị thua

Khổng Minh bảo với Trương Phi rằng:

- Khi trước Tử-long ra lấy Quế-dương, phải lập tờ quân lệnh mới được đi. Nay Dục-đức muốn ra lấy Võ-lăng, cũng phải làm như thế.

Trương Phi liền lập tờ quân lệnh, và hơn hở lĩnh ba nghìn quân, cấp tốc đến Võ-lăng.

Kim Toàn nghe tin Trương Phi đến, liền tụ tập tướng sĩ kéo ra nghênh địch. Quan tông sự là Cung Chí can rằng:

- Lưu Huyền-đức là hoàng thúc nhà Hán, nhân nghĩa tước khắp cả thiên hạ. Thêm vào đó, Trương Phi khoẻ mạnh lạ thường, không thể địch nổi, chi bằng đầu hàng là hơn.

Kim Toàn nổi giận nói:

- Mày muốn thông đồng với giặc làm tay trong à?

Lập tức quát võ sĩ lôi ra chém. Tướng tá xúm lại kêu xin, nói:

- Chưa xuất quân đã chém người nhà, như thế không lợi!

Toàn mới mắng đuổi Chí ra, rồi dẫn quân ra ngoài thành, chưa được hai chục dặm thì gặp Trương Phi đến. Phi dừng ngựa, chỉ mâu quát mắng Kim Toàn.

Toàn hỏi bộ tướng:

- Ai dám ra địch?

Người nào người nấy luống cuống, sợ hãi, không dám ra. Toàn phải tể ngựa múa đao ra đón đánh. Phi găm lên một

tiếng như sét đánh. Kim Toàn mất vía, không dám giao phong, quay ngựa chạy về. Phi dẫn quân đuổi theo đánh giết túi bụi. Kim Toàn chạy về đến dưới thành, thì bên trên tên bắn xuống như mưa. Toàn giật mình, trông lên thấy Cung Chí đứng ở trên mặt thành nói rằng:

- Người không theo thiên thời, tự rước lấy bại vong, ta cùng bách tính đầu hàng Lưu hoàng thúc vậy!

Cung Chí nói chưa dứt lời thì một mũi tên bắn tìn vào mặt Kim Toàn. Toàn ngã nhào xuống ngựa. Quân sĩ cắt ngay đầu, nộp Trương Phi. Cung Chí ra thành xin hàng. Phi sai Chí mang ấn thụ đến Quế-dương ra mắt Huyền-đức. Huyền-đức mừng lắm, cho ngay Cung Chí thay chức Kim Toàn.

Huyền-đức thân đến Võ-lăng phủ dụ nhân dân, rồi đưa thư cho Vân-trường biết tin Tử-long, Dục-đức mỗi người đã lấy được một quận. Vân-trường viết thư về nói:

"Còn lại một quận Trảng-sa nếu huynh trưởng không coi em là kẻ bất tài, xin giao cho em giành được công lao đó thì hay lắm!"

Huyền-đức mừng rỡ, bằng lòng để Vân-trường đi lấy Trảng-sa. Về đến nơi, Vân-trường vào ra mắt Huyền-đức và Khổng Minh. Khổng Minh nói:

- Khi Tử-long lấy Quế-dương, Dục-đức lấy Võ-lăng, đều chỉ đem có ba nghìn quân thôi. Nay thái thú Trảng-sa là Hàn Huyền, tuy chẳng ra gì, nhưng hắn có một viên đại tướng tên là Hoàng Trung, tự Hán-thắng, tướng cũ của Lưu Biểu, cùng với Lưu Bàn, là cháu Lưu Biểu, trấn thủ Trảng-sa; về sau hắn theo Hàn Huyền. Nay tuy đã gần 60 tuổi, nhưng sức địch muôn người, chớ nên coi thường. Vân-trường có đi, thì phải đem nhiều quân mã mới được.

Vân-trường nói:

- Sao quân sư lại để cao người khác mà làm giảm oai phong nhà mình thế? Cái thú linh già ấy, có kẻ vào đâu!

Tôi không cần đến ba nghìn quân mã, chỉ xin đem năm trăm quân của tôi, quyết chém đầu Hoàng Trung, Hàn Huyền về dâng dưới trướng.

Huyền-đức cố gàn lại, nhưng Vân-trường nhất định không nghe, chỉ đem năm trăm quân bản bộ đi.

Khổng Minh nói với Huyền-đức rằng:

- Vân-trường khinh địch Hoàng Trung, tôi e lỡ việc. Chúa công nên đi tiếp ứng cho.

Huyền-đức nghe lời, sau đó cũng dẫn binh tiến đến Tràng-sa.

Lại nói, thái thú ở Tràng-sa là Hàn Huyền, xưa nay tính khí nóng nảy, giết người như ngóe, ai cũng oán ghét. Bấy giờ nghe tin Vân-trường đến, Huyền liền gọi lão tướng Hoàng Trung vào thương nghị.

Trung nói:

- Chúa công cứ yên tâm, chỉ một con dao với một cái cung này, một nghìn đứa lại thì một nghìn đứa chết!

Nguyên Hoàng Trung có sức khoẻ giương được cung hai tạ, bắn trăm phát tin cả trăm, Trung vừa nói chưa dứt lời, thì có một người ở dưới thêm bước ra thưa:

- Không cần đến lão tướng quân phải ra đánh, chỉ một tay tôi cũng bắt sống được Quan Vũ đem về.

Hàn Huyền trông xem ai, thì là quân quân hiệu úy là Dương Linh. Huyền mừng lắm, sai ngay Dương Linh dẫn một nghìn quân ra nghênh chiến. Linh đi độ năm chục dặm thấy bụi bay mù mịt, quân Vân-trường đã kéo đến. Dương Linh vác giáo ra ngựa, đứng trước trận mắng nhiếc thách đánh. Vân-trường giận lắm, chẳng nói nửa lời, tể ngựa múa đao xông ngay vào đánh, Dương Linh giơ giáo đón đỡ. Chưa được ba hợp, Linh bị Vân-trường chém nhào xuống ngựa, rồi đuổi đánh quân Linh đến tận dưới thành.

Hàn Huyền thấy vậy kinh hãi vô cùng, liền sai Hoàng Trung ra đánh. Huyền lên mặt thành đứng xem. Trung cấp dao lên ngựa, dẫn năm trăm kỵ binh vượt qua cầu treo. Vân-trường thấy một lão tướng xông ra biết là Hoàng Trung, cũng dẫn năm trăm quân của mình thành hàng chữ nhất, rồi cấp ngang thanh long đao ghìm ngựa hỏi:

- Tướng kia có phải là Hoàng Trung đó không?

Trung đáp:

- Đã biết tiếng ta, sao dám xâm phạm bờ cõi của ta?

Vân-trường nói:

- Ta lại đây chỉ cốt lấy đầu ngươi đó thôi!

Nói đoạn, xông vào chiến đấu, hơn một trăm hợp chưa phân thắng phụ. Hàn Huyền sợ Hoàng Trung tưng thế, vội khua chiêng thu quân. Hoàng Trung dẫn quân vào thành. Vân-trường cũng rút quân lui, cách thành mười dặm hạ trại.

Vân-trường nghĩ thầm rằng:

- Lão tướng này, tiếng đồn không sai, đánh nhau tới hàng trăm hợp không sơ hở chút nào. Ngày mai ta phải dùng kế dả đao, quay lưng lại chém mới xong.

Hôm sau, cơm sáng no nê, Vân-trường lại đến khơi chiến. Hàn Huyền ngồi trên mặt thành, sai Hoàng Trung ra ngựa. Trung lại dẫn vài trăm quân kỵ vượt cầu treo ra đánh nhau với Vân-trường, tới năm sáu chục hợp mà vẫn chưa phân được thua. Quân hai bên võ tay hoan hô ầm ĩ. Trống đang thúc dồn dập thì Vân-trường quay ngựa chạy về, Hoàng Trung đuổi theo. Vân-trường sắp sửa quay đao chém vật lại, bỗng nghe sau lưng “huych” một tiếng, vội ngảnh lại thấy Hoàng Trung bị ngựa sa chân trước, ngã lún xuống đất. Vân-trường liền quay ngựa lại, hai tay giơ thanh long đao thét lớn:

- Ta hãy tha tính mạng cho ngươi, mau mau về đổi ngựa khác ra đánh nữa.



Vân-trường quay ngựa chạy về, Hoàng Trung đuổi theo sau...

Hoàng Trung vội vàng đứng dậy, nhảy lên ngựa chạy tể vào thành. Hàn Huyền kinh hãi, hỏi nguyên nhân. Trung thưa:

- Con ngựa này lâu nay không ra trận mạc, cho nên lỡ xảy ra làm vậy.

Huyền hỏi:

- Người bắn tên bách phát bách trúng, làm sao không bắn?

Trung đáp:

- Ngày mai đánh nữa, tôi sẽ giả vờ thua, dụ y đến bên cầu treo mà bắn.

Huyền đưa con ngựa xám của mình cho Hoàng Trung. Trung bái tạ trở ra, trong bụng nghĩ rằng:

- Hiếm người được nghĩa khí như Vân-trường! Hắn đã không nỡ hại ta, ta sao nỡ giết hắn? Mà không bắn, thì sợ trái tướng lệnh!

Suốt đêm nghĩ đi nghĩ lại, Hoàng Trung không biết quyết định bề nào cho phải.

Sáng sớm hôm sau, có tin Vân-trường lại đến khiêu chiến. Trung linh quân ra thành. Vân-trường hai hôm không đánh đổ được Hoàng Trung, bực dọc vô cùng, liền hăm hở ra sức đánh đỡ. Chưa đầy ba chục hợp, Trung giả thua chạy. Vân-trường đuổi theo. Trung nghĩ ân tình hôm trước, không nỡ bắn ngay, bèn cài dao vào bao và giương cung bắn dây không. Vân-trường né tránh nhưng không thấy có tên bay đến, lại đuổi. Trung lại bắn dây không lần nữa, Vân-trường lại lánh, nhưng vẫn không thấy tên, cho là Hoàng Trung không biết bắn, càng vững dạ đuổi theo. Khi sắp đến đầu cầu, Hoàng Trung đứng trên cầu, giương cung đặt tên, bắn một phát, tin ngay vào chòm mũ Vân-trường. Quân trước mặt reo ầm cả lên. Vân-trường giật mình, đeo cả tên chạy về trại. Bấy giờ Vân-trường mới biết Hoàng Trung có tài bắn xuyên lá liễu cách xa hàng trăm bước. Bữa nay sở dĩ bắn lên chòm mũ mình là có ý báo ơn không giết hôm trước đó thôi.

Hoàng Trung về thành, ra mắt Hàn Huyền. Huyền quát tả hữu trời Trung lại. Trung kêu là vô tội. Huyền mắng rằng:

- Ta nhận xét ròng rã ba hôm nay rồi, ngươi còn dám dối ta à? Hôm đầu, ngươi không đánh hết sức, tất có bụng tây vị; hôm qua, ngươi ngã ngựa, hẳn không giết, thế là thông đồng với nhau; hôm nay, hai lần ngươi bắn dây không, đến lần thứ ba lại chỉ bắn vào chòm mũ, thế có phải là ngươi với hán vẫn thông đồng với nhau không? Nếu không giết ngươi đi, tất để mối lo về sau.

Liền quát tay đao phủ lôi Hoàng Trung ra ngoài cửa thành chém đầu. Các tướng định vào kêu van, Huyền nói:

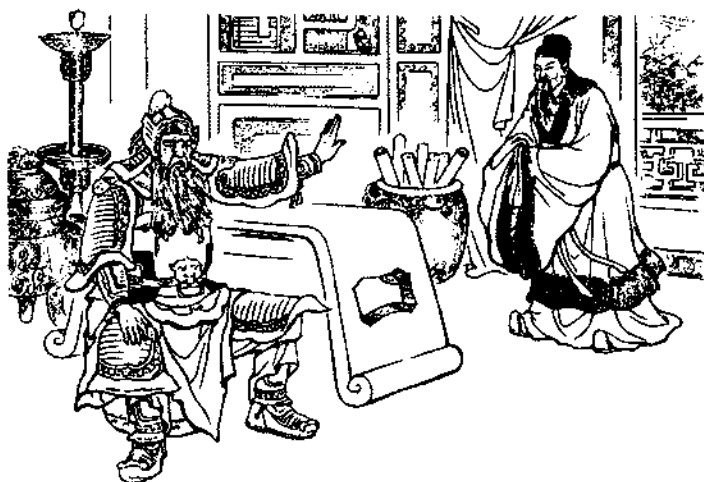
- Hễ ai kêu van cho Hoàng Trung, tức là đồng lõa!

Quân vừa điệu Hoàng Trung ra đến cửa, sắp sửa khai đao, bỗng có một tướng khoa đao đánh thốc vào pháp

trường, chém chết ngay tay đao phủ, cứu được Hoàng Trung, rồi thét lớn:

- Hoàng Hán-thăng là thành lũy xứ Tràng-sa, nay giết Hán-thăng thì khác gì giết cả trăm họ Tràng-sa. Hàn Huyền là thằng tàn bạo bất nhân, khinh miệt hiền sĩ, ta nên giết đi mới phải! Ai đi theo ta thì lại cả đây!

Chúng nhìn xem, té ra là Ngụy Diên người ở Nghĩa-đương, mặt như hai quả táo nổi nhau, mắt như sao băng. Nguyên Ngụy Diên từ khi ở thành Tương-dương chạy theo Huyền-đức không kịp, liền đến theo Hàn Huyền. Huyền ghét Diên là người kiêu ngạo, không chịu trọng dụng, nên Diên ẩn náu ở đó. Hôm ấy, cứu được Hoàng Trung, Diên rủ trăm họ đi giết Hàn Huyền. Diên vừa hô một tiếng hơn một trăm người theo liền. Hoàng Trung cản lại không được. Diên đánh thẳng lên mặt thành, khoa đao chém đứt đôi Hàn Huyền rồi xách đầu dẫn bách tính ra hàng Vân-trường.



Vân-trường mời Hoàng Trung lại chơi, Trung cáo ốm, từ chối.

Vân-trường mừng lắm, vào thành yên phủ dân sự, rồi mời Hoàng Trung lại chơi; Trung cáo ốm, từ chối. Vân-trường sai người về mời Huyền-đức, Khổng Minh đến.

Nói về Huyền-đức, từ khi Vân-trường đi lấy Tràng-sa, cùng với Khổng Minh đem gấp quân đi sau tiếp ứng. Đang đi, bỗng nhiên một cơn gió nổi lên cuốn đổ lá cờ xanh. Một con quạ tự bắc bay về nam, kêu ba tiếng rồi bay mất.

Huyền-đức hỏi:

- Thế là điềm gì?

Khổng Minh đang cười ngựa, bấm tay xem một quẻ, đáp:

- Điềm này chắc chắn Vân-trường đã lấy được Tràng-sa, và được thêm một đại tướng nữa, đến giờ ngộ nhất định có tin về báo.

Được một lát, quả nhiên có một tiểu hiệu về báo rằng:

- Quan tướng quân đã lấy được Tràng-sa, và được thêm hai hàng tướng là Hoàng Trung, Ngụy Diên nữa. Hiện Quan tướng quân đang mong đợi chúa công đến để yên dân.

Huyền-đức mừng lắm, dẫn quân vào thành. Vân-trường ra đón vào trong nhà, thuật lại chuyện Hoàng Trung cho Huyền-đức nghe. Huyền-đức thân đến tận nhà Hoàng Trung mời, bấy giờ Hoàng Trung mới chịu hàng, và xin chôn cất Hàn Huyền ở phía đông thành.

Đời sau có thơ khen Hoàng Trung rằng:

*Tướng quân khí khái lớn tày trời,
Đầu bạc phơ phơ dạ chẳng dờ
Dù chết cũng cam không oán giận,
Cúi đầu hổ thẹn chịu hàng người,
Tuyết pha gương báu khoe tài mạnh,
Gió cuốn chân câu vẫn đánh hoài!
Danh tiếng nghìn thu còn nhớ mãi,
Đầm Tương vắng vạc bóng trăng soi!*

Huyền-đức đãi Hoàng Trung tử tế lắm, Vân-trường lại đưa Ngụy Diên vào ra mắt. Khổng Minh sai võ sĩ lờ ra chém. Huyền-đức giật mình hỏi:

- Ngụy Diên là người có công, không tội tình gì, sao quân sư lại giết đi?

Khổng Minh nói:

- Ăn lộc của chủ mà lại giết chủ, thế là người bất trung; ở đất ấy mà lại dưng đất ấy, thế là quân bất nghĩa. Vả lại, tôi xem sau gáy hấn có cái phản cốt, mai sau tất sinh lòng phản nghịch, cho nên chém trước để trừ vạ sau này!

Huyền-đức ngăn lại, nói:

- Nếu chém hấn đi, tôi e những người theo hàng khác sợ hãi, mong quân sư hãy tha cho hấn.

Khổng Minh trở vào mặt Ngụy Diên, bảo rằng:

- Nay ta hãy tha chết cho, người phải hết lòng báo chúa, không được manh tâm này khác. Nếu ăn ở hai lòng ta sẽ lấy đầu đó!

Ngụy Diên dạ dạ mấy tiếng lui ra.

Hoàng Trung tiến cháu Lưu Biểu là Lưu Bàn, hiện đang nghỉ ở Dục-huyện. Huyền-đức triệu đến, cho coi quận Trảng-sa. Bốn quận bình định đâu đấy, Huyền-đức thu quân về Kinh-châu, đổi tên cửa Du-giang là huyện Công-an. Từ đó Huyền-đức lắm tiền nhiều lương, hiền sĩ tấp nập theo về, chia quân mã đóng đồn bốn phía, trấn giữ các cửa ải.

Lại nói, từ khi Chu Du về Sài-tang dưỡng bệnh, sai Cam Ninh giữ quận Ba-lăng, Lãng Thống giữ quận Hán-dương; hai nơi này đều phải sắp sẵn chiến thuyền đợi lệnh. Còn Trình Phổ thì dẫn các tướng sĩ đến Hợp-phì.

Nguyên Tôn Quyền, từ sau trận Xích-bích, vẫn đóng quân tại Hợp-phì, chống nhau với quân Tào, lớn nhỏ đánh hơn chục trận, thắng bại chưa phân. Quyền phải hạ trại

cách thành năm chục dặm, không dám đóng gần thành. Nghe tin Trình Phổ kéo quân đến Quyền mừng lắm, thân ra ngoài dinh úy lạo quân sĩ. Có tin báo Lỗ Túc đến trước, Quyền xuống ngựa thi lễ. Các tướng thấy Quyền kính trọng Lỗ Túc như thế, ai cũng ngạc nhiên. Quyền mời Túc lên ngựa, gióng cương cùng đi và bảo nhỏ Túc rằng:

- Ta xuống ngựa đón tiếp như thế, người đã vinh hiển chưa?

Túc nói:

- Bẩm chưa ạ!

Quyền hỏi:

- Thế nào mới là vinh hiển?

Túc đáp:

- Chỉ mong chúa công uy đức bao trùm cả chín châu, gây thành đế nghiệp, cho tôi được ghi tên vào tre lụa⁽¹⁾, mới là vinh hiển.

Quyền vỗ tay cười âm lên. Vào tới trường, Quyền mở đại tiệc khao thưởng các tướng sĩ, và bàn việc đánh Hợp-phì.

Chợt có tin Trương Liêu sai người đưa chiến thư đến, Tôn Quyền mở thư xem, giận quá, nói:

- Trương Liêu khinh ta lắm! Hắn thấy Trình Phổ vừa đem quân đến nên cố ý cho người khiêu chiến. Ngày mai ta không cần đem quân mới ra chỉ dẫn quân cũ đánh một trận thật to, xem làm sao!

Lập tức truyền lệnh cho ba quân, canh ba đêm hôm ấy kéo sang Hợp-phì.

Khoảng giờ thìn, quân mã đi được nửa đường thì vừa gặp quân Tào. Hai bên dàn trận. Tôn Quyền đội mũ chỏm vàng, mặc áo giáp vàng, nai nịt gọn ghẽ cưỡi ngựa ra trận. Bên tả có Tống Khiêm, bên hữu có Giả Hoa, cầm hai ngọn

(1) Đời xưa chưa có giấy, thường ghi công vào mảnh tre hay tấm lụa.

kích đứng hộ vệ. Dứt ba hồi trống, về phía trận quân Tào cửa cờ mở toang, ba viên tướng nhung phực chinh tể đứng đợi: Trương Liêu ở giữa, Lý Điển bên tả, Nhạc Tiến bên hữu. Trương Liêu tể ngựa ra, thách Tôn Quyền quyết chiến. Quyền múa thương muốn ra, thì Thái-sử Từ đã vác giáo tể ngựa ra trước. Hai tướng đấu nhau bảy tám mươi hợp, chưa phân thắng bại. Lý Điển bảo với Nhạc Tiến rằng:

- Trước mặt có người đội mũ chỏm vàng, đó là Tôn Quyền, nếu bắt sống được hắn, thì báo thù được cho tám mươi ba vạn đại quân của ta.

Diễn nói chưa dứt lời, Nhạc Tiến một dao một ngựa nhanh như chớp, cắt lên lướt thẳng đến chỗ Tôn Quyền, khoa dao chém xuống. Tống Khiêm, Giả Hoa vội vàng giơ họa kích ra đỡ; Tiến lia một nhát dao, hai ngọn kích gãy cụt. Hai người chỉ còn hai cái cán kích, cứ nhè đầu ngựa mà giọt. Tiến phải quay ngựa chạy về. Tống Khiêm giật ngọn giáo ở trong tay quân sĩ đuổi theo. Lý Điển giương cung bắn giữa bụng Tống Khiêm, Tống Khiêm nhào luôn xuống ngựa. Thái-sử Từ nghe phía sau có người ngã ngựa liền bỏ Trương Liêu chạy về trận. Liêu thừa thế đánh dẫn vào, quân Ngô bối rối, chạy tán loạn. Liêu trông thấy Tôn Quyền, thúc ngựa đuổi theo, gần sát đến nơi, thì một toán quân thọc ra, đi đầu là Trình Phổ, chặn đánh một trận, cứu được Tôn Quyền. Trương Liêu thu quân về Hợp-phì.

Trình Phổ bảo vệ Tôn Quyền về trại, quân sĩ lục tục kéo về sau. Quyền thấy mất Tống Khiêm, khóc âm cả lên. Trưởng sử là Trương Hoàn nói rằng:

- Chúa công cậy thế hùng mạnh, coi thường quân giặc, để cho ba quân ai cũng rùng mình. Giá thử có chém được tướng, cướp được cờ, uy danh lừng lẫy chiến trường, cũng là việc của một người tướng mọn, chớ không phải việc chúa công! Xin chúa công hãy bỏ cái tính cậy khỏe của kẻ vũ phu

đi, để nghĩ đạo vương bá mới phải. Vả lại, Tống Khiêm chết trong đám tên dạn cũng vì chúa công khinh địch gây ra. Từ rầy trở đi, mong chúa công giữ gìn cẩn thận mới được.

Quyên tạ rằng:

- Đó quả là lỗi tại tôi, sẽ xin sửa chữa.

Một lát, Thái-sử Từ vào trước bẩm rằng:

- Tôi có một tên thủ hạ là Qua Định, có bà con với tên giám mã của Trương Liêu. Nhân tên này bị Liêu đánh mắng oán giận lắm. Chiều nay, hấn sai người đến báo xin đốt lửa làm hiệu, đâm chết Trương Liêu, để báo thù cho Tống Khiêm. Vậy tôi xin mang quân đến làm ngoại ứng.

Quyên hỏi:

- Qua Định ở đâu?

- Nó đã lên vào trong thành Hợp-phì rồi, tôi xin lĩnh năm nghìn quân mã đi đây.

Gia-cát Cẩn nói:

- Trương Liêu là người đa mưu, hấn tất phòng bị trước, không nên vội vàng.

Quyên vì thương xót Tống Khiêm, nóng muốn báo thù, liền sai Từ dẫn năm nghìn quân làm ngoại ứng.

Qua Định nguyên là người làng với Từ. Hôm ấy, đi lên vào đám quân Tào, theo về Hợp-phì, tìm thấy tên giám mã. Hai tên bàn nhau.

Qua Định nói:

- Tôi đã sai người đi báo tin cho Thái-sử Từ rồi. Đêm nay thế nào cũng đến tiếp ứng. Anh định kế hoạch ra sao?

Tên giám mã nói:

- Chỗ này cách trung quân khá xa, đêm khuya không kịp tới được. Chỉ nên ra đốt đồng cỏ, rồi anh chạy ra kêu ầm lên là có bọn phiến loạn, tất nhiên quân sĩ trong thành sẽ bối rối, nhân đó giết chết Trương Liêu.

Qua Định nói:

- Ké ấy hay lắm!

Đêm đó, Trương Liêu thắng trận trở về, khao thưởng ba quân, rồi truyền lệnh cho tướng sĩ không được cởi áo giáp nằm nghỉ. Tả hữu bẩm:

- Hôm nay thắng trận, quân Ngô phải trốn xa cả, sao tướng quân không cởi giáp nghỉ ngơi?

Liêu nói:

- Không phải rồi! Khéo làm tướng đừng thấy được mà mừng, đừng thấy thua mà lo. Phòng thủ quân Ngô đoán ta không phòng bị, thừa cơ đến đánh úp thì ta lấy gì chống lại? Vậy đêm nay ta phải cẩn thận hơn mọi đêm mới được.

Liêu nói chưa dứt lời thì mé sau trại đã bốc cháy, tiếng kêu phản ẩm ỉ, người đến báo tin như mắc cửi. Trương Liêu ra trường lên ngựa, gọi hơn chục tướng tá tâm phúc đứng chặn ngang đường.

Tả hữu bẩm:

- Tiếng reo gấp lắm, hãy đến đó xem sao.

Liêu nói:

- Không có lẽ toàn thành làm phản, đó là quân phản loạn cố ý làm kinh động quân sĩ đấy thôi. Nếu ai xông vào thì chém!

Được một lát, Lý Điển bắt được Qua Định và tên giám mã dẫn lại. Liêu tra khảo biết rõ được mưu mô, lập tức chém hai tên ấy ở trước ngựa. Lại nghe thấy ngoài thành đánh trống khua chiêng, hò reo inh ỏi cả lên. Liêu nói:

- Đây hẳn là quân Ngô đến làm ngoại ứng, ta nên nhân kế của địch mà phá.

Liền sai người đốt một đám lửa ở trong thành, reo hò làm phản, rồi mở toang cửa thành ra, buông cầu treo xuống. Thái-sử Từ thấy cửa thành mở toang, chắc có nội biến, vội vác giáo tế ngựa xông vào trước. Bỗng trong thành

nổ một tiếng pháo, tên bắn xuống như mưa, Từ vội vã rút lui thì mình đã bị trúng mấy mũi tên. Sau lưng lại có Lý Diễm, Nhạc Tiến đuổi đánh; quân Ngô tổn hại quá nửa. Hai tướng thừa thế đuổi đến tận cửa trại. Lục Tốn, Đồng Tập đổ ra cứu Từ, lúc ấy quân Tào mới chịu rút về.

Tôn Quyền thấy Thái-sử Từ bị tên đau nặng, lại càng thương cảm. Trương Chiêu khuyên Tôn Quyền bãi binh. Quyền nghe lời, thu quân xuống thuyền kéo về Nam-từ, Nhuận-châu. Từ đau nặng quá, Quyền sai Trương Chiêu đến thăm. Từ kêu to lên rằng:

- Đại trượng phu sinh trong đời loạn, nên đeo ba thước gươm lập nên công trạng bất hủ, nay chưa thỏa chí sao đã chết thế này?

Từ kêu xong thì mất, mới có 41 tuổi.

Người sau có thơ rằng:

*Thái-sử Từ Đông-lai,
Trung hiếu vẹn cả hai.
Danh tiếng vang thiên hạ,
Cung ngựa tỏ nghề tài,
Bắc-hải đến ơn khách,
Trần đình mãi đánh dai.
Lâm chung còn khảng khái,
Ai ai cũng cảm hoài!*

Tôn Quyền nghe tin Từ mất, thương xót vô cùng, sai làm ma to, táng ở núi Bắc-cổ, quận Nam-từ, rồi đem con Từ là Thái-sử Hưởng về nuôi trong phủ.

Nhắc đến Huyền-đức ở Kinh-châu, nghe tin Tôn Quyền thua ở Hợp-phì rút về Nam-từ, liền mời Khổng Minh vào thương nghị.

Khổng Minh nói:

- Ban đêm, tôi xem thiên văn, thấy mé tây bắc có một ngôi sao sa xuống đất, tất thiết mất người hoàng tộc.

Đang bàn chuyện, thì có tin công tử Lưu Kỳ tạ thế. Huyền-đức được tin, thương khóc thê thảm. Khổng Minh khuyên giải rằng:

- Người ta sống chết có số, chúa công không nên sầu não có hại đến sức khỏe. Xin hãy giải quyết việc lớn là cho người sang đó coi giữ thành trì và lo liệu việc tang.

Huyền-đức hỏi:

- Nên sai ai đi?

Khổng Minh thưa:

- Việc ấy không có Vân-trường không xong.

Liền sai Vân-trường cất quân đến trấn thủ Tương-dương.

Huyền-đức lại hỏi:

- Nay Lưu Kỳ đã mất, Đông Ngô tất lại đòi Kinh-châu, thì ăn nói ra sao?

Khổng Minh nói:

- Có người lại, tôi sẽ có cách đối phó.

Được nửa tháng, có tin báo Lỗ Túc ở Đông Ngô đến viếng tang.

Đó là:

*Dàn mưu nghi mẹo sẵn sàng,
Chỉ chờ Ngô sứ bước sang đối lời.*

Chưa biết Khổng Minh đối đáp ra làm sao, xem đến hồi sau sẽ rõ.

HỒI THỨ NĂM MƯƠI TƯ

**Ngô quốc thái đến chùa xem rể hiền
Lưu hoàng thúc động phòng cưới vợ mới**

Đây nói Khổng Minh nghe tin Lỗ Túc đến liền cùng Huyền-đức ra tiếp vào dinh. Chào hỏi xong, Lỗ Túc nói:

- Chúa công tôi nghe tin công tử mất, sai tôi đem chút lễ mọn đến kính viếng. Chu đồ đốc tôi cũng ân cần gửi lời thăm hoàng thúc và Gia-cát tiên sinh.

Huyền-đức, Khổng Minh đứng dậy tạ ơn, nhận lấy lễ vật, rồi đặt tiệc khoản đãi.

Túc nói:

- Trước kia hoàng thúc đã hứa khi nào công tử mất thì trả lại Kinh-châu. nay công tử qua đời rồi, chưa biết ngày nào hoàng thúc mới trao trả?

Huyền-đức nói:

- Mời ông hãy uống rượu, tôi xin thưa chuyện.

Túc uống gượng vài chén, lại hỏi. Huyền-đức chưa kịp trả lời, Khổng Minh sầm mặt lại, nói:

- Tử-kính thật không biết điều, cứ đợi người ta phải nói! Từ khi đức Cao-hoàng chém rắn khỏi nghĩa, khai cơ lập nghiệp truyền đến bây giờ, chẳng may gian hùng nổi dậy, mỗi người chiếm cứ một phương. Nhờ có lòng trời, thiên hạ lại trở về chính thống. Chúa công tôi là dòng dõi Trung-sơn Tỉnh-vương, cháu vua Hiếu Cảnh, lại là chú của đương kim hoàng đế, có lẽ đâu không được mảnh đất phong nào? Và

lại, Lưu Cảnh-thăng là anh chúa công tôi, thế thì em nổi nghiệp anh, có việc gì là không được? Chủ của ông, chẳng qua là một người tiểu lại ở Tiên-đường, xưa nay có công đức gì với triều đình dẫu, nay cậy sức mạnh, chiếm giữ sáu quận tám mươi một châu rồi, sao lòng tham không đáy, còn muốn nuốt cả đất nhà Hán. Thiên hạ của họ Lưu, chủ tôi họ Lưu không được phần nào, chủ ông họ Tôn, lại muốn tranh cướp, thế còn ra nghĩa lý gì? Huống chi, trận Xích-bích chủ tôi cũng tổn bao công sức, các tướng cũng đều khó nhọc cả, chớ có phải một mình Đông Ngô của ông làm nổi dẫu? Nếu ta không mượn giúp cho gió đông nam, thì Chu Du sao có dùng được kế? Giang-nam bị phá, chẳng những hai nàng Kiều phải nhốt ở đền Đồng-tước mà ngay vợ con các ông cũng khó toàn được. Mới rồi chúa công tôi không nói ngay, cũng tưởng ông là người cao minh, chẳng cần nói nhiều, sao ông không biết nghĩ thế?

Bị Khổng Minh nói một hồi, Lỗ Túc ngồi im thin thít không nói được câu nào, một lúc lâu mới đáp:

- Tiên sinh nói cũng có lý, nhưng đối với tôi, có nhiều điều không tiện.

Khổng Minh hỏi:

- Không tiện ở chỗ nào?

Túc đáp:

- Khi xưa hoàng thúc bị khốn ở Nam-dương, chính Túc này dẫn tiên sinh đến ra mắt chúa công tôi. Về sau, Chu Công-cẩn định cất quân lấy Kinh-châu, tôi lại ngăn được. Đến việc hoàng thúc hứa đợi khi nào công tử qua đời sẽ trả Kinh-châu, tôi lại cũng gánh vác cho nốt. Nay hoàng thúc lại không giữ lời hứa, bảo tôi về ăn nói làm sao bây giờ? Chủ tôi và Công-cẩn tất nhiên bắt tội tôi; tôi có chết cũng không oán hận, chỉ sợ Đông Ngô bực tức, dấy động can qua



- *Phiến Tử-kính cũng ký tên vào đây
đem về Ngô hầu xem cho chắc chắn!*

thì hoàng thúc sẽ cũng chả ngồi yên được ở Kinh-châu, thành ra chỉ bày trò cười cho thiên hạ đó thôi.

Khổng Minh nói:

- Tào Tháo cầm quân trăm vạn, hơi một tý cũng mượn tiếng thiên tử, tôi cũng còn chẳng coi ra mùi gì, huống nữa là Chu Công-cẩn! Để ông khỏi mất thể diện, tôi xin khuyên chúa công tôi lập văn tự mượn Kinh-châu làm vốn, đợi khi nào lấy được chỗ khác, sẽ đem Kinh-châu trả lại Đông Ngô. Ý kiến ông thế nào?

Túc hỏi:

- Tiên sinh đợi lấy được chỗ nào rồi mới trả Kinh-châu cho Đông Ngô tôi?

Khổng Minh đáp:

- Trung-nguyên chưa dễ đã lấy được; chỉ có Lưu Chương

ở Tây Xuyên hèn yếu lắm, chủ tôi sẽ tính. Nếu lấy được Tây Xuyên, thì sẽ trả Kinh-châu cho Đông Ngô.

Túc không làm sao được, phải nghe vậy.

Huyền-đức viết một tờ văn tự, ký tên xong, Khổng Minh cũng ký tên làm chứng. Rồi nói với Lỗ Túc rằng:

- Tôi là người nhà hoàng thúc, không lẽ trong nhà lại bảo lĩnh cho nhau; vậy phiền Tử-kính cũng ký tên vào đây, đem về Ngô hầu xem cho chắc chắn.

Túc nói:

- Tôi tin Lưu hoàng thúc là người nhân nghĩa, chắc không nỡ phụ nhau.

Nói xong, bèn ký tên và nhận lấy văn tự. Tiệc tan Lỗ Túc từ biệt ra về. Huyền-đức, Khổng Minh tiễn ra thuyền, Khổng Minh dặn rằng:

- Tử-kính về nói với Ngô hầu cho khéo, đừng có nghi càn. Nếu không nhận văn tự đó, chúng ta trở mặt thì cả tám mươi mốt châu Giang-nam cũng bị mất nốt đó! Nay chỉ cốt hai nhà hòa thuận với nhau, chớ nên để cho giặc Tào chê cười.

Túc cáo biệt, xuống thuyền về thẳng Sài-tang, trước ra mắt Chu Du. Du hỏi:

- Tử-kính đòi Kinh-châu ra sao?

Túc đáp:

- Có văn tự đây.

Nói rồi, đưa văn tự trình Chu Du. Du giẫm chân xuống đất nói rằng:

- Tử-kính mắc lừa Gia-cát Lượng rồi! Tiếng là họ mượn đất, kỳ thật họ chực nuốt không. Họ nói lấy được Tây Xuyên sẽ trả, giả thử mười năm chưa lấy được thì mười năm cũng không trả hay sao? Văn tự thế thì có giá trị gì, mà ông cũng ký tên bảo lĩnh? Nếu họ không trả chắc sẽ liên lụy đến ông. Và chúa công bắt tội, thì ông làm thế nào?

Túc ngồi ngẩn ra một lúc, rồi đáp:

- Huyền-đức chắc không phụ tôi đâu.

Du nói:

- Tử-kính thật thà quá, không biết Lưu Bị như con cú dữ, Gia-cát Lượng là đồ gian xảo; bọn họ chả ngay thật như bụng dạ ông đâu.

Túc nói:

- Nếu thế, tôi biết nghĩ làm sao bây giờ?

Du nói:

- Tử-kính là người có ân với ta, nhớ khi tặng cho ta vừa thóc, lẽ đâu ta chẳng cứu? Ông hãy khoan tâm, để thư thả vài hôm, đợi người đi do thám Giang-bắc về đây xem thế nào, ta sẽ có kế.

Lỗ Túc tỏ vẻ sợ hãi, không được yên tâm.

Qua vài hôm, quân do thám về báo:

- Trong thành Kinh-châu cấm nhiều cờ trắng; ngoài thành mới xây một nấm mồ mới, quân sĩ đều mặc đồ tang.

Du ngạc nhiên, hỏi:

- Ai chết thế?

Quân do thám đáp:

- Cam phu nhân mới mất; bên ấy đang sửa soạn ma chay.

Du bảo Lỗ Túc rằng:

- Kế ta nhất định thành công! Phên này quyết làm cho Lưu Bị phải bó tay chịu trói; Kinh-châu lấy lại dễ như trở bàn tay.

Túc hỏi:

- Kế ra làm sao?

Du đáp:

- Lưu Bị chết vợ, tất nhiên phải lấy vợ khác. Chúa công có cô em gái hùng dũng lắm, luôn luôn có vài trăm thị tỳ

cấp gươm hầu bên cạnh, trong phòng lại bày la liệt đủ thứ vũ khí, ngay đàn ông cũng không giỏi bằng. Ta dâng thư lên chúa công, xin cho người sang Kinh-châu làm mối, dụ Lưu Bị sang đính hôn, rồi lừa hắn đến Nam-từ, không gả người cho mà bắt giam lại. Đoạn sai người đến đòi Kinh-châu, đánh đổi Lưu Bị. Khi nào lấy được Kinh-châu, ta sẽ lại liệu. Như thế Tử-kính cũng không phải lo gì nữa!

Lỗ Túc bái tạ.

Chu Du bên viết thư, chọn thuyền tốc hành đưa Lỗ Túc sang Nam-từ ra mắt Tôn Quyền. Đến nơi trước hết Túc trình bày việc Kinh-châu, và đưa tờ văn tự lên.

Quyền nói:

- Sao người hồ đồ thế? Cái thư văn tự này dùng được việc gì?

Túc nói:

- Đồ đốc có thư đệ trình, bảo dùng kế đó thì sẽ lấy lại được Kinh-châu.

Quyền xem xong gật đầu mừng thầm, nghĩ bụng:

- Ai có thể đi được nhỉ?

Rồi sực nhớ ra, Quyền nói:

- Chỉ có Lã Phạm mới làm nổi việc này.

Liên cho gọi Lã Phạm vào, bảo rằng:

- Ta nghe Lưu Huyền-đức mới góa vợ, ta có người em gái, muốn kén y làm rể, kết thân với nhau, đồng tâm phá Tào, để giúp nhà Hán. Ngoài Tử-hành ra, không ai có thể làm mối được, mong người sang ngay Kinh-châu cho ta.

Lã Phạm vâng mệnh, thu xếp thuyền bè mang theo mấy tên tùy tùng thẳng tới Kinh-châu.

Lại nói, Huyền-đức từ khi mất Cam phu nhân, ngày đêm buồn rầu. Một hôm, đang ngồi nói chuyện với Khổng

Minh, sực có tin báo Đông Ngô sai Lã Phạm đến. Khổng Minh cười, nói:

- Đây lại là mưu mô gì của Chu Du về chuyện Kinh-châu thôi! Tôi ngồi nghe ở sau bình phong. Sứ giả có nói việc gì, chúa công cứ việc nhận lời; và giữ họ nghỉ ngơi ở quán dịch, rồi sau sẽ hay.

Huyền-đức cho mời Lã Phạm vào. Chào hỏi xong, trà nước đâu đây, Huyền-đức hỏi:

- Tử-hành lại đây chắc có việc gì dạy bảo?

Phạm nói:

- Tôi nghe hoàng thúc thất ngẫu⁽¹⁾, nay có một nơi xứng đáng lắm, nên mạnh dạn sang đây làm mối, chưa biết ý hoàng thúc thế nào?

Huyền-đức nói:

- Nửa đời góa vợ là sự rất không may; nay nắm mồ còn chưa xanh cỏ, sao dám vội bàn chuyện lấy vợ khác?

Phạm nói:

- Người ta có vợ, như nhà có kèo, không nên nửa chừng bỏ đạo nhân luân. Chúa công tôi có một cô em gái có nhan sắc, lại hiền hậu, có thể nâng khăn sửa túi đỡ ngài được. Nếu hai nhà kết thân Tần Tấn với nhau, thì giặc Tào chắc không dám nhìn ngó đến phía đông nam này nữa. Việc này công tư đều vẹn cả, xin hoàng thúc chớ ngại! Song, Ngô quốc thái tôi yêu thương cô gái út lắm, không muốn gả chồng xa, chỉ muốn mời hoàng thúc sang Đông Ngô làm lễ thành thân.

Huyền-đức hỏi:

- Việc này Ngô hầu có biết không?

Phạm đáp:

- Chưa bẩm với Ngô hầu, có đâu tôi dám đến đây.

(1) Chết vợ.



- Từ-kính mắc lừa Gia-cát Lượng rồi!

Huyền-đức nói:

- Ta đã nửa đời người, đầu tóc hoa râm, em gái Ngô hầu đang độ son trẻ, e không xứng đôi phải lứa.

- Em Ngô hầu tuy là con gái, nhưng chí khí hơn cả nam nhi. Cô ấy thường nói: “Không phải người anh hùng nhất thiên hạ, ta không thềm lấy”. Hoàng thúc tiếng tăm lừng lẫy cả bốn bể, chính là thực nữ sánh với người quân tử, có ngại gì tuổi nhiều hay ít?

Huyền-đức nói:

- Vậy ông hãy ở chơi đây, đến mai sẽ xin nói lại.

Hôm ấy, Huyền-đức mở tiệc khoản đãi Lã Phạm, rồi lưu lại nhà khách. Đến tối Huyền-đức bàn với Khổng Minh. Khổng Minh nói:

- Ý tứ của họ thế nào, tôi đã biết cả rồi. Tôi vừa bói dịch được một quả đại cát. Chúa công cứ việc nhận lời đi. Mai

nên sai Tôn Càn đi theo Lã Phạm sang thưa chuyện với Ngô hầu; hứa hẹn xong rồi ta sẽ chọn ngày sang cưới.

Huyền-đức nói:

- Chu Du lập mưu muốn hại ta, sao ta lại đem mình vào nơi nguy hiểm?

Khổng Minh cười, nói:

- Chu Du tuy giỏi dùng mưu, nhưng che sao được mắt tôi. Tôi chỉ dùng một chút mẹo nhỏ, khiến Chu Du không thò được ngón gì, mà em gái Ngô hầu lại về tay chúa công, Kinh-châu cũng vững như bàn thạch.

Huyền-đức vẫn còn hoài nghi; Khổng Minh sai ngay Tôn Càn cứ việc sang Giang-nam nói việc hôn nhân. Tôn Càn vâng mệnh cùng với Lã Phạm sang ra mắt Tôn Quyền.

Quyền nói:

- Ta muốn gả em gái cho Huyền-đức, chớ không có bụng dạ nào khác.

Tôn Càn lay tạ, về thưa chuyện lại với Huyền-đức nói Ngô hầu chỉ mong chúa công sang làm lễ thành hôn. Huyền-đức ngại ngần không muốn đi. Khổng Minh nói:

- Tôi đã định sẵn ba kế, việc này phi Tử-long đi không xong!

Bèn gọi Tử-long đến cạnh, ghé tai dặn rằng:

- Người bảo vệ chúa công sang Đông Ngô, nên nhận lấy ba cầm nang này, trong có ba kế rất hay, cứ theo thứ tự mà làm.

Nói đoạn, đưa ba cầm nang cho Vân giấu kỹ trong người. Đoạn Khổng Minh sai người sang Đông Ngô dâng lễ cưới trước, lễ vật đầy đủ không thiếu thứ gì.

Tháng mười mùa đông, năm Kiến-an thứ 14, Huyền-đức cùng với Triệu Vân, Tôn Càn thu xếp chục chiếc thuyền tốc

hành, mang theo năm trăm quân sĩ, rời Kinh-châu sang Nam-từ. Mọi việc ở Kinh-châu đều giao cho Khổng Minh trông coi.

Huyền-đức trong lòng áy náy không yên. Khi thuyền đã đến Nam-từ, Văn tự nhủ:

- Quân sư trao cho ba kế hay, dặn cứ thứ tự làm theo, nay đã đến đây, phải mở túi thứ nhất ra xem mới được!

Văn bèn mở túi thứ nhất ra xem. Xem xong, Văn gọi năm trăm quân sĩ, dặn bảo các việc. Lại nói với Huyền-đức vào ra mắt Kiều quốc lão trước. Cụ này nguyên là cha hai nàng Kiều, nhà ở Nam-từ.

Huyền-đức mang dê và rượu vào bái kiến quốc lão, thuật lại việc Lã Phạm sang làm mối Tôn phu nhân. Năm trăm quân sĩ, người áo thấm, kẻ quần điều, tấp nập ra phố mua bán đồ vật, nói toang lên rằng Huyền-đức vào làm rể Đông Ngô. Mọi người trong thành đều biết chuyện cả.

Tôn Quyền thấy Huyền-đức đã đến, sai Lã Phạm ra đón tiếp, mời đến quán dịch nghỉ ngơi.

Đây nói Kiều quốc lão gặp Huyền-đức xong, vào ngay trong cung chúc mừng bà Ngô quốc thái.

Quốc thái hỏi:

- Có việc gì mà mừng?

Kiều quốc lão đáp:

- Cô em đã gả cho Huyền-đức làm phu nhân, nay chàng rể đã sang đây rồi, sao còn giấu tôi?

Quốc thái ngạc nhiên nói:

- Quả thật tôi không biết gì hết!

Lập tức một mặt quốc thái cho gọi Ngô hầu vào hỏi xem hư thực ra sao, một mặt cho người ra phố xá nghe ngóng tình hình.

Mọi người về đều nói rằng:

- Quả có việc ấy thực! Chàng rể mới đã nghỉ ở quán dịch, năm trăm quân sĩ đi theo đang tít tít mua sắm dê lợn, hoa quả để sửa lễ kết hôn. Bên nhà gái thì Lã Phạm, bên nhà trai thì Tôn Càn, hai người làm mối, hiện đã ở cả nơi quán dịch tiếp đãi nhau.

Quốc thái giật mình. Một lát, Tôn Quyền vào, quốc thái cứ ôm bụng khóc âm lên. Quyền hỏi:

- Sao mẫu thân phiền não thế?

Quốc thái nói:

- Mày thật không coi tao ra gì nữa rồi! Khi chị ta lâm chung, dặn lại mày những câu gì?

Quyền thất kinh, hỏi:

- Mẫu thân có điều gì cứ cho con biết, sao lại khổ sở như vậy?

Quốc thái nói:

- Trai khôn dựng vợ, gái lớn gả chồng, vẫn là lẽ thường xưa nay. Tao là mẹ mày, có việc gì cũng phải nói với tao trước mới phải chứ! Nay mày đem em gả cho Lưu Huyền-đức, sao mày lại giấu tao? Con gái phải quyền ở tao chứ!

Quyền giật mình, hỏi:

- Ở đâu mà có chuyện ấy đến tai mẹ?

Quốc thái nói:

- Trừ phi không làm thì mới không biết thôi! Nay trăm họ trong thành, ai ai cũng biết cả, mày lại còn giấu giếm gì?

Kiểu quốc lão nói:

- Lão biết việc này đã mấy hôm nay rồi, nay vào mừng đấy!

Quyền nói:

- Không phải đâu! Đó là kế của Chu Du, vì muốn lấy Kinh-châu, cho nên mượn tiếng như thế, cốt lừa Lưu Bị

đến đây, bắt giam lại, đổi lấy Kinh-châu; nếu không nghe thì giết đi. Đó là mưu kế chớ không phải là sự thật!

Quốc thái nổi giận, mắng Chu Du rằng:

- Người làm đại đô đốc sáu quận, tám mươi một châu, không nghĩ được một mưu gì để lấy Kinh-châu mà phải mượn tiếng con gái bà, dùng kế mỹ nhân? Lưu Bị bị giết, con bà chưa chồng, mà té ra mang tiếng góa bụa, còn ai lấy nữa, có phải lỗ cả một đời con gái bà không? Thế cũng đòi lập mưu với lập mẹo!

Kiều quốc lão nói:

- Nếu dùng kế ấy, dù có lấy lại được Kinh-châu, cũng bị thiên hạ chê cười!

Tôn Quyền ngồi im thín thít. Quốc thái thì cứ chửi mắng Chu Du không ngớt miệng, Kiêu quốc lão can rằng:

- Việc đã lỡ ra thế này rồi, nhưng xét Lưu Huyền-đức cũng là tôn thân nhà Hán, chi bằng gả đi, kéo mang tiếng xấu.

Quyền nói:

- E không vừa đời phải lứa.

Kiều quốc lão nói:

- Lưu hoàng thúc là hào kiệt đời nay; nếu kén được người rể ấy cũng xứng đáng, không nhục gì cô em dâu.

Quốc thái nói:

- Ta chưa biết mặt Lưu hoàng thúc ra sao, ngày mai mời đến chùa Cam-lộ cho ta xem mặt. Nếu không vừa ý ta thì mặc bọn người muốn làm thế nào thì làm. Nếu vừa ý thì ta gả quách con ta cho hoàng thúc cũng được.

Tôn Quyền vốn là người chí hiếu, thấy mẹ nói thế, liền vâng lời, trở ra gọi Lã Phạm bảo:

- Ngày mai mở một tiệc yến ở nhà phương trượng chùa Cam-lộ, để quốc thái xem mặt Lưu Bị.

Lã Phạm nói:

- Sao không sai Giả Hoa phục sẵn ba trăm quân đao phủ ở hai bên hành lang. Hễ thấy quốc thái có ý không bằng lòng, thì nổi một tiếng hiệu cho quân phục đồ ra mà trối Lưu Bị lại.

Quyển y lời, bảo Giả Hoa sắp sẵn mọi việc đầu đuôi, chỉ chờ xem ý quốc thái ra sao thôi.

Lại nói, Kiều quốc lão từ biệt quốc thái trở về, sai người báo tin cho Huyền-đức:

- Ngày mai, Ngô hầu và quốc thái thân đến gặp mặt, vậy phải để ý cẩn thận!

Huyền-đức bàn với Tôn Càn và Triệu Vân. Vân nói:

- Buổi hội ngày mai, dữ nhiều lành ít. Tôi xin dẫn năm trăm quân đi bảo vệ.

Hôm sau, Ngô quốc thái và Kiều quốc lão, đến trước chùa Cam-lộ, vào nhà phương trượng ngồi chơi. Tôn Quyền dẫn một ban mưu sĩ cùng đến, sai Lã Phạm ra quán dịch mời Huyền-đức.

Huyền-đức mặc áo giáp nhỏ ở trong, ngoài khoác cẩm bào. Các tùy tùng đeo kiếm đi theo, lên ngựa thẳng tới chùa Cam-lộ. Triệu Vân mặc giáp, nai nịt gọn ghẽ, dẫn năm trăm quân bảo vệ. Huyền-đức đến cửa chùa xuống ngựa, vào ra mắt Tôn Quyền trước. Quyền thấy Huyền-đức diện mạo phi thường, đã có ý hoảng sợ. Hai bên chào hỏi nhau rồi, vào nhà phương trượng ra mắt quốc thái. Quốc thái thấy Huyền-đức mừng lắm, nói với Kiều quốc lão:

- Người này thật đáng rể ta lắm!

Quốc lão nói:

- Huyền-đức có dáng như rồng như phượng, uy nghi đường bệ. Vả lại, nhân nghĩa dội khắp thiên hạ. Quốc thái được rể hiền như thế, thật đáng chúc mừng!

Huyền-đức lạy tạ, cùng ăn yến ở trong nhà phương trượng. Một lát, Tử-long đeo gươm đi vào, đứng bên cạnh Huyền-đức. Quốc thái hỏi người nào? Huyền-đức bẩm:

- Đó là Triệu Vân ở Thường-sơn.

Quốc thái nói:

- Có phải là tướng cứu được A-dầu ở trận Đương-dương Tràn-bản đó không?

Huyền-đức nói:

- Bẩm chính phải!

Quốc thái khen:

- Thế mới thực là tướng quân!

Nói rồi ban cho Triệu Vân một cốc rượu. Vân bảo Huyền-đức rằng:

- Tôi vừa đi xem xét ngoài hành lang, thấy có quân đao phủ mai phục trong phòng, tất nhiên có chuyện chẳng lành; chúa công nên kêu với quốc thái.

Huyền-đức liền đến quỳ trước mặt quốc thái, khóc mà nói rằng:

- Quốc thái nhược bằng muốn giết Lưu Bị, thì Bị xin ra đây để chịu chết!

Quốc thái hỏi:

- Sao lại nói thế?

Huyền-đức thưa:

- Quân đao phủ mai phục hai bên hành lang, không có ý giết Bị thì để làm gì?

Quốc thái nổi giận mắng Tôn Quyền rằng:

- Nay Huyền-đức đã là rể tao, thì cũng như con ta, sao dám phục quân để mưu hại?

Quyển chối không biết, gọi Lã Phạm ra hỏi. Phạm lại đổ cho Giả Hoa. Hoa nín lặng. Quốc thái sai tả hữu lôi ra chém. Huyền-đức can rằng:

- Trong tiệc vui mừng không nên chém đại tướng. Nếu chém y tôi khó lòng ở được lâu đây để hầu hạ quốc thái.

Kiều quốc lão cũng khuyên can. Quốc thái mới mắng đuổi Giả Hoa ra. Quân đao phủ, tên nào tên ấy ôm đầu lủi thủi chạy cả.

Huyền-đức trở ra ngoài thay áo. Đến trước sân chùa, Huyền-đức thấy có một hòn đá to, liền rút thanh gươm của tên lính hầu, ngẩng mặt lên trời khấn rằng:

- Tôi là Lưu Bị, nếu trở về được Kinh-châu, lập nối nghiệp vương bá, thì xin chém hòn đá này một nhát vỡ ra làm đôi. Nhược bằng số tôi chết ở đây, thì đá không vỡ.

Huyền-đức khấn đoạn, cầm thanh gươm chém xuống, nẩy toé lửa: hòn đá vỡ ra làm hai mảnh.

Tôn Quyền ở mé sau trông thấy bèn hỏi rằng:

- Huyền-đức giận gì hòn đá thế?

Huyền-đức nói:

- Tôi đã ngót năm chục tuổi đầu, không trừ được giặc dã cho nước, trong lòng buồn bực lắm. Nay nhờ quốc thái thương yêu cho làm rể, thật là một việc kỳ ngộ. Tôi lấy làm thỏa chí bình sinh. Vừa rồi tôi khấn trời bói một quẻ, nếu phá được Tào, hưng được Hán, thì chém vỡ hòn đá. May sao, quả nhiên như nguyện!

Quyền nghĩ thầm:

- Phải chăng Huyền-đức bịa ra để nói dối ta chăng?

Bèn cũng cầm một thanh gươm bảo Huyền-đức rằng:

- Tôi cũng xin trời một quẻ, nếu phá được giặc Tào cũng chặt hòn đá này vỡ làm đôi.

Rồi Quyền khấn lâm râm:

- Nếu lấy lại được Kinh-châu, hưng vương Đông Ngô, thì xin chém hòn đá này vỡ làm hai mảnh!

Quyền liền vung kiếm, chém một nhát, hòn đá ấy lại toác làm hai mảnh nữa.

Đến bây giờ vẫn còn di tích hòn đá có vết chữ thập, gọi là “hòn đá cắm hồn”.

Người sau thăm nơi danh thắng đó vịnh thơ rằng:

*Tảng đá trơ trơ trước phật đài,
Gươm đưa một nhát, toác làm đôi.
Quả nhiên hai nước cùng hưng vượng,
Thiên hạ chia ba bởi mệnh trời!*

Hai người cùng bỏ gươm xuống, dắt nhau vào tiệc, lại uống thêm vài tuần rượu nữa. Tôn Càn đưa mắt cho Huyền-đức. Huyền-đức mới từ tạ rằng:

- Tôi không uống được nhiều rượu, xin cáo thoái.

Tôn Quyền tiến ra trước cửa chùa, hai người đứng ngắm phong cảnh sông núi. Huyền-đức khen rằng:

- Đây mới thực là giang sơn thú nhất trong thiên hạ!

Đến nay trong chùa Cam-lộ có bức hoành đề mấy chữ: “Thiên hạ đệ nhất giang sơn”.

Người sau có đề một bài thơ rằng:

*Núi non chen chúc, ốc xanh trông,
Phong cảnh nhìn xem cũng lạ lùng.
Nào chỗ anh hùng chơi thuở trước
Hắn nơi sườn núi tựa dòng sông?*

Trong khi hai người đang đứng ngắm nghía, bỗng nhiên trời nổi gió to, dưới sông sóng dâng cuộn cuộn. Chợt thấy một chiếc thuyền nhỏ, đi trên mặt nước, vũng vàng như đi trên cạn. Huyền-đức than rằng:

- Đất bắc cuối ngựa, miền nam bơi thuyền, quả nhiên có thể thật!

Tôn Quyền nghe nói, nghĩ rằng:

- Huyền-đức có ý khinh ta không biết cuối ngựa chăng?

Lập tức sai người dắt ngựa đến, nhảy phắt lên tể xuống chân núi, rồi lại phi lên tận đỉnh núi, cười bảo Huyền-đức rằng:



*... Lã Phạm vâng mệnh, thu xếp thuyền bè,
mang theo mấy tên tùy tùng thẳng tới Kinh-châu...*

- Người miền nam không biết cưỡi ngựa sao?

Huyền-đức nghe nói làm vậy, cũng vén áo nhảy lên ngựa, phi xuống núi rồi lại phi lên. Hai người kìm ngựa đứng trên đỉnh núi, giờ roi cười khúc khích với nhau. Vì thế chỗ ấy gọi là gò Trụ mã.

Người sau có thơ rằng:

*Rặng đá quanh co ngựa ruổi rong,
Dừng cương đỉnh núi ngắm non sông.
Đông Ngô, Tây Thục nên vương bá,
Trụ mã nghìn thu vững tựa đồng!*

Khi ấy hai người lại sông đôi ngựa trở về. Nhân dân Nam-từ, ai nấy đều nức nở khen ngợi. Huyền-đức về quán dịch, bàn với Tôn Can, Can nói:

- Chúa công nên nói với Kiều quốc lão, xin thành hôn cho mau, kéo lại sinh sự gì chẳng?

Huyền-đức nghe lời, hôm sau lại đến nhà Kiều quốc lão. Quốc lão mời vào, thi lễ và nước nôi xong, Huyền-đức bảm rằng:

- Nhiều người bên Giang tả đều muốn hại tôi, tôi e không ở lại đây lâu được!

Quốc lão nói:

- Ông hãy khoan tâm, để tôi nói với quốc thái chu toàn cho.

Huyền-đức lay tạ ra về.

Kiều quốc lão vào gặp quốc thái nói Huyền-đức sợ người mưu hại, cứ nằng nặc đòi về.

Quốc thái nổi giận, nói:

- Con rể ta đó, ai dám giết nó nào?

Lập tức sai người ra mời Huyền-đức dọn dẹp vào ở tạm thư viện, chọn ngày làm lễ cưới.

Huyền-đức vào bảm với quốc thái rằng:

- Còn Triệu Vân ở ngoài không tiện, quân sĩ không có ai đôn đốc.

Quốc thái cho vào ở cả trong phủ, kéo ở ngoài quán dịch lại sinh sự. Huyền-đức mừng thầm.

Vài hôm sau, quốc thái kén được ngày lành tháng tốt, mở tiệc rất to, rồi cho Tôn phu nhân cùng với Huyền-đức làm lễ thành hôn. Đến chiều tối khách khứa tan dần về đầy, hai hàng đuốc hoa đỏ ối soi dẫn cho Huyền-đức nhập phòng. Dưới ánh đèn thấp thoáng, Huyền-đức chỉ thấy gương giáo tua tủa, hai bên thị nữ, kẻ thì cắp gương, người thì vác kích. Huyền-đức sợ mất hồn.

Thế là:

Hoảng trông thị nữ đeo gương đứng,

Cử tướng Đông Ngô đặt phục binh.

Chưa biết duyên cớ ra sao, xem đến hồi sau sẽ hiểu.

HỘI THỨ NĂM MƯỜI NĂM

**Huyền-đức khéo léo, nói khích Tôn phu nhân
Khổng Minh hai phen trêu tức Chu Công-cẩn**

Lại nói Huyền-đức trông thấy trong phòng Tôn phu nhân, hai bên giáo mác tua tủa, thị tỳ lại toàn đeo gươm đứng hầu, hồn vía rụng rời. Mụ quân gia bước ra thưa:

- Quý nhân đừng sợ hãi, phu nhân tôi từ thuở bé vốn thích quân sự. Thường thường vẫn sai thị tỳ đấu gươm giúp vui, cho nên có quang cảnh ấy.

Huyền-đức nói:

- Đó không phải là những đồ của phu nhân chơi, ta khiếp sợ lắm, hãy bỏ đi thôi.

Mụ liền vào bẩm với Tôn phu nhân:

- Tân lang trông thấy khí giới có vẻ không an tâm, xin hãy cho cất cả đi.

Phu nhân cười tùm tùm, nói rằng:

- Chinh chiến đã quá nửa đời người, cũng còn sợ gươm giáo à?

Nói đoạn sai bỏ cả đi, và bảo thị tỳ cởi gươm ra đứng hầu. Đêm hôm ấy, Huyền-đức thành thân với Tôn phu nhân, tâm đầu ý hợp lắm. Huyền-đức lại phát vàng lụa cho các thị tỳ để gây cảm tình; rồi sai Tôn Càn về Kinh-châu báo tin mừng. Từ bữa ấy yến tiệc luôn mấy hôm. Quốc thái yêu mến vô cùng.

Tôn Quyền sai người đến Sài-tang, báo tin cho Chu Du biết rằng:

- Việc đó là mầu thân ta chủ trương cả; mầu thân ta đã đem em gái ta gả cho Lưu Bị rồi, không ngờ chuyện giả hóa thật! Bây giờ định liệu làm sao?

Chu Du được tin, giật mình, đứng ngồi không yên, liên nghĩ ra một kế, vội viết mật thư sai người dâng lên Tôn Quyền. Quyền mở thư xem, trong thư nói:

“Việc mới rồi, không ngờ xảy ra điên đảo như vậy. Nay đã chuyện giả hóa thật, phải lợi dụng dịp này mà dùng kế khác mới xong. Lưu Bị đã là bậc hiền hùng, lại có Quan, Trương, Triệu Vân làm tướng, Gia-cát Lượng bày mưu lập mẹo, chắc không phải là người chịu hèn mãi đâu. Theo ý tôi, chỉ bằng hãy giam lỏng hấn ở Đông Ngô. Ta sửa sang cửa nhà cho lỏng lắt, làm nhụt chí khí của hấn đi; đưa vào nhiều gái đẹp, và những đồ quý báu khiến hấn mê mãi cuộc vui, nhạt tình cũ với Quan, Trương, quên bỏ Gia-cát Lượng, mỗi người một nơi. Rồi ta sẽ đem quân sang đánh, thế nào việc lớn cũng thành công. Nếu thả về ngay, e rằng giao long gặp được mưa gió, không khi nào chịu chết già trong ao tù nữa đâu. Xin chúa công xét cho kỹ.”

Quyền xem thư xong, đưa cho Trương Chiêu. Chiêu thưa:

- Mẹo của Công-cẩn, cũng hợp với ý tôi. Lưu Bị xuất thân hàn vi, long đong bốn bể, chưa được nếm mùi phú quý bao giờ. Nay nếu cho hấn ở cửa cao nhà rộng, lắm tiền nhiều bạc, hầu non gái đẹp, ra vào nâng giấc, tất nhiên hấn sẽ không tưởng gì đến Khổng Minh, Quan, Trương nữa; khiến bọn đó đâm ra oán tức. Có thế thì ta mới tính được Kinh-châu. Chúa công nên theo mẹo Công-cẩn mà làm ngay đi.

Quyền mừng lắm, lập tức sai sửa sang tòa đông phủ, trồng cây cối hoa cảnh cực đẹp, bày biện đồ đạc tươm tất, rồi mời Huyền-đức và em gái sang ở cả đó. Lại kén hàng chục con hát cực hay và các đồ vàng ngọc, gấm vóc đem lại.

Quốc thái tướng là Tôn Quyền có lòng tốt, lấy làm hả dạ lắm. Quả nhiên Huyền-đức mê mải về nhạc hay sắc đẹp, không tưởng trở về Kinh-châu nữa.

Triệu Vân và năm trăm quân sĩ ở riêng một nhà cạnh đông phủ, nhàn rỗi cả ngày, chỉ ra ngoài thành phóng ngựa săn bắn chơi bời. Ngày tháng thấm thoát, đã gần hết năm, Vân sực nhớ Khổng Minh trao cho ba cái túi gấm, có dặn thoát tiên đến Nam-từ thì mở túi thứ nhất; cuối năm, mở túi thứ hai; đến khi nào nguy cấp không có đường chạy, thì mở nốt cái thứ ba. Trong túi có mẹo xuất quỷ nhập thần, bảo toàn được chúa công về tới nhà. Nay đã sắp hết năm rồi, chúa công thì cứ ham mê nữ sắc, không trông thấy mặt lúc nào, sao không mở túi thứ hai xem kế mà làm?

Vân liền mở túi ra xem, biết được mưu mẹo như vậy. Ngay hôm ấy, Vân đến phủ xin gặp Huyền-đức. Thị tỳ vào báo:

- Triệu Vân có việc khẩn cấp đến bẩm với quý nhân.

Huyền-đức gọi vào hỏi. Vân làm ra vẻ lo sợ, nói:

- Chúa công cứ ở trong cung thăm, không tưởng gì đến Kinh-châu nữa à?

Huyền-đức nói:

- Có việc gì mà ngơ ngác như thế?

Vân đáp:

- Sáng nay, Khổng Minh sai người sang báo Tào Tháo muốn trả thù trận Xích-bích, đã khởi năm mươi vạn tinh binh đánh đến Kinh-châu. Việc nguy cấp đến nơi, chúa công phải về ngay mới được!

Huyền-đức nói:

- Ta cần phải bàn với phu nhân đã.

Vân nói:

- Nếu chúa công bàn với phu nhân, chắc phu nhân chả

để cho đi. Bất nhược đừng nói, chiều nay về luôn, kéo chậm thì lỡ việc.

Huyền-đức nói:

- Người hãy ra ngoài, để ta sẽ liệu.

Vân cố giục già hai ba lần, rồi lui ra.

Huyền-đức trở vào gặp Tôn phu nhân liền rơm rớm nước mắt. Phu nhân hỏi:

- Phu quân có điều chi phiền não làm vậy?

Huyền-đức nói:

- Tôi nghĩ mình tôi, một thân nương nhờ đất khách. Khi cha mẹ còn, đã không thờ phụng được thì chớ; tết nhất đến nơi, lại không tế tự được tổ tiên, làm cho tôi áy náy trong lòng.

Phu nhân nói:

- Thôi, phu quân đừng giấu tôi nữa. Tôi đã biết rõ cả rồi. Lúc này, Triệu Tử-long báo tin Kinh-châu nguy cấp, phu quân muốn về nên mượn cớ đó thôi.

Huyền-đức quỳ xuống nói:

- Phu nhân đã biết, tôi đâu dám giấu giếm? Tôi mà không về, nếu mất Kinh-châu sẽ bị thiên hạ chê cười. Tôi mà về thì lại không dứt được tình nghĩa với phu nhân. Vì thế tôi phiền não lắm!

Phu nhân nói:

- Tôi thì phận gái chữ tòng, chàng đi thiếp cũng một lòng xin theo.

Huyền-đức nói:

- Đành rằng phu nhân có lòng tốt như thế, nhưng quốc thái và Ngô hầu sao chịu cho phu nhân đi? Phu nhân có thương tôi, xin hãy yên tâm tạm ở lại đây, để tôi đi một mình cho tiện.

Nói đoạn, nước mắt ròng ròng.

Phu nhân khuyên giải rằng:

- Phu quân đừng phiền nữa, để tôi nói khó với mẫu thân tôi, chắc sẽ cho tôi về với phu quân nhân thể.

Huyền-đức nói:

- Mặc dầu quốc thái cho phép, nhưng thế nào Ngô hầu cũng ngăn trở.

Tôn phu nhân ngồi nghĩ một lúc, rồi nói:

- Để đến giữa hôm mồng một tết, tôi với phu quân mượn cớ ra bờ sông tế tổ, rồi ta cùng lên đi cả, có được không?

Huyền-đức nói:

- Nếu được thế, tôi sống chết cũng không quên ơn phu nhân. Nhưng xin chờ để lộ chuyện ra ngoài.

Hai vợ chồng bàn định đầu đuôi, Huyền-đức mật gọi Tử-long vào dặn:

- Ngày mồng một tết, người dẫn quân ra trước, chực sẵn ở dọc đường. Ta lấy cớ tế tổ sẽ cùng phu nhân đi một thể.

Vân vâng lời.

Ngày nguyên đán, tháng giêng, mùa xuân, năm Kiến-an thứ 15, Ngô hầu hội cả văn vũ trong triều. Huyền-đức và Tôn phu nhân vào bái yết bà quốc thái.

Phu nhân thưa:

- Phu quân con nhớ đến mồ mả tôn tổ, cha mẹ, ở cả Trác-quận, ngày đêm thương cảm khôn nguôi. Nay muốn ra bờ sông tế vọng, xin cáo để mẫu thân được biết.

Quốc thái nói:

- Đó cũng là đạo hiếu, lẽ nào mẹ chẳng đồng ý. Con không được biết mặt bố mẹ chồng, thì phải cùng với chồng con ra tế bái cho xứng đạo làm dâu con ạ!

Hai vợ chồng lạy tạ trở ra. Muốn giấu không cho Tôn Quyền biết, phu nhân ngồi xe, chỉ mang một ít đồ dùng lặt vặt, Huyền-đức lên ngựa, dẫn vài tên quân kỵ đi theo ra

thành, hội với Triệu Vân. Năm trăm quân sĩ tiến hô hậu ủng, rời khỏi Nam-từ, cấp tốc đi miết.

Hôm ấy, Tôn Quyền say quá, tả hữu vục vào nhà trong, vẩn vù tan dẫu về đây. Đến lúc các quan biết tin Huyền-đức và phu nhân đi, thì trời đã tối. Muốn báo cho Tôn Quyền biết nhưng Quyền lại đang ngủ say. Khi Quyền tỉnh dậy thì trời đã tang tảng sáng.

Hôm sau, Quyền nghe tin Huyền-đức trốn mất, vội vàng đòi văn vũ vào thương nghị.

Trương Chiêu nói:

- Nếu để người này chạy thoát được, nay mai tất sinh loạn, nên sai người đuổi cho mau.

Quyền sai ngay Trần Vũ, Phan Chương lựa năm trăm tinh binh, không kể ngày đêm phải đuổi kịp bắt Huyền-đức về.

Hai tướng được lệnh dẫn quân đi.

Tôn Quyền giận Huyền-đức không biết ngần nào, cầm nghiên mực bằng ngọc trên án thư đập tan ra từng mảnh.

Trình Phổ nói:

- Chúa công dù có nổi trận lôi đình, tôi tin chắc hai tướng cũng không bắt nổi Lưu Bị.

Quyền nói:

- Ai dám trái lệnh ta?

Phổ nói:

- Quận chúa từ nhỏ ưa chuộng nghề võ, tính khí nghiêm nghị, các tướng đều sợ cả. Nay đã thuận theo Lưu Bị, tất nhiên đồng tâm đi với nhau. Các tướng đuổi theo, nếu gặp quận chúa, thì còn ai dám hạ thủ nữa.

Quyền giận lắm, rút ngay thanh gươm đang đeo, gọi Tưởng Khâm, Chu Thái đến bảo rằng:

- Hai tướng đem thanh gươm này đi lấy cả đầu em ta lẫn đầu Lưu Bị mang về đây. Nếu trái lệnh sẽ bị chém đầu!

Hai tướng lĩnh mệnh, lại dẫn một nghìn quân mã đuổi theo.

Nói về Huyền-đức, gò cương ra roi, đi như rút đường. Đêm hôm ấy, nghỉ tạm ở dọc đường chừng hai trống canh lại vội vàng khởi hành, gần đến đầu địa phận Sài-tang, ngảnh lại, thấy mé sau bụi bay mù mịt, đoán chắc là có quân đuổi theo. Huyền-đức đâm hoảng, hỏi Vân:

- Quân đuổi đến nơi, làm thế nào bây giờ?

Vân nói:

- Chúa công hãy đi trước, để tôi đi chặn hậu.

Vừa qua chân núi trước mặt, một toán quân mã xông ra chặn đường, hai tướng đi đầu quát to lên rằng:

- Lưu Bị xuống ngựa chịu trời cho mau! Ta phụng lệnh Chu đô đốc đợi ở đây đã lâu rồi!

Thì ra Chu Du vẫn có ý sợ Huyền-đức chạy trốn, nên đã sai Từ Thịnh, Đinh Phụng dẫn ba nghìn quân mã đóng đồn chực sẵn ở nơi xung yếu, hàng ngày cho người lên gò cao trông chừng, đoán chắc nếu Huyền-đức đi theo đường bộ thế nào cũng qua lối này. Khi ấy hai tướng trông thấy có một toán quân mã của Huyền-đức đi đến, liền cầm vô khí ra chặn đường.

Huyền-đức hoảng sợ, dừng ngựa lại hỏi Triệu Vân rằng:

- Trước mặt có quân chặn đường, sau lưng có quân đuổi theo, hết đường rồi, làm thế nào bây giờ?

Vân thưa:

- Chúa công chớ ngại. Quân sư có ba điều diệu kế ở trong túi gấm này. Hai lần mở trước đều đã trúng cả. Nay còn điều thứ ba, dặn lúc nào nguy cấp lắm mới mở. Chính lúc này nên mở ra xem sao.

Nói rồi, Vân mở nốt túi thứ ba dâng lên, Huyền-đức xem xong, đến ngay trước xe Tôn phu nhân khóc mà nói rằng:

- Tôi có mấy lời tâm phúc, đến đây phải thành thật tỏ bày cùng phu nhân.

Phu nhân nói:

- Phu quân có điều gì, cứ nói thực cho tôi được biết?

Huyền-đức nói:

- Trước kia Ngô hầu đồng mưu với Chu Du, gọi gả phu nhân cho tôi, thực ra không phải có ý muốn tác thành cho phu nhân đâu, mà chính là định cầm tù Bị này để cướp Kinh-châu đó thôi. Khi Kinh-châu đã về tay rồi, họ sẽ giết tôi đi. Rõ ràng họ dùng phu nhân làm cái mồi thơm để dụ tôi đó. Sở dĩ tôi không sợ chết, dám cả gan đến đây, vì biết chắc phu nhân có chí khí nam nhi, có lòng yêu thương đến tôi. Vừa rồi, thấy Ngô hầu có ý muốn hại, nên tôi nói dối là Kinh-châu có việc, để tính đường trở về. May được phu nhân không nỡ bỏ nhau, theo tôi đến đây. Không ngờ Ngô hầu sai người đuổi theo sau lưng, Chu Du lại cho người chặn đường trước mắt. Ngoài phu nhân ra không ai gỡ được nạn này. Nếu phu nhân không rủ lòng cứu cho, thì tôi xin chết ngay ở trước xe để đáp ơn đức của phu nhân!

Phu nhân nổi giận, nói:

- Anh tôi đã không coi tôi là ruột thịt thân thiết thì còn mặt nào trông thấy nhau nữa. Thôi! Việc hôm nay phu quân cứ để mặc tôi!

Lập tức Tôn phu nhân sai đầy xe lên trước, cuốn rèm lên, rồi mắng Từ Thịnh, Đinh Phụng rằng:

- Hai người muốn làm phản hay sao?

Hai tướng vội vàng xuống ngựa, bỏ gươm giáo xuống, bầm rảng:

- Chúng tôi đâu dám làm phản, nguyên phụng tướng lệnh của Chu đô đốc, đóng tại đây đợi chờ Lưu Bị đấy thôi.

Phu nhân giận lắm, nói:

- Thằng giặc Chu Du kia! Đông Ngô ta có phụ gì mày? Huyền-đức là hoàng thúc nhà Hán, lại là chồng ta. Ta đã

nói với mẹ và anh cho vợ chồng ta về Kinh-châu rồi. Nay các người dẫn quân chặn đường định cướp đồ đạc của vợ chồng ta hay sao?

Hai tướng vâng dạ liên hồi, thưa rằng:

- Chúng tôi đâu dám thế, xin phu nhân ngời giận. Việc này là chúng tôi phụng lệnh của đô đốc chó có can gì đến chúng tôi đâu.

Phu nhân thét:

- Các người chỉ biết sợ Chu Du, còn không biết sợ ta à? Chu Du giết nổi các người, ta đây dễ thường không giết nổi Chu Du hẳn?

Nói đoạn chửi mắng Chu Du thảm hại, rồi thúc đẩy xe tiến lên.

Từ, Đình hai tướng nghĩ rằng mình là người bề dưới, đâu dám kháng cự với phu nhân; vả lại trông thấy Triệu Vân, có vẻ căm tức lắm, nên buộc lòng phải thét quân sĩ mở đường cho đi.

Xe vừa đi được chừng năm sáu dặm, thì Trần Vũ, Phan Chương đuổi đến nơi. Từ Thịnh, Đình Phụng thuật lại chuyện trước. Hai tướng kia nói rằng:

- Các người tha cho đi là hồng rồi. Chúng ta phụng mệnh Ngô hầu đuổi theo bắt họ về đây!

Rồi bốn tướng hợp binh làm một ra sức đuổi theo. Huyền-đức đang chạy, bỗng nghe mé sau tiếng reo nổi lên ầm ầm, lại nói với phu nhân rằng:

- Quân mé sau lại đuổi đến thì làm thế nào?

Phu nhân nói:

- Phu quân cứ đi trước, để tôi với Tử-long cự mặt sau.

Huyền-đức dẫn ba trăm quân, nhắm bờ sông đi trước. Tử-long dừng ngựa đứng bên cạnh xe, dàn quân ra đội các

tướng kia đến. Bốn tướng đến nơi, trông thấy phu nhân vội vàng xuống cả ngựa, chấp tay đứng im. Phu nhân hỏi:

- Trần Vũ, Phan Chương đến đây có việc gì?

Hai tướng bẩm rằng:

- Chúng tôi phụng mệnh chúa công, mời phu nhân và Huyền-đức trở về.

Phu nhân nghiêm sắc mặt, quát:

- Bọn người chỉ toàn là đồ thất phu, lia rẽ anh em ta, để chúng ta không hòa thuận với nhau. Ta đã gả bán cho người, hôm nay đi về, không phải là đi theo trai. Ta vâng lệnh mẹ ta để cho vợ chồng ta trở lại Kinh-châu, dù anh ta có đến đây nữa, cũng phải theo lễ pháp. Các anh cạy có quân, muốn giết ta hay sao?

Tôn phu nhân mắng mỗ một chập, khiến bốn tướng chỉ đứng nhìn nhau. Ai nấy tự nghĩ rằng: Người ta với chủ mình vạn năm vẫn là anh em với nhau, mà việc này còn có quốc thái làm chủ. Ngô hầu lại là người chí hiếu, sao dám trái lời mẹ? Mai ngày nghĩ lại, thì muôn sự té ra chúng mình không phải cả. Chỉ bằng ta hãy làm một việc có chút tình tử tế là hơn.

Vả lại trong đám ấy không thấy Huyền-đức, chỉ thấy có Triệu Vân mám môi trợn mắt, lăm le muốn đánh. Bởi thế, các tướng dạ ran mấy tiếng, rồi rút quân về.

Tôn phu nhân sai đẩy xe đi thẳng.

Từ Thịnh nói với các tướng rằng:

- Chúng ta hãy cùng đến trình việc đó với Chu đô đốc.

Bốn tướng còn đương do dự, bỗng thấy một toán quân sống sọc chạy đến, trông ra thì là Tướng Khâm và Chu Thái.

Hai tướng hỏi ngay:

- Các ông có thấy Lưu Bị không?

Bốn người đều nói:

- Buổi sáng có qua đây, đến bây giờ đã đi xa rồi.

Tướng Khâm nói:

- Sao không bắt trời lại?

Bốn tướng thuật lại chuyện phu nhân mắng mỏ vừa rồi.

Tướng Khâm nói:

- Chính vì thế nên Ngô hầu ban cho một thanh kiếm mang theo đây, truyền cho giết cô em trước, Lưu Bị sau. Hễ sai lệnh sẽ bị chém đầu!

Bốn tướng nói:

- Họ đã đi xa rồi, làm thế nào?

Tướng Khâm nói:

- Hắn chỉ có một ít quân bộ, muốn đi gấp cũng không được. Từ, Đinh hai tướng nên phi báo với đô đốc, sai đường thủy bơi thuyền tốc hành đuổi cho mau. Bốn chúng ta thì đuổi trên bộ. Bất kì đường nào, hễ đuổi kịp thì cứ việc chém phăng đi, không cho nói lời thôi gì hết!

Đinh, Từ liền phi báo với Chu Du, còn bốn tướng dẫn quân men bờ sông đuổi riết.

Lại nói, Huyền-đức và quân sĩ rời Sài-tang đã xa, đến bến Lưu-lang, mới hơi vững dạ; đi dọc bờ sông tìm thuyền, chỉ thấy dòng sông mênh mông không bóng một chiếc thuyền nào. Huyền-đức cúi đầu nghĩ ngợi. Triệu Vân nói:

- Chúa công ở trong hang hổ trốn nạn ra đây, nay đã gần đến địa giới nhà rồi, tôi chắc thế nào quân sư cũng liệu trước, không phải lo ngại đâu?

Huyền-đức nghe xong, sực nhớ đến chuyện phồn hoa sung sướng ở Đông Ngô vừa rồi bỗng dưng ứa hai hàng nước mắt.

Người sau có thơ than rằng:

*Sông này Ngô Thục kết nhân duyên
Cửa ngọc nhà vàng bóng dáng tiên.
Thiên hạ chịu nhường cô gái đẹp,
Đổi thay sao nổi chí Lưu lang?*

Huyền-đức sai Tử-long ra mé trước tìm thuyền, chợt tin báo phía sau cát bụi bay mù trời. Huyền-đức lên cao trông xem, thấy người ngựa kéo đến đông như kiến cỏ, liền than rằng:

- Chạy tất tuổi cả ngày, người ngựa mỗi mệt chưa thở được, lại có quân đuổi theo, thật là chết không còn chỗ chôn đây.

Tiếng reo mỗi lúc một gần. Huyền-đức đang luống cuống không biết tính thế nào, chợt thấy một dãy hơn vài chục chiếc thuyền mũi bồng đầu ở bờ sông, Tử-long nói:

- Trời ơi! May quá, có thuyền đây rồi, xin chúa công xuống thuyền ngay để sang sông, rồi ta lại sẽ liệu.

Huyền-đức cùng Tôn phu nhân, Tử-long và năm trăm quân sĩ xuống cả thuyền. Chỉ thấy một người khăn lượt áo the ở trong khoang vừa cười vừa bước ra, nói:

- Xin chúc mừng chúa công! Gia-cát Lượng chờ ở đây đã lâu rồi!

Những người giả làm lái buôn ở trong thuyền đều là thủy quân ở Kinh-châu cả.

Huyền-đức mừng lắm.

Một lát, bốn tướng đã đuổi kịp đến nơi. Khổng Minh cười trỏ đám người trên bờ, nói:

- Ta biết trước đã lâu rồi. Các người về nói với Chu lang từ rầy đừng nên dùng cái kế mĩ nhân ấy nữa nhé!

Trên bờ, cung tên bắn xuống tới tấp, nhưng thuyền ra xa rồi. Bốn tướng cứ đứng ngây mặt nhìn theo.

Thuyền Huyền-đức và Khổng Minh đang đi, bỗng thấy nước sông réo lên ầm ầm. Ngánh đầu lại xem, thấy chiến thuyền Đông Ngô kéo đến như lá tre. Chu Du ngồi dưới lá cờ tướng, bên tả có Hàn Đương, bên hữu có Hoàng Cái, thế như ngựa bay, sao chạy, ào ào lướt tới.

Khổng Minh sai lái giạt vào bờ phía bắc, rồi bỏ thuyền

lên cả bộ, xe ngựa kéo đi. Chu Du đuổi đến nơi cũng ùa lên bộ đuổi theo. Toàn bộ thủy quân đều đi chân không, chỉ tướng tá mới có ngựa cưỡi. Chu Du đi trước, Hoàng Cái, Hàn Dương, Từ Thịnh, Đinh Phụng kèm sau.

Du hỏi:

- Đây là xứ nào?

Quân sĩ bẩm:

- Trước mặt là địa đầu Hoàng-châu.

Chu Du trông theo, thấy quân mã Huyền-dức chưa đi xa mấy, liền sai quân sĩ ráng sức đuổi đánh.

Đang đuổi miết, bỗng thấy hồi trống nổi lên, một toán quân ở trong sườn núi kéo ra, đại tướng đi đầu là Quan Vân-trường. Du luống cuống, vội quay ngựa chạy. Vân-trường xốc tới, Du té ngựa chạy chí chết. Đang chạy, Hoàng Trung, Ngụy Diên hai bên đổ ra đánh giết, quân Ngô thua to. Du lật đật xuống được đến thuyền, thì quân sĩ ở trên bờ đồng thanh hô lớn:

Chu Du mẹo giỏi yên thiên hạ,

Đã các phu nhân, lại thiệt quân!

Du nổi giận, nói:

- Lại phải lên bờ, quyết một trận sống mái xem sao?

Hàn Dương, Hoàng Cái cố sức can ngăn. Du tự nghĩ rằng:

- Kế của ta không thành công, còn mặt mũi nào trông thấy Ngô hầu nữa!

Nghĩ đoạn găm lên một tiếng, vết thương đang đau vỡ tung ra, ngã quay xuống thuyền. Các tướng xúm lại cấp cứu, thì Du đã mê man bất tỉnh nhân sự rồi.

Đó là:

Hai phen khôn quá thành ra vụng,

Nay lại hờn căm, lại thẹn thùng!

Chưa biết Chu Du rồi ra thế nào, xem đến hồi sau thì biết.

HỒI THỨ NĂM MƯƠI SÁU

Tào Tháo ăn mừng đến Đông-tước Khổng Minh ba thứ khích Chu Du

Nói về Chu Du bị Khổng Minh phục ba cánh quân của Quan-công, Hoàng Trung và Ngụy Diên đánh cho đại bại. Hoàng Cái và Hàn Đương vội cứu xuống thuyền, thủy quân bị chết rất nhiều. Chu Du ngảnh trông lên thấy Huyền-đức, Khổng Minh, Tôn phu nhân và quân sĩ đóng cả trên đỉnh núi, làm gì chẳng tức diên ruột? Vết thương chưa lành, lại vỡ tung ra, ngắt nhào xuống thuyền. Các tướng cứu tỉnh, quay thuyền chạy trốn. Khổng Minh không cho quân đuổi, cùng với Huyền-đức về Kinh-châu ăn mừng, khao thưởng tướng sĩ.

Chu Du về Sài-tang, còn bọn Tướng Khâm về Nam-từ báo với Tôn Quyền. Quyền tức lắm muốn cử Trình Phổ làm đại đô đốc, đem quân sang lấy Kinh-châu. Chu Du cũng dâng thư xin điều binh sang đánh báo thù.

Trương Chiêu can rằng:

- Việc này không nên vội. Tào Tháo vẫn lắm le muốn báo thù trận Xích-bích; vì sợ Tôn, Lưu hai nhà đồng tâm với nhau, cho nên chưa dám làm. Nay chúa công vì tức giận chốc lát vội vàng gây sự đánh nhau, Tháo tất nhiên thừa cơ đến đánh, nước Ngô ta sẽ nguy khốn ngay.

Cố Ung cũng nói:

- Ở đây thế nào chẳng có quân do thám của Hứa-đô? Nếu biết Tôn, Lưu bất hòa, Tháo tất nhiên sai người đến

câu kết với Lưu Bị. Bị e sợ Giang-dông, sẽ phải đi theo Tào Tháo. Như thế Giang-nam bao giờ mới được yên ổn? Không gì bằng sai người đến Hứa-đô, tâu xin cho Lưu Bị làm chức châu mục ở Kinh-châu. Tào Tháo thấy vậy, tất nhiên lo sợ không dám nhòm đến mặt đông nam, và Lưu Bị cũng không oán gì chúa công nữa. Rồi ta sẽ sai người tâm phúc, dùng kế phản gián, làm cho Tào Tháo với Lưu Bị đánh lẫn nhau, bấy giờ ta sẽ thừa cơ tính lấy, chắc chắn thắng lợi.

Quyển khen rằng:

- Nguyên-thần nói chí phải! Nhưng ai đi sứ được đây?

Cố Ung nói:

- Ở đây có một người Tào Tháo rất kính mến, có thể đảm nhận việc ấy được.

Quyển hỏi người nào.

Ung đáp:

- Hoa Hâm hiện có mặt ở đây, sao không sai hắn?

Quyển mừng lắm, sai ngay Hoa Hâm mang biểu đến Hứa-đô. Hâm lĩnh mệnh lên đường thẳng đến Hứa-đô xin ra mắt Tào Tháo. Được tin Tháo đang hội cả quân thân ở Nghiệp-quận ăn mừng đến Đồng-tước, Hâm liền đến ngay Nghiệp-quận.

Tào Tháo từ khi thua ở Xích-bích, vẫn có ý muốn đánh báo thù, nhưng còn ngại Tôn, Lưu đồng tâm hiệp lực, nên chưa dám khinh động.

Năm Kiến-an thứ 15 (210) đến Đồng-tước hoàn thành, Tháo hội cả các quan văn võ ở Nghiệp-quận, mở tiệc ăn mừng.

Đền này xây trên bờ Chương-hà; tòa chính giữa gọi là Đồng-tước; tòa bên phải là Ngọc-long; tòa bên hữu là Kim-phượng, đều cao mười trượng; hai bên xây hai cái cầu cuốn thông với nhau, trăm ngàn cửa ngõ, trong đền ngoài cửa, vàng son choáng lộn.

Hôm ấy, Tháo đầu đội mũ vàng khảm ngọc, mình mặc áo bào gấm xanh, giày kết hạt châu, ngồi chễm chệ ở tầng trên; các vãn võ đứng hầu bên dưới. Tháo muốn xem các tướng thi cung tên, bèn sai người hầu cận mang một chiếc chiến bào bằng gấm Tây-xuyên, treo trên cành liễu. Dưới gốc cây, dựng một cái bìa, chỗ đứng bắn cách xa một trăm bước; các tướng chia làm hai đội: người tôn tộc họ Tào mặc áo bào đỏ, còn các tướng khác mặc áo bào xanh. Ai nấy đều đeo cung cứng tên dài, cuỡi ngựa đứng sẵn chờ lệnh.

Tháo truyền lệnh rằng:

- Ai bắn trúng hồng tâm, thì được thưởng cầm bào, nếu bắn không trúng sẽ bị phạt một chén nước lã.

Lệnh vừa truyền xuống, trong đội áo đỏ có một tướng trẻ tuổi, tể ngựa nhảy ra. Chúng trông xem ai, thì là Tào Hưu. Hưu phi ngựa dạo đi dạo lại hai ba vòng, rồi rút một mũi tên, giương dầy sức cung, bắn ra một phát, trúng giữa hồng tâm. Chiêng trống nổi lên, tiếng reo mừng ầm ĩ. Tào Tháo ngồi trên cũng mừng nói rằng:

- Đó là ngựa thiên lý của nhà ta đó!

Vừa toan sai người ra lấy áo vào thưởng cho Tào Hưu, thì trong đội áo xanh có một tướng tể ngựa ra kêu lên rằng:

- Áo bào của thừa tướng, nên nhường cho chúng tôi là người ngoài lấy trước, trong tôn tộc không nên tranh lấy phần hơn.

Tháo nhìn xem ai, thì là Văn Sính.

Các quan nói:

- Hãy để xem Văn-trọng bắn thế nào đã!

Văn Sính giương cung, tể ngựa, bắn một phát, cũng trúng hồng tâm. Mọi người reo mừng ầm ĩ, chiêng trống khua vang. Sính hô lớn lên rằng:

- Dem áo bào lại đây mau!

Đội áo đỏ lại có một tướng tể ngựa ra thét lên rằng:

- Văn-liệt bắn trước, sao người lại dám nằng tay trên?
Hãy xem ta bắn để giải hòa cho cả hai người đây này!

Nói đoạn, gương cung bắn một phát, cũng trúng hồng tâm. Chúng vỗ tay reo ầm cả lên, trông ra thì là Tào Hồng. Hồng sắp lên lĩnh áo, lại có một tướng trong đội áo xanh chạy ra gương cung nói lớn:

- Ba anh bắn thế chưa tài, xem ta bắn đây nhé!

Chúng nhìn xem ai, thì là Trương Cáp. Cáp phi ngựa, quay lưng lại, bắn một phát, cũng trúng hồng tâm nốt. Bốn mũi tên cắm thành vòng trong hồng tâm. Ai cũng khen là tài bắn cả. Cáp nói:

- Cầm bào phải về tay ta chớ!

Cáp nói chưa dứt lời, bỗng lại có một tướng áo đỏ tể ngựa ra nói rằng:

- Người quay lưng lại bắn cũng chưa giỏi! Hãy xem ta bắn trúng hồng tâm giữa bốn mũi tên cho mà xem.

Tướng ấy là Hạ-hầu Uyên. Uyên tể ngựa ra đứng chỗ cũ bắn, cũng quay mình lại bắn một phát, trúng ngay vào khoảng giữa bốn mũi tên. Chiêng trống lại khua ầm ỉ. Uyên kìm ngựa, thu cung lại reo lên rằng:

- Mũi tên này đã đáng lấy áo bào chưa?

Lại có một tướng áo xanh nhảy ra gọi rằng:

- Hãy để áo gấm ấy cho Từ Hoảng!

Uyên hỏi:

- Anh còn bắn thế nào tài hơn được ta nữa, mà đòi lấy áo gấm?

- Anh bắn tin hồng tâm cũng chưa giỏi! Hãy xem ta bắn lấy cái áo gấm đây này!

Nói đoạn, Hoảng bèn gương cung đặt tên, ngắm cảnh liễu bắn một phát, cảnh liễu gãy đôi, áo bào rơi xuống đất, Từ Hoảng tể ngựa lại lấy áo khoác lên vai, lên trước đền, bầm to rằng:

- Tạ ơn thừa tướng ban áo gấm!

Tào Tháo và các quan ai cũng khen là tài. Hoảng quay ngựa toan trở về, bỗng có một tướng áo xanh nhảy xổ ra gọi rằng:

- Anh mang áo đi đâu? Hãy mau để đó cho ta!

Chúng trông ra thì là Hứa Chử.

Từ Hoảng nói:

- Áo đã ở trong tay ta rồi, anh cướp lại sao nổi?

Chử chẳng nói chẳng rằng, xốc ngựa tới giật lấy áo bào. Hai ngựa giáp nhau, Hoảng cầm cung giọt Hứa Chử. Chử một tay nắm lấy cung, một tay lôi Hoảng khỏi bàn đạp. Hoảng bỏ cung nhảy xuống ngựa, Chử cũng nhảy xuống theo. Hai người giằng co vật lộn. Tháo vội vàng sai người ra gỡ, thì áo chiến bào đã rách tả tơi. Tháo gọi hai người lên cả trên đền. Từ Hoảng trợn mày trừng mắt; Hứa Chử mím miệng nghiêng rằng; hai người chỉ lăm le chực đánh nhau.

Tháo cười, bảo rằng:

- Ta chỉ nhờ sức mạnh của các ông, có tiếc gì một cái áo gấm?

Liền gọi các tướng lên hết cả trên đền, ban cho mỗi người một tấm gấm Tây-xuyên. Các tướng cùng lạy tạ. Tháo mời các tướng ngồi theo thứ tự ăn yến. Tiếng nhạc vang lừng; trên cạn dưới nước trăm thứ trò vui; quan văn tướng võ, chén thù chén tạc, vui vẻ vô cùng.

Tháo bảo các quan văn rằng:

- Tướng võ thì lấy cưới ngựa bắn cung tên làm vui, uy dũng như thế đủ rồi. Còn các ông đều là học trò hay chữ, đã lên đến chỗ đền cao, sao không vịnh một bài thơ hay để ghi lấy thắng cảnh này?

Các quan văn đều khom lưng, thưa:

- Xin tuân lệnh!

Bấy giờ, bọn quan văn có Vương Lăng, Chung Do, Vương Sán, Trần Lâm mỗi người hiến một bài thơ, bài nào cũng ca tụng công đức Tào Tháo như trời biển, xứng đáng lên ngôi thiên tử. Tháo xem từng bài, rồi cười mà nói rằng:

- Các ông văn hay, khen ta khí quá lời. Ta vốn là người ngu lậu, khi trước cũng may mà đỗ hiệu liêm. Sau do, gặp phải buổi thiên hạ loạn lạc, ta có làm một cái nhà mát cách thành Tiều-đông năm mươi dặm. Ta cũng muốn mùa xuân mùa hạ thì đọc sách, mùa thu mùa đông thì săn bắn; đợi khi nào thiên hạ thái bình, mới ra làm quan. Không ngờ triều đình triệu ra cho làm điển quân hiệu úy. Ta mới đổi nguyện vọng xưa, muốn ra dẹp giặc, lập công với nước, chỉ mong sau khi ta mất đi, được đề ở trên mộ chỉ rằng: “Mộ của quan cố Chinh tây tướng quân Tào hầu”. Ấy thế là ta mãn nguyện. Nhớ lại, từ khi ta giết Đổng Trác, quét sạch Khăn vàng, trừ được Viên Thuật, phá được Lã Bố, dẹp tan đám Viên Thiệu, Lưu Biểu, dần dần bình định được cả thiên hạ, mình làm đến chức tể tướng ngôi phú quý tướng cũng đã tốt bậc rồi, còn mong gì hơn nữa? Nếu triều đình không có ta, chưa biết bao người xứng để, bao kẻ xưng vương rồi đó? Lắm người thấy ta quyền cao chức trọng, ngỡ cho ta có bụng này khác, thật là lầm lớn! Ta thường nhớ Khổng Tử khen đức tốt của vua Văn-vương nhà Chu, lời xưa ta vẫn canh cánh bên lòng. Nhưng muốn cho ta bỏ binh quyền đi, ra ở chỗ đất được phong là Vô binh hầu, thì cũng không xong; vì ta không còn binh quyền trong tay, tất sẽ bị kẻ khác hãm hại. Ta mà bị hại, thì nhà nước cũng sụp đổ. Bởi thế ta không thể mền cái tiếng hảo mà mang cái vạ thật, chắc các ông không ai biết nổi lòng cho ta!

Các quan cùng đứng dậy, lạy mà nói rằng:

- Dẫu Y Doãn, Chu Công ngày xưa cũng không bằng được thừa tướng!

Người sau có thơ rằng:

*Vương Mãng trong khi tôn kẻ sĩ,
Chu công giữa lúc bị gièm pha,
Già phòng bấy giờ đều chết cả,
Còn ai biết được chính hay tà?*

Tào Tháo uống luôn vài cốc rượu, không ngờ say quá, gọi tả hữu mang nghiên bút đến, cũng toan đề chơi một bài thơ Đồng-tước. Tháo sắp hạ bút xuống viết, chợt có tin báo rằng:

- Đông Ngô sai Hoa Hâm đến đây dâng biểu, tâu xin cho Lưu Bị làm Kinh-châu mục. Tôn Quyền gả em gái cho Lưu Bị, chín quận trên sông Hán đã về tay Lưu Bị quá nửa rồi!

Tháo nghe nói hoảng sợ, chân tay luống cuống, quẳng ngay bút xuống đất.

Trình Dục hỏi:

- Thừa tướng đang lúc ở giữa đám quân trăm vạn, tên dạn bơi bời, chưa khi nào phải sợ hãi đến thế, nay nghe thấy Lưu Bị được Kinh-châu, sao mà thất kinh làm vậy?

Tháo nói:

- Lưu Bị như con rồng trong đám người; xưa nay chưa được xuống nước bao giờ; nay được Kinh-châu khác nào rồng khô mà vào bể lớn, trách nào ta chẳng giật mình.

Trình Dục nói:

- Thừa tướng có biết Hoa Hâm đến đây là có ý làm sao chưa?

Tháo nói:

- Chưa biết.

Dục nói:

- Tôn Quyền vốn ghét Lưu Bị, muốn cất quân đến đánh, lại sợ thừa tướng thừa cơ đến báo thù, cho nên dâng biểu tiến cử Lưu Bị để Bị yên lòng và để thừa tướng đừng mong mồi gì nữa.

Tháo gật đầu nói rằng:

- Người nói phải lắm!

Dục lại nói:

- Tôi có một mẹo này, khiến cho Tôn Lưu xâu xé lẫn nhau, rồi thừa tướng sẽ thừa cơ đánh phá, chỉ một trận là diệt được cả hai bên.

Tháo mừng lắm, hỏi mẹo làm sao.

Trình Dục thưa:

- Đông Ngô chỉ trông cậy vào Chu Du. Thừa tướng nên tâu phong cho Chu Du làm thái thú ở Nam-quận; Trình Phổ làm thái thú ở Giang-hạ; còn Hoa Hâm thì cho ngay làm quan ở đây. Như thế Chu Du tất sinh thù địch với Lưu Bị. Ta sẽ thừa cơ hai bên xâu xé nhau, mà đánh thì có hay hơn không?

Tháo nói:

- Lời Trọng-đức hợp ý ta lắm!

Liền gọi Hoa Hâm đến đền, thưởng cho rất hậu.

Hôm ấy tan tiệc, Tháo dẫn văn võ về Hứa-xương, tâu phong cho Chu Du làm thái thú Nam-quận; Trình Phổ làm thái thú Giang-hạ; Hoa Hâm làm đại-lý thiếu-khanh ở lại kinh-đô.

Sứ mệnh đưa tới Đông Ngô, Chu Du, Trình Phổ đều nhận tước phong cả. Du lĩnh chúc rồi, lại càng nghĩ cách báo thù, mới dâng thư lên Ngô hầu, xin sai Lỗ Túc sang đòi Kinh-châu.

Quyển gọi Lỗ Túc vào bảo rằng:

- Người bầu chủ cho Lưu Bị mượn Kinh-châu, nay hấn đây đưa mãi không trả, còn đợi đến bao giờ?

Túc thưa:

- Trong văn khế hẹn rằng khi nào lấy được Tây-xuyên mới trả kia mà!

Quyền gắt mắng:

- Cứ nói lấy được Tây-xuyên, nay vẫn chưa thấy động binh, còn đợi đến già à?

Túc thưa:

- Vậy tôi xin sang đòi.

Nói rồi, liền đi thuyền sang Kinh-châu.

Huyền-đức, Khổng Minh lâu nay ở Kinh-châu, tích chứa lương thảo, luyện tập quân mã, hiền sĩ gần xa quy phục rất nhiều. Sực có tin báo Lỗ Túc đến, Huyền-đức hỏi Khổng Minh:

- Tử-kính đến chuyến này có mục đích gì?

Khổng Minh nói:

- Mới rồi, Tôn Quyền tâu cho chúa công làm Kinh-châu mục, là vì sợ Tào Tháo. Tháo phong Chu Du làm thái thú Nam-quận là muốn cho Tôn, Lưu đánh lẫn nhau, hấn ở giữa kiếm lợi. Nay Lỗ Túc đến đây, tất là Chu Du thụ chức rồi, sai Túc sang đòi Kinh-châu đó thôi.

Huyền-đức hỏi:

- Thế thì trả lời làm sao?

Khổng Minh đáp:

- Nếu Lỗ Túc nhắc đến việc Kinh-châu, thì chúa công cứ òa lên khóc, khóc đến chỗ thảm thiết, tôi sẽ xin ra khuyên giải.

Bàn định đâu đấy, Huyền-đức ra tiếp Lỗ Túc vào phủ ngồi chơi.

Túc nói:

- Hoàng thúc nay đã là rể Đông Ngô, tức như chúa công tôi, tôi đâu dám ngồi.

Huyền-đức nói:

- Tử-kính là bạn của ta, sao quá khiêm tốn vậy?

Túc mới ngồi; uống trà xong, Túc nói:

- Tôi phụng mệnh Ngô hầu, chỉ vì việc Kinh-châu mà

đến đây. Hoàng thúc mượn Kinh-châu cũng đã lâu rồi, nay hai nhà lại kết thân với nhau, nên nể mặt nhau một chút, mau trao trả cho xong.

Huyền-đức nghe nói, ôm ngay mặt khóc hu hu lên. Túc sợ, hỏi:

- Sao hoàng thúc lại thế?

Huyền-đức cứ khóc. Khổng Minh ở sau bình phong, bước ra nói:

- Tử-kính có hiểu cố làm sao mà chúa công tôi khóc thế không?

Túc nói:

- Tôi thật không biết.

Khổng Minh nói:

- Có khó gì mà không biết. Trước kia chúa công tôi mượn Kinh-châu có hẹn rằng bao giờ lấy được Tây-xuyên thì trả. Nhưng suy đi nghĩ lại: Lưu Chương ở Ích-châu là em chúa công tôi, đôi bên cùng là máu mủ nhà Hán cả. Nếu cất quân sang cướp lấy thành trì, e thiên hạ chê cười; Ích-châu đã không lấy được mà lại phải trả Kinh-châu thì còn chỗ nào mà ở? Mà không trả thì e mất thân tình, việc thực khó nghĩ, bởi thế mới đau lòng mà khóc.

Khổng Minh nói động đến niềm tâm sự của Huyền-đức, Huyền-đức càng ôm bụng giẫm chân, khóc ầm lên. Lỗ Túc khuyên rằng:

- Hoàng thúc chớ nên phiền não, hãy bàn với Khổng Minh thế nào cho phải thì thôi!

Khổng Minh nói:

- Nhờ Tử-kính về ra mắt Ngô hầu, xin chớ tiếc lời, hãy tha thiết bày tỏ cái tình cảnh này mà cho khoan hạn ít lâu nữa.

Túc nói:

- Lỗ Ngô hầu không nghe thì làm thế nào?

Khổng Minh nói:

- Ngô hầu đã gả em gái cho hoàng thúc tôi, có lẽ nào chẳng nghe? Nhờ Tử-kính về nói đỡ cho khéo.

Lỗ Túc vốn là người nhân từ độ lượng, thấy Huyền-đức sâu não làm vậy, đành phải vâng lời. Huyền-đức và Khổng Minh bái tạ. Tiệc xong, Lỗ Túc từ biệt xuống thuyền, đi thẳng đến Sài-tang, thuật chuyện lại với Chu Du.

Du giẫm chân xuống đất nói rằng:

- Tử-kính lại mắc lừa Gia-cát Lượng rồi! Khi xưa, Lưu Bị ở nhờ Lưu Biểu, còn có bụng muốn cướp lấy Kinh-châu, hướng chỉ là Lưu Chương ở Tây-xuyên? Y cứ nói quanh mãi thế này, chẳng khỏi lụy đến ông mất! Nay ta có một mẹo này, chắc Gia-cát Lượng không sao thoát được, Tử-kính phải đi cho một chuyến nữa mới xong.

Túc hỏi:

- Xin cho tôi được biết mưu hay ra sao?

Du đáp:

- Tử-kính không phải đến Ngô hầu làm chi, cứ lại sang Kinh-châu, bảo với Lưu Bị rằng: "Tôn, Lưu hai nhà đã kết thân với nhau, thì cũng như một nhà. Nếu hoàng thúc không nỡ lấy Tây-xuyên, hãy để Đông Ngô khởi quân đi đánh lấy họ. Lấy được Tây-xuyên rồi, thì Đông Ngô đem châu ấy làm của hồi môn, mà hoàng thúc thì phải trả Kinh-châu cho Đông Ngô".

Túc nói:

- Tây-xuyên xa xôi lắm, chưa dễ đã lấy được, kể ấy của đồ đốc, có lẽ không xong chăng?

Du cười nói rằng:

- Tử-kính ngại thật quá! Ông tưởng tôi lấy Tây-xuyên thật cho hấn ư? Ta mượn tiếng lấy Tây-xuyên, kỳ thực là sang lấy Kinh-châu, để hấn không dễ phòng trước. Quân mã

ta kéo sang Tây-xuyên phải đi qua Kinh-châu, ta bắt y phải cung cấp tiền lương. Lưu Bị thế nào cũng ra khao quân, ta sẽ thừa cơ giết phăng đi, rồi cướp lấy Kinh-châu. Có thể, mới rửa được hận của ta, mà gỡ luôn cả vạ cho ông nữa!

Lỗ Túc mừng lắm, lại sang ngay Kinh-châu. Khổng Minh bàn với Huyền-đức rằng:

- Lỗ Túc chắc chưa về nói với Ngô hầu, mà chỉ đến Sài-tang cùng Chu Du bày mưu lập kế gì đó để nhử ta đó thôi. Nhưng hần nói câu gì, hễ chúa công thấy tôi gật đầu, thì cứ việc nhận lời.

Bàn định xong xuôi, Lỗ Túc vào chào hỏi rồi nói:

- Ngô hầu ca tụng nhân đức của hoàng thúc lắm, nên bàn với các tướng muốn cất quân sang lấy đồ Tây-xuyên cho hoàng thúc, để đổi lấy Kinh-châu, và để làm của hồi môn. Khi quân mã đi qua, phiền hoàng thúc ứng biện đồ cho ít nhiều tiền lương.

Khổng Minh nghe xong, gật lấy gật để, nói rằng:

- Quý báu quá! Không mấy người được tốt bụng như Ngô hầu.

Huyền-đức chấp tay cảm tạ rằng:

- Đó là nhờ Tử-kính khéo nói giúp cho đấy!

Khổng Minh nói:

- Khi nào quân mã quý quốc đi qua đây, sẽ xin ra tận ngoài xa nghênh tiếp, khao quân tử tế.

Lỗ Túc mừng lắm, ăn yến xong, từ biệt ra về.

Huyền-đức hỏi Khổng Minh:

- Thế là ý làm sao?

Khổng Minh cười âm lên nói rằng:

- Chu Du đến ngày sắp chết đây! Mưu kế ấy đến trẻ con nó cũng biết nữa là!

Huyền-đức vẫn chưa nghe ra, lại hỏi. Khổng Minh nói:

- Đó là mẹo “mượn đường diệt Quắc”⁽¹⁾ khi xưa, tiếng là lấy Xuyên, kỳ thực là lấy Kinh-châu, đợi khi nào chúa công ra thành khao quân, thì thừa cơ bắt lấy, rồi đánh ừa vào thành; đó gọi là đánh vào chỗ sơ hở, lúc ta không để ý đấy thôi!

Huyền-đức hỏi:

- Ta nên làm thế nào?

- Chúa công hãy yên tâm. Ta cần phải dự sẵn cung tốt để bắn hổ mạnh, móc sẵn mồi thom để giết cá ngao. Chu Du mà đến đây, chẳng chết thì cũng ngắc ngoải.

Liên gọi Triệu Vân lại dặn kè: “Như thế, như thế... ngoài ra mặc ta bố trí”. Huyền-đức mừng lắm.

Người sau có thơ than rằng:

*Chu Du lập mẹo lấy Kinh-châu,
Gia-cát tài tình biết đã lâu.
Vấn tường sông dài mồi đớp gọn,
Nào ngờ cá lại mắc vào câu!*

Lỗ Túc trở về thuật lại với Chu Du, nói Huyền-đức, Khổng Minh mừng lắm, đã sắp sẵn để ra thành khao quân.

Du cười ha hả nói:

- Gia-cát giỏi mấy thì phen này cũng mắc mưu của ta!

Liên sai Lỗ Túc về báo với Ngô hầu, và cho Trình Phổ dẫn quân tiếp ứng.

Bấy giờ bệnh tình của Chu Du đã tạm bình phục, thân thể đã khoẻ mạnh. Du sai Cam Ninh làm tiên phong, Du cùng với Từ Thỉnh, Đinh Phụng làm đội thứ hai, Lãng

(1) Đòi Xuân thu, nước Tấn mượn đường của nước Ngô để đi qua cướp nước Quắc, cướp xong nước Quắc, liền quay lại cướp luôn nước Ngô.

Thống, Lã Mông làm hậu đội. Quân thủy bộ cả thấy năm vạn, kéo sang Kinh-châu. Chu Du ngồi trong thuyền, cười cười nói nói, dinh ninh là Gia-cát Lượng mắc mẹo.

Tiền quân kéo đến Hạ-khẩu, Chu Du hỏi:

- Kinh-châu có ai đến nghênh tiếp đó không?

Quân sĩ bẩm:

- Lưu Huyền-đức sai My Chúc đến hầu đô đốc.

Du cho gọi vào hỏi lễ khao quân ra làm sao? Chúc bẩm:

- Chúa công tôi đã dự bị sẵn sàng cả rồi!

Du hỏi:

- Hoàng thúc ở đâu?

Chúc thưa:

- Ở ngoài thành Kinh-châu, chỉ đợi đô đốc đến để chúc rượu mừng.

Du nói:

- Nay Đông Ngô ta vì việc của nhà ngươi, phải mang quân đi đánh tận nơi xa, lễ lạt khao quân, phải cho tử tế!

My Chúc xin vâng rồi từ biệt trở ra. Du sai dàn thuyền kín cả mặt sông, lần lượt kéo đi. Gần đến Công-an, cũng không thấy một chiếc thuyền, một bóng người nào ra nghênh tiếp.

Chu Du giục thuyền đi cho mau, chỉ còn cách Kinh-châu độ mười dặm, trên mặt sông vẫn lặng ngắt như tờ. Quân do thám về báo rằng:

- Trên thành Kinh-châu, chỉ thấy phát phơ hai lá cờ trắng, ngoài ra chẳng có một ai.

Du trong bụng nghi hoặc, sai áp thuyền vào bờ, lên bộ, dẫn Cam Ninh, Từ Thịnh, Đinh Phụng và ba nghìn quân sĩ, nhằm Kinh-châu đi tới. Đến tận dưới thành, vẫn không

thấy gì. Du ghìem ngựa lại sai quân sĩ gọi cửa. Quân trên thành hỏi ai? Quân Ngô đáp:

- Có Chu đô đốc ở Đông Ngô đến đây!

Nói chưa dứt lời, bỗng một hồi mõ nổi lên, quân sĩ trên mặt thành nhất tề gươm giáo dựng lên tua tủa. Rồi thấy Triệu Vân đứng trên chòi cao, gọi hỏi rằng:

- Đô đốc đến đây có việc gì?

Du nói:

- Ta thay chủ người đi lấy Tây-xuyên, người chưa biết à?

Vân nói:

- Quân sư tôi đã biết đô đốc dùng mẹo “mượn đường diệt Quắc” nên sai tôi giữ ở đây. Chúa công tôi nói: “Ta với Lưu Chương đều là tôn thân nhà Hán cả, sao nỡ trái nghĩa mà cướp lấy Tây-xuyên? Nếu Đông Ngô thật sự đánh Tây-xuyên, ta sẽ xõa tóc vào ấn trong núi, chớ không chịu mất tín nghĩa với thiên hạ!”.

Chu Du nghe vậy, quay ngựa trở về, bỗng thấy một người cầm cờ lệnh đến báo rằng:

- Chúng tôi dò biết có quân mã bốn mặt kéo đến: Quan Vân-trường từ Giang-lăng; Trương Phi từ Di-lăng; Hoàng Trung ở Công-an; Ngụy Diên thì từ con đường nhỏ Sàn-lăng; bốn mặt có không biết bao nhiêu quân mã kéo đến, tiếng reo vang trời dậy đất, chúng hò hét: “Chuyến này nhất định bắt sống Chu Du!”.

Du găm lên một tiếng, ngã nhào xuống ngựa.

Đó là:

Một nước cờ cao, khôn gỡ được,

Mấy phen tính toán mất công không!

Chưa biết tính mệnh Chu Du phen này ra sao, xem đến hồi sau sẽ rõ.

HỒI THỨ NĂM MƯỜI BẢY

Cửa Sài-tang, Ngọa-long đến viếng tang Huyện Lỗi-dương, Phụng-sổ mới nhận việc

Nói về Chu Du khí tức đầy ruột, ngã quay xuống ngựa, tả hữu cấp cứu xuống thuyền. Lại có quân sĩ bẩm rằng:

- Huyền-đức, Khổng Minh đang ngồi trên đỉnh núi trước mặt, uống rượu vui cười.

Du càng tức lắm, nghiêng rằng lại, nói rằng:

- Người bảo ta không lấy được Tây-xuyên hay sao, ta thể sang lấy cho mà xem!

Đang cơn tức giận, thì có tin báo em Tôn Quyền là Tôn Du đến. Chu Du tiếp vào, thuật rõ đầu đuôi chuyện trước. Tôn Du nói:

- Tôi phụng mệnh anh tôi đến đây để giúp đỡ.

Du thúc quân kéo đi đến Ba-khâu, bỗng lại có người báo mé thượng lưu có Lưu Phong, Quan Bình chặn ngang sông. Chu Du lại càng tức nữa. Một lát, thấy Khổng Minh sai người đưa thư đến. Du mở ra xem, trong thư nói rằng:

"Quân sư trung lang tướng nhà Hán là Gia-cát Lượng đưa thư này cho đô đốc nước Ngô là Công-cẩn được biết:

Tôi từ khi biệt nhau với ngài ở Sài-tang đến giờ, vẫn còn lưu luyến chưa quên, nay nghe thấy ngài muốn cất quân sang lấy Tây-xuyên, tôi thiết nghĩ không nên. Ích-châu, dân thì mạnh, đất thì hiểm. Lưu Chương tuy rằng hèn đớn, nhưng giữ cũng nổi. Nay muốn thành công mà bắt quân khó

nhọc đi đánh xa, vận tải hàng muôn dặm, tôi chắc dầu đến Ngô Khởi, Tôn Vũ⁽¹⁾ ngày xưa cũng không sao làm nổi được.

Tào Tháo mới thua ở Xích-bích đâu đã phứt chóc quên bằng việc báo thù? Nay ngài cất quân đi đánh phương xa, Tào Tháo thừa cơ đến đánh, thì Giang-nam ra cầm mất. Tôi không nỡ ngồi nhìn mà không báo trước, xin ngài soi xét."

Chu Du xem xong, thở dài một tiếng; gọi tả hữu đem bút mực đến, viết một phong thư, sai người dâng lên Ngô hầu. Rồi họp các tướng lại dặn rằng:

- Ta không phải là không muốn hết lòng báo nước, nhưng số mệnh ta đến đây là hết rồi. Các ông nên thờ Ngô hầu cho thủy chung, để cùng dựng nên nghiệp lớn!

Nói đoạn, ngắt đi một lúc, rồi dần dần lại tỉnh, ngựa mặt lên trời thở dài mà than rằng:

- Trời đã sinh ra Du, sao còn sinh ra Lượng?

Du kêu luôn mấy tiếng rồi mất, thọ 36 tuổi.

Người sau có thơ than rằng:

*Trí rộng, mưu cao, nổi tiếng nhà,
Phong lưu tuổi trẻ bậc tài hoa,
Thanh thoi chén rượu từ lời bạn,
Thánh thót cung đàn tỏ ý xa.
Xích-bích dẹp tan muôn hổ báo,
Giang-nam riêng mở một sơn hà.
Trách trời sao lại sinh Gia-cát,
Lệ ứa hai hàng, ruột xót xa!*

Các tướng đem thi hài Chu Du về quản ở Ba-khâu, rồi sai người mang thư về báo với Tôn Quyền. Quyền nghe tin Chu Du mất, liền khóc vang lên. Rồi mở thư ra xem, thì là thư tiến cử Lỗ Túc để thay mình. Đại ý trong thư viết:

(1) Hai tướng giỏi đời Chiến quốc.

“Du tôi là kẻ bất tài, may được đội ơn đãi ngộ đặc biệt, ủy thác cho những việc quan trọng, thống lĩnh quân mã, đâu dám không dốc hết sức lực để đền đáp ơn dày? Nhưng sống chết khôn lường, ngắn dài có số, ý chí chưa đạt, thân thể đã tàn, uất hận kẻ sao xiết kể? Giờ đây, Tào Tháo ở phía Bắc, bờ cõi chưa yên; Lưu Bị ở nhờ, khác gì nuôi hổ. Việc trong thiên hạ, chưa biết thế nào? Chính lúc này là lúc kẻ làm bề tôi phải hy sinh vất vả, vua chúa phải lo lắng gian lao. Lỗ Túc là người trung liệt, gặp việc không cầu tha, có thể thay tôi. “Con người lúc sắp chết thì lời nói thường đúng”, nếu được lượng trên soi xét, tôi chết cũng không đến nỗi uổng!”

Tôn Quyền xem thư xong, khóc mà rằng:

- Công-cân có tài vương tá, chẳng may mất sớm thế này, ta còn trông cậy vào ai? Nay để thư lại tiến cử Lỗ Túc, có đâu ta chẳng nghe lời!

Ngay hôm ấy phong Lỗ Túc làm đại đô đốc, thống lĩnh cả binh mã; rồi sai rước linh cữu Chu Du về táng.

Lại nói Khổng Minh ở Kinh-châu, đêm xem thiên văn, thấy có một ngôi tướng tinh sa xuống đất, cười mà nói rằng:

- Chu Du chết rồi!

Đến sáng, nói chuyện với Huyền-đức, rồi sai người đi thám, quả nhiên như thế. Huyền-đức hỏi:

- Chu Du chết rồi, bên ấy bây giờ ra làm sao?

Khổng Minh đáp:

- Người thay Chu Du thống lĩnh binh quyền chắc là Lỗ Túc. Tôi xem thiên văn thấy tướng tinh tụ ở phương đông; vậy xin sang Giang-nam một chuyến mượn cờ viếng tang để tìm hiền sĩ về giúp chúa công.

Huyền-đức nói:

- Chỉ ngại các tướng sĩ Đông Ngô muốn hại tiên sinh!

Khổng Minh nói:

- Khi Chu Du còn sống, tôi còn chẳng ngại, nay hân ta chết rồi, còn lo gì nữa?

Nói đoạn, sai Triệu Tử-long dẫn năm trăm quân, đem đồ lễ xuống thuyền, đến thẳng Ba-khâu viếng tang. Dọc đường, được tin Lỗ Túc đã lĩnh chức đô đốc, lĩnh cứu Chu Du đã đưa về Sài-tang, Khổng Minh bèn đi tắt sang đó. Lỗ Túc ra nghênh tiếp tử tế. Bộ hạ của Chu Du đều muốn giết Khổng Minh, nhưng thấy Triệu Vân đeo gươm đi kèm, không dám hạ thủ. Khổng Minh sai bày lễ vật trước linh vị Chu Du, thân rót rượu, rồi quỳ xuống đọc một bài văn tế rằng:

Than ôi, Công-cẩn! Chẳng may trời hại!

Tho yếu số trời, lòng ta ái ngại!

Rót chén rượu này, lòng ta xót xa,

Ông có khôn thiêng, chứng dám cho ta.

Viếng ông thuở nhỏ, chơi với Bá-phù

Trọng nghĩa khinh cửa, nhường nhà cho nhau.

Thương ông trẻ trung, có chí cao xa,

Gây dựng nghiệp bá, riêng một sơn hà!

Thương ông sức khỏe, trấn giữ Ngô trung.

Cảnh-thăng mất vía, Tôn Sách yên lòng.

Thương ông trai trẻ, sánh với Tiểu kiêu

Rẻ tôi nhà Hán, xứng đáng trăm điều.

Thương ông khí khái, ngăn việc hàng Tào,

Trước chưa chấp cánh, dần dần bay cao.

Thương ông khôn ngoan, Tưởng Cán đến dụ,

Chén rượu thanh thoi, Tào man mắc mọ.

Thương ông có tài, văn võ kiêm toàn,

Hỏa công phá Tào, chuyển nguy thành an.

Thương ông khi ấy, anh hùng ghê gớm,

Lệ tuôn hai hàng, thương ông mất sớm.

Lòng thì trung nghĩa, hồn thì anh linh.

Mới ba chục tuổi, nghìn thu nêu danh!

*Ruột ta rầu rĩ, thương ông tha thiết,
Trăm thảm nghìn sầu, kể sao cho xiết!
Trời mây mù mịt, ba quân xót xa,
Chủ thì sùi sụt, bạn cũng lệ sa!
Lượng tôi bất tài, xin mẹo cầu mưu,
Giúp Ngô chống Tào, phò Hán yên Lưu.
Lập thế ỷ dốc, cứu giúp nhau cùng,
Kẻ mất người còn, xót ruột đau lòng!
Than ôi, Công-cẩn! Đã biệt nhau rồi!
Thôi nói chi nữa, thế là xong đời!
Hồn có khôn thiêng, soi thấu can tâm
Từ nay thiên hạ, ai kẻ tri âm?
Than ôi! Thương thay! Phục duy thương hưởng!*

Khổng Minh tế xong, gục xuống đất khóc, nước mắt dàn dụa như suối, đau đớn vô cùng. Các tướng bảo nhau:

- Người ta nói Khổng Minh không hòa với Công-cẩn, nay xem tình thương xót thế này, mới biết họ toàn nói nhảm cả!

Lỗ Túc thấy Khổng Minh thương khóc, cũng ứa nước mắt, nghĩ:

- Khổng Minh vẫn là người tử tế, chỉ vì Công-cẩn hẹp hòi, tự rước lấy cái chết đó thôi!

Người sau có thơ rằng:

*Nam-dương Ngọc-long ngủ chưa dậy,
Tướng tinh lại hạ xuống Thư thành
Trời xanh trót đã sinh Công-cẩn
Trần thế sao còn nấy Khổng Minh?*

Lỗ Túc đặt tiệc khoản đãi Khổng Minh. Tiệc xong, Khổng Minh từ biệt ra về, vừa sắp xuống thuyền, bỗng có một người đội mũ áo đạo sĩ, một tay nắm lấy Khổng Minh cười ha hả, nói:

- Người đã làm Chu Du tức mà chết, lại còn đến viếng tang, rõ ràng coi thường Đông Ngô không còn ai nữa chẳng?

Khổng Minh vội trông lại xem ai, thì là Phụng-sổ tiên sinh Bàng Thống. Khổng Minh cũng cười lớn dắt tay nhau lên thuyền nói chuyện.

Khổng Minh đưa một phong thư cho Bàng Thống và dặn:

- Tôi chắc Tôn Quyền không trọng dụng được ông, nếu có điều gì không như ý, xin hãy sang Kinh-châu giúp Lưu Huyền-đức với tôi. Người này khoan nhân trung hậu, tất không phụ cái học của ông.

Thống nhận lời, rồi từ biệt Khổng Minh.

Lại nói, Lỗ Túc đưa linh cữu Chu Du về đến Vu-hồ, Tôn Quyền ra đón, khóc tế trước linh vị, rồi sai hậu táng tại quê làng. Du có hai trai một gái; con trưởng tên Tuấn, con thứ tên Dân, Quyền đều giúp đỡ rất chu đáo.

Lỗ Túc nói:

- Tôi tài nhỏ trí mọn, Công-cẩn tiến cử nhầm, quả thật không xứng đáng với chức vụ. Tôi xin cử một người giúp chúa công. Người này, trên thông thiên văn, dưới tường địa lý, mưu lược chẳng kém gì Quán, Nhạc; kế sách ngang với Tôn, Ngô. Trước đây Công-cẩn nhờ mẹo người ấy cũng nhiều, mà Khổng Minh cũng chịu là giỏi; hiện người ấy đang ở Giang-nam, sao chúa công không trọng dụng?

Quyền nghe nói mừng lắm, liền hỏi họ tên là gì?

Túc thưa:

- Người ấy ở Tương-dương, họ Bàng tên Thống, tự là Sĩ-nguyên, đạo hiệu là Phụng-sổ tiên sinh.

Quyền mừng lắm, nói:

- Ta nghe tiếng người này đã lâu, nay có ở đây, nên cho mời lại chơi ngay.

Lỗ Túc mời Bàng Thống đến ra mắt Tôn Quyền. Thống đến, thi lễ xong, Quyền trông thấy Bàng Thống lông mày rậm, mũi lõ, mặt đen, râu ngắn, hình dung cổ quái, có ý không bằng lòng, mới hỏi rằng:

- Bình sinh ông học môn gì là chính?

Thống thưa:

- Không câu nệ gì cả, cứ tùy cơ mà ứng biến.

Quyên hỏi:

- Tài học của ông, so với Công-cẩn thế nào?

Thống cười, đáp:

- Tôi học khác Công-cẩn nhiều.

Quyên xưa nay ưa nhất Chu Du, thấy Thống coi thường Du, càng tỏ vẻ không bằng lòng, bảo Thống rằng:

- Ông hãy về, khi nào cần đến, sẽ cho người mời.

Thống thở dài một tiếng, rồi trở ra.

Lỗ Túc hỏi:

- Chúa công sao không dùng Bàng Sĩ-nguyên?

Quyên đáp:

- Hắn là một cuồng sĩ, dùng làm quái gì!

Túc nói:

- Trong trận Xích-bích, hắn dâng kế liên hoàn, lập được công đầu, chắc hẳn chúa công cũng đã biết?

Quyên nói:

- Hồi đó, ý Tào Tháo muốn ghép thuyền lại chú vị tất đã là công hắn, ta nhất định không dùng.

Túc trở ra, nói với Bàng Thống:

- Tôi đã cố sức tiến cử ông, nhưng chủ tôi chưa nghe, xin ông hãy cố nén lòng.

Thống cúi đầu thở dài, chẳng nói năng gì.

Túc hỏi:

- Hay là ông không muốn ở đây nữa chăng?

Thống không đáp. Túc nói:

- Ông có tài giúp chúa yên dân, đi đâu mà chẳng đắt? Nhưng ông muốn đi xứ nào, nên nói thật cho tôi biết.

Thống nói:

- Tôi muốn sang với Tào Tháo.

Túc nói:

- Chớ nên! Ông mà sang với Tào Tháo, khác nào ném hạt châu quý vào trong xô tối. Ông nên sang Kinh-châu theo Huyền-đức, tất nhiên được trọng dụng.

Thống nói:

- Tôi cũng nghĩ thế, vừa rồi là câu nói đùa đó thôi.

Túc nói:

- Tôi xin viết thư tiến cử ông giúp Huyền-đức, sẽ làm cho Tôn, Lưu hai nhà không đánh lẫn nhau, cùng chung sức phá Tào.

Thống nói:

- Đó là ý chí của tôi từ trước đến nay vậy!

Liên cầm thư của Túc, sang thẳng Kinh-châu ra mắt Huyền-đức.

Bấy giờ Khổng Minh đi kinh lý bốn quận chưa về. Nha lại vào báo có danh sĩ ở Giang-nam là Bàng Thống đến. Huyền-đức từng nghe tiếng Thống đã lâu, liền sai mời vào. Thống thấy Huyền-đức, chỉ vái dài một cái chỗ không lạy. Huyền-đức thấy Thống xấu xa, cũng tỏ vẻ không vui, liền hỏi:

- Ông từ xa đến đây, khí vất vả lắm nhỉ?

Thống chưa đưa thư của Khổng Minh và Lỗ Túc vội, chỉ đáp rằng:

- Nghe tiếng ngài yêu người hiền, trọng kẻ sĩ, nên tôi đến yết kiến.

Huyền-đức nói:

- Hai miền Kinh, Sở vừa tạm sắp xếp yên ổn, chưa có chức gì khuyết. Về phía đông bắc cách đây một trăm ba mươi dặm, có huyện Lỗi-dương khuyết một chức tri huyện, ông hãy làm tạm vậy, sau này cần đến, sẽ xin trọng dụng.

Bàng Thống nghĩ Huyền-đức đãi mình sao bạc bẽo thế, muốn trở tài ra cho biết, nhưng vì Khổng Minh không có mặt ở đây, nên phải gượng vâng lời, từ biệt trở ra.

Thống đến huyện Lỗi-dương, không nghĩ gì đến việc cai trị, chỉ đánh rượu say khướt suốt ngày. Bao nhiêu việc tiền lương, kiện cáo, xếp cả một xó.

Có người báo với Huyền-đức. Huyền-đức giận, nói:

- Đồ hủ nho, sao dám làm rối loạn pháp luật của ta?

Lập tức gọi Trương Phi lại dặn:

- Hãy đem tùy tùng đến các huyện miền nam Kinh-châu tuần sát; nếu thấy kẻ nào không công minh, không tuân giữ pháp luật thì cứ việc trị tội.

Lại sai Tôn Càn đi kèm với Trương Phi, để có điều gì khó khăn thì giúp đỡ. Phi lĩnh mệnh cùng Tôn Càn đến thẳng huyện Lỗi-dương. Nha lại và nhân dân đều ra nghênh tiếp, chỉ một mình quan huyện là không thấy mặt đầu cả.

Phi hỏi:

- Quan huyện đâu?

Nha lại bẩm:

- Từ khi quan huyện Bàng nhận chức đến giờ, đã hơn ba tháng, chẳng hỏi han gì việc trong huyện cả, ngày nào cũng chỉ uống rượu từ sáng đến tối, lúc nào cũng say li bì. Hiện bây giờ cũng còn đương say nằm một chỗ, chưa đứng dậy được.

Trương Phi giận lắm, muốn bắt ngay để hỏi tội. Tôn Càn can rằng:

- Bàng Thống là người cao minh, chưa nên vội vã. Hãy vào huyện hỏi xem làm sao, nếu không phải, sẽ trị tội cũng chưa muộn.

Phi nghe lời, vào huyện, ngồi nghiêm chỉnh giữa công đường, sai đòi quan huyện đến hỏi. Bàng Thống bấy giờ mới ra, áo mũ xốc xếch, chân bước chệnh choạng, miệng còn sặc những hơi rượu.

Phi giận nói:

- Anh ta tưởng người là người khá, cho làm tri huyện, sao người dám bỏ hết cả việc quan?

Thống cười, nói:

- Tướng quân bảo tôi bỏ những việc gì?

Phi nói:

- Người đến huyện hơn ba tháng nay, cả ngày chỉ mê man chè rượu, có coi đâu đến chính sự mà chả bỏ?

Thống đáp:

- Cái thứ huyện nhỏ này được mấy nổi công việc, có gì mà phải coi xét? Tướng quân hãy ngồi thư lại một lát, tôi xin giải quyết đầu đuôi ngay cho mà xem!

Lập tức sai nha lại đem hết công việc bỏ đọng trong ba tháng đến để phân xử. Nha lại tút tát ôm cả một tập văn án ra. Những người kiện cáo đứng vòng quanh cả dưới thêm.

Thống mở văn án ra xem, tay thì viết, miệng thì phê phán, tai thì nghe người thưa bẩm, phải trái phân minh, không sai một sợi tơ sợi tóc nào. Nhân dân đều cúi đầu bái phục. Chưa đầy nửa buổi, bao nhiêu giấy má phê xong hết, không sót việc gì. Thống quảng bút xuống đất, nói:

- Bỏ bễ việc gì nào? Tào Tháo, Tôn Quyền ta còn chẳng coi vào đâu, huống chi một cái huyện ranh này, việc gì mà phải bận lòng!

Phi giật mình, đứng ngay dậy, xin lỗi, nói:

- Tiên sinh thật là bậc cao tài, tiểu tử có mắt mà không biết. Vậy xin hết sức tiến cử tiên sinh với anh tôi.

Thống bấy giờ mới đưa thư của Lỗ Túc ra. Phi hỏi:

- Sao lúc mới đến ra mắt anh tôi, tiên sinh không đưa ngay thư này ra?

Thống nói:

- Nếu đưa ngay thì chẳng hóa ra tôi chỉ nhờ cái thư ấy để cầu cạnh ư?

Phi ngảnh lại bảo Tôn Càn rằng:

- Giá không có ông, suýt nữa bỏ mất một vị đại hiền!

Liên từ biệt Bàng Thống trở về Kinh-châu, thuật lại tài của Bàng Thống. Huyền-đức thất kinh, nói:

- Khinh đãi đại hiền, quả thực là lỗi tại ta!

Phi lại trình thư của Lỗ Túc, Huyền-đức mở ra xem; trong thư đại ý nói:

"Tài của Bàng Sĩ-nguyên không phải chỉ làm tri huyện; phải dùng vào chức tri trung biệt giá thì mới vùng vẫy được. Nếu dùng người mà cứ nhìn mặt mũi xấu hay đẹp, e phụ mất tài học vấn của người ta, mà để người khác dùng mất, thật đáng tiếc lắm!"

Huyền-đức xem xong, còn đang hồi hận, sực có tin báo Khổng Minh đã về. Huyền-đức ra tiếp vào. Khổng Minh hỏi ngay rằng:

- Bàng quân sư mấy hôm nay có mạnh khoẻ không?

Huyền-đức nói rằng:

- Vừa rồi làm tri huyện Lỗ-dương, hay rượu bỏ cả việc.

Khổng Minh cười, nói:

- Sĩ-nguyên không phải là tài tầm thường, ông ấy học giỏi gấp mười tôi, tôi đã có thư tiến ông ấy, chúa công đã xem chưa?

Huyền-đức nói:

- Hôm nay mới thấy thư của Lỗ Túc, còn thư của tiên sinh chưa thấy.

Khổng Minh nói:

- Đại hiền mà dùng vào chức nhỏ, thường hay buồn bã không tưởng đến việc, phải mượn chén rượu để giải khuây.

Huyền-đức nói:

- Nếu không có em tôi nói thì suýt nữa thiệt mất một vị đại hiền.

Lập tức sai ngay Trương Phi ra huyện Lỗi-dương mời Bàng Thống về. Thống về đến nơi, Huyền-đức xuống thêm xin lỗi. Lúc này Thống mới đưa thư của Khổng Minh ra.

Huyền-đức xem thư đại ý dặn khi nào Bàng Sĩ-nguyên đến, thì nên trọng dụng ngay lập tức. Huyền-đức mừng, nói:

- Ngày trước Tư-mã Đúc-tháo có nói là “Phục-long và Phụng-sổ, trong hai người ấy mà được một người cũng đủ yên được thiên hạ”. Nay ta được cả hai, tất nhiên gây lại được cơ đồ nhà Hán.

Lập tức cử Bàng Thống làm phó quân sư trung lương tướng, cùng với Khổng Minh bàn tính phương lược, huấn luyện quân sĩ, chuẩn bị đi đánh dẹp.

Có người báo về Hứa-xương rằng:

- Lưu Bị có Gia-cát Lượng, Bàng Thống làm mưu sĩ, chiêu binh tập mã, chứa cỏ tích lương, kết liên với Đông Ngô, nay mai tất kéo quân đánh miền bắc.

Tháo được tin, liền họp cả mưu sĩ lại bàn việc đánh miền nam. Tuân Du thưa:

- Chu Du mới chết, ta nên đánh Tôn Quyền trước, rồi sẽ đánh Lưu Bị.

Tháo nói:

- Nếu ta đi đánh nơi xa, chỉ lo Mã Đằng thừa cơ đánh úp Hứa-xương. Khi đánh ở Xích-bích đã có tin đồn quân Tây-lương đến cướp, nay phải nên phòng bị mới được.

Du lại thưa:

- Cứ như ý tôi, thì nên đưa tờ chiếu phong thêm cho Mã Đằng làm chinh nam tướng quân, sai sang đánh Tôn Quyền, dụ hấn vào Hứa-đô mà trừ trước ngay đi, thì mới yên tâm xuống đánh miền nam được.

Tháo mừng lắm, sai ngay người mang chiếu đến Tây-lương triệu Mã Đằng về.

Mã Đằng tự là Thọ-thành, dòng dõi tướng quân Phục ba

Mã Viện khi xưa. Cha tên là Túc, thời vua Hoàn đế làm chức tri huyện ở Lan-can, quận Thiên-thủy; sau mất quan, lưu lạc sang Lũng-tây, ở lẫn với người Khương, lấy vợ người Khương, sinh ra Mã Đằng. Đằng mình cao tám thước trượng mao hùng dũng, tính nết hiền hậu, ai cũng kính trọng. Cuối đời vua Linh đế, quân Khương làm phản, Đằng mộ dân quân phá tan được. Trong khoảng giữa đời Sơ-bình, Đằng được phong làm chinh tây tướng quân. Đằng cùng với trấn tây tướng quân Hàn Toại kết làm anh em.

Hôm ấy Đằng phụng chiếu mệnh liền bàn với con là Mã Siêu rằng:

- Ta từ khi cùng Đồng Thừa vâng mặt chiếu đến nay, hèn với Huyền-đức cùng đánh giặc. Chẳng may Đồng Thừa mất rồi, mà Huyền-đức thì thua mãi, ta lại ở xó Tây-lương hẻo lánh này, chưa có thể hợp sức được với Huyền-đức. Nay nghe người mới lấy Kinh-châu, ta đang muốn mở chí khí xưa; không ngờ Tào Tháo lại triệu ta, thì nên nghĩ làm sao?

Mã Siêu thưa:

- Tháo vâng mệnh thiên tử để triệu cha, nếu không đi, hẳn tất trách cha là người nghịch mạng. Nền nhân dịp này, vào ngay kinh đô rồi liệu kế mà giết phăng nó đi, thì chí của cha xưa mới nổi lên được.

Cháu gọi Mã Đằng bằng chú là Mã Đại thì can rằng:

- Bụng Tào Tháo hiểm độc lắm, nếu chủ vào đó, sợ bị hấn mưu hại mất!

Siêu nói:

- Con xin đem hết cả quân Tây-lương, theo cha đánh vào Hứa-đô để trừ hại cho thiên hạ, có gì chẳng được?

Đằng nói:

- Con nên thống lĩnh quân Khương, giữ gìn lấy Tây-lương cho cha; còn em con là Mã Hưu, Mã Thiết và cháu là Mã Đại thì theo cả cha đến Hứa-xương. Tào Tháo thấy con

ở Tây-lương, lại có Hàn Toại giúp đỡ, tất nhiên không dám hại cha đâu!

Siêu nói:

- Nếu cha có đi, thì chớ nên coi thường mà vào Hứa-đô vội. Hãy xem động tĩnh làm sao rồi tùy cơ ứng biến mới được.

Đằng nói:

- Cha sẽ liệu khu xử, không phải lo lắm.

Thế rồi, Mã Đằng dẫn năm nghìn quân Tây-lương, sai Mã Hưu, Mã Thiết làm tiên phong, Mã Đại đi sau tiếp ứng, từ từ kéo sang Hứa-xương. Còn cách kinh-đô hai chục dặm, Đằng đóng quân lại, không vào vội.

Tháo nghe tin Mã Đằng đã đến, bèn gọi quan thị lang là Hoàng Khuê dặn rằng:

- Mã Đằng sắp sửa sang đánh phương nam, ta cho người làm hành quân tham mưu. Người nên đến trại Mã Đằng mà khao quân, và bảo hấn rằng: “Tây-lương xa xôi, mang lương theo không tiện, mà cũng không thể đem nhiều quân mã được. Nên ta có sai thêm đại tướng, hiệp sức cùng đi”. Ngày mai bảo hấn vào thành ra mắt thiên tử, rồi ta giao lương thảo cho nhân thể.

Khue lĩnh mệnh, ra gặp Mã Đằng. Đằng đặt tiệc khoản đãi. Rượu say Khuê nói rằng:

- Cha tôi là Hoàng Uyển, chết về nạn Lý Thôi, Quách Dĩ, tôi vẫn cảm tức chưa nguôi, không ngờ bây giờ lại gặp phải tên giặc dối vua thế này!

Đằng nói:

- Ai là giặc dối vua?

Khue nói:

- Tào Tháo chớ ai nữa, ông không biết hay sao mà còn phải hỏi?

Đằng sợ là người của Tào Tháo sai lại thử mình, vội vàng ngăn lại rằng:

- Tai vách mạch rừng, ông chớ nên nói xằng!

Khuê gất lên rằng:

- Thế ông quên mất tờ chiếu trong tay áo rồi à?

Đằng thấy nói vậy, biết là Khuê thật lòng, mới đem việc kín ra nói với Khuê.

Khuê nói:

- Tháo muốn triệu ông vào thành châu vua, không phải có bụng tử tế gì đâu, ông chớ nên vào! Ngày mai nên dẫn quân đến dưới thành, đợi khi nào Tào Tháo ra điểm quân, sẽ thừa dịp giết đi, thì việc lớn chắc xong.

Hai người bàn định đầu đấy, Hoàng Khuê từ biệt trở về, trông dáng hây còn tức giận. Vợ hỏi hai ba lần, Khuê nhất định không nói. Không ngờ vợ lẽ Khuê là Lý Xuân-hương, vốn phải lòng Miêu Trạch, em vợ cả Khuê. Trạch đang muốn lấy Xuân-hương nhưng chưa nghĩ được kế gì. Mụ này thấy chồng có đáng giận, liền nói với Trạch:

- Hôm nay, Hoàng thị lang đi bàn việc quân trở về, có vẻ tức bực lắm, không hiểu vì lẽ gì?

Trạch nói:

- Nàng nên hỏi thử rằng: “Người ta ai cũng bảo Lưu Huyền-đức là người nhân đức, Tào Tháo là gian hùng, là ý làm sao?” Xem hắn nói thế nào?

Đêm hôm ấy, Hoàng Khuê đến buồng Xuân Hương, mụ liền buông lời khêu gợi. Khuê nhân lúc còn say rượu, nói tuột rằng:

- Nàng là đàn bà, còn biết kẻ tà người chính, hướng chi là ta? Ta muốn giết chết ngay thằng Tào Tháo đi mới hả!

Mụ hỏi:

- Muốn giết thì làm kế gì?

Khuê đáp:

- Ta đã ước với Mã Đằng, ngày mai đến dưới thành, thừa cơ giết nó ngay tại chỗ điểm binh.



... Khuê có một người vợ lẽ tên là Lý Xuân-hương...

Mụ đem chuyện đó nói với Miêu Trạch. Trạch lập tức đến báo với Tào Tháo. Tháo gọi ngay Tào Hồng, Hứa Chử, Từ Hoảng, Hạ-hầu Uyên, dặn dò mẹo mực. Các tướng vâng mệnh dự bị dâu dấy. Tháo lại sai bắt cả nhà Hoàng Khuê giam lại.

Hôm sau, Mã Đằng lĩnh quân Tây-lương đến cửa thành, trông ra trước mặt, thấy có một lớp cờ đỏ, toàn là cờ hiệu thừa tướng, Mã Đằng tưởng là Tào Tháo ra điểm quân, tể ngựa lại gần xem sao. Bỗng nhiên một tiếng pháo nổ, rồi ở trong đám cờ đỏ, cung tên bắn ra như mưa. Lại có một tướng xông ra, là Tào Hồng. Mã Đằng vội vàng quay ngựa chạy về, thì hai bên tiếng reo âm âm nổi dậy, bên tả có Hứa Chử, bên hữu có Hạ-hầu Uyên, mé sau lại có Từ Hoảng đuổi đến, cắt đôi quân mã Tây-lương, vây chặt ba cha con Mã Đằng vào giữa.

Mã Đằng thấy thế nguy cấp, liều chết khua dao xông xáo chém giết. Mã Thiết bị tên bắn chết, còn Mã Hưu theo sát Mã Đằng, xông bên nọ, xáo bên kia, không sao ra được;

hai bố con cùng bị thương nặng, ngựa lại bị tên bắn ngã gục, bởi thế bị bắt sống cả.

Tháo sai trời điệu bố con Mã Đằng và Hoàng Khuê đem vào hỏi. Khuê kêu là vô tội. Tháo gọi Miêu Trạch ra làm chứng. Mã Đằng trách mắng Hoàng Khuê rằng:

- Đồ hủ nhơ kia! Vì mày mà lỡ việc của ta. Tao không giết được giặc để trừ hại cho nước là do lòng trời!

Tháo sai lôi cả ra, Mã Đằng chửi mắng không dứt lời. Rồi cùng Mã Hưu và Hoàng Khuê đều bị hại.

Đời sau có thơ than Mã Đằng rằng:

*Cha con cùng tử tiết,
Trung trinh nổi tiếng nhà.
Lo nước, thân chi quản,
Trung vua, chết cũng là!
Máu thề, lời còn đó,
Tờ nghĩa, việc chưa xa.
Tây-lương dòng dõi tướng.
Không hổ tiếng Phục-ba!*

Miêu Trạch xin với Tào Tháo rằng:

- Chúng tôi không muốn lấy thưởng gì cả, chỉ xin cho tôi được lấy nàng Xuân-hương làm vợ.

Tháo cười, nói:

- Mày vì một con đàn bà mà làm hại mất cả một nhà chồng chị, để quân bất nghĩa này sống làm gì?

Liên sai lôi cả Miêu Trạch, Xuân-hương và cả nhà Hoàng Khuê ra chợ chém đầu. Thiên hạ ai cũng cảm cảnh cho hai đứa ấy.

Có thơ than rằng:

*Vị chút tình riêng hại kẻ trung,
Tình riêng chưa thỏa, máu ròng ròng...
Gian hùng cũng chẳng ứa quân bạc
Mưu tiểu nhân kia luống uống công!*

Tào Tháo sai chiêu an đám quân mã Tây-lương vào phủ dụ rằng:

- Cha con Mã Đằng làm phản, không liên can đến chúng bay, không phải sợ hãi chi cả!

Tháo lại truyền cho các tướng phải giữ chắc các cửa ải, không được cho Mã Đại chạy thoát.

Nguyên Mã Đại dẫn một nghìn quân đi sau, quân sĩ trốn về báo tin, Đại giết mình, bỏ cả quân mã, ăn mặc giả làm lái buôn, đi cả ngày đêm, trốn về Tây-lương.

Tào Tháo diệt xong bọn Mã Đằng rồi, mới quyết ý sang đánh mặt nam. Chợt được tin báo rằng Lưu Bị luyện tập quân mã, sắm sửa khí giới, định lấy Tây-xuyên. Tháo thất kinh, nói:

- Nếu để cho Lưu Bị lấy được Tây-xuyên, thì vây cánh y to mất. Dùng kế gì để trừ đi được đây?

Tháo chưa dứt lời, dưới thêm một người tiến ra thưa rằng:

- Tôi có một mẹo này làm cho Tôn Quyền, Lưu Bị không nhìn ngó được nhau mà Giang-nam, Tây-xuyên về cả tay thừa tướng.

Đó là:

Hào kiệt Tây-lương vừa phải nạn,

Anh hùng nam quốc lại thêm lo.

Chưa biết người dâng kế là ai, xem đến hồi sau sẽ hiểu.

HỒI THỨ NĂM MƯỜI TÁM

Mã Mạnh-khởi cất quân báo thù

Tào A-man cắt râu, vứt áo

Lại nói, người dâng kế là quan thị ngự sử Trần Quân, tự Trầ-văn.

Tháo hỏi:

- Trầ-văn có kế gì hay?

Trần Quân thưa:

- Nay Lưu Bị, Tôn Quyền kết với nhau như môi với răng. Nếu Lưu Bị sang lấy Tây-xuyên, thừa tướng nên sai đại tướng đem quân ra hội với quân Hợp-phì, tắt sang đánh lấy Giang-nam. Tôn Quyền phải cầu với Lưu Bị. Lưu Bị mãi lấy Tây-xuyên chắc không lòng nào cứu Tôn Quyền. Quyền không có cứu viện thì quân ít thế suy. Đất Giang-nam nhất định về tay thừa tướng. Giang-nam lấy xong, thì Kinh-châu chỉ một trận là phá được. Rồi ta sẽ dần dần lấy Tây-xuyên, thế là thiên hạ bình định được cả.

Tháo nói:

- Người nói hợp ý ta lắm!

Lập tức khởi ba mươi vạn đại quân, sang lấy Giang-nam; truyền cho Trương Liêu ở Hợp-phì, phải trữ sẵn lương thảo để cấp cho quân ăn.

Quân do thám báo tin cho Tôn Quyền. Quyền hội cả các tướng lại thương nghị. Trương Chiêu nói:

- Nên sai Lỗ Túc đưa thư đến Kinh-châu, cầu cứu Huyền-đức, hợp sức lại để chống nhau với Tào. Tử-kính đã

làm ơn cho Huyền-đức, chắc Huyền-đức cũng phải nghe theo. Vả Huyền-đức lại là rể Đông Ngô, từ chối cũng khó. Nếu Huyền-đức giúp sức thì Giang-nam ta không lo gì nữa!

Quyên nghe lời, cho người đến bảo Lỗ Túc sang Kinh-châu cầu cứu. Túc vâng mệnh, viết thư đưa sang Huyền-đức. Huyền-đức xem xong giữ sứ giả nghỉ lại ở quán dịch và sai người ra Nam-quận mời Khổng Minh. Khổng Minh về đến nơi, Huyền-đức đưa thư của Lỗ Túc cho xem. Xem xong, Khổng Minh nói:

- Chẳng cần phải động đến quân Giang-nam, mà cũng chẳng cần phải động đến quân Kinh-châu, Tào Tháo tự nhiên không dám nhòm ngó đến miền đông nam nữa.

Nói đoạn, viết thư cho Lỗ Túc, nói:

“Xin cứ việc nằm cao ngủ kỹ, không phải lo gì, nếu quân bắc đến xâm phạm, hoàng thúc tôi tự khắc có kế đánh lui.”

Sứ giả đi rồi, Huyền-đức hỏi rằng:

- Tào Tháo khởi ba mươi vạn đại quân hội với quân Hợp-phì rầm rộ kéo đến, tiên sinh có kế gì lui được chúng?

Khổng Minh thưa:

- Xưa nay Tháo chỉ lo quân Tây-lương, nay y giết mất Mã Đằng. Con Mã Đằng là Mã Siêu hiện đang thống lĩnh quân Tây-lương, tất nhiên căm tức Tào Tháo lắm. Chúa công nên viết một bức thư, kết liên với Mã Siêu, khiến hắn cất quân vào cửa ải thì Tháo còn thì giờ đâu mà sang đánh Giang-nam nữa?

Huyền-đức mừng lắm, viết thư sai người tin cậy mang đến Tây-lương.

Lại nói, Mã Siêu ở lại Tây-lương, đêm ngủ mơ thấy mình nằm trên vùng đất có tuyết, một đàn hổ đến ăn thịt, giật mình tỉnh dậy, trong bụng hổ nghi lắm, liền hội cả tướng tá lại, nói rõ chuyện trong mộng. Có một tướng nói rằng:

- Mộng ấy là điềm dữ lắm!

Mọi người trông xem ai, thì là hiệu úy Bàng Đức, tự là Lệnh-minh.

Siêu hỏi:

- Lệnh-minh thấy thế nào?

Đức thưa:

- Đất tuyết gặp hổ, mộng triệu xấu lắm, có lẽ lão tướng quân ở Hứa-xương có việc gì chẳng?

Đức nói chưa dứt lời, có một người tất tả chạy vào, khóc lăn xuống đất, nói:

- Chú và các em bị hại cả rồi!

Siêu trông ra thì là Mã Đại. Siêu giật mình hỏi có làm sao? Đại nói:

- Chú với quan thị lang là Hoàng Khuê mưu giết Tào Tháo, chẳng may chuyện lộ, đều bị chém đầu ngoài chợ. Hai em cũng bị hại cả, chỉ một mình tôi giả làm lái buôn, trốn được về đây!

Siêu nghe nói, khóc lăn xuống đất. Các tướng vực dậy, Siêu rít lưỡi nghiến răng lại, căm tức Tào Tháo vô cùng. Sực có tin báo Lưu hoàng thúc ở Kinh-châu sai người mang thư đến. Siêu mở ra xem, trong thư nói:

"Nhà Hán bất hạnh, Tào Tháo chuyên quyền, dối vua lừa trên, tàn hại nhân dân. Tôi là Lưu Bị, khi trước cùng với tiên quân chịu tờ mật chiếu, thế giết giặc Tháo. Nay tiên quân bị Tào Tháo giết hại, thật là một mối thù không chung trời đất, không chung mặt trời mặt trăng của tướng quân đó. Nếu tướng quân cất quân Tây-lương đánh phía hữu, tôi xin khởi quân Kinh Tương đánh vào trước mặt, thì có thể bắt được nghịch tặc Tào Tháo, rửa được thù nhục, khôi phục được nhà Hán. Thư nói không thể hết lời, mong chờ tin lại."

Mã Siêu xem xong, gạt nước mắt, viết thư gửi sứ giả đem về trước, rồi khởi cả quân mã Tây-lương sắp sửa kéo đi. Sực có quan thái thú Tây-lương là Hàn Toại sai người



... Mã Siêu, Hàn Toại kéo hai mươi
vạn quân thẳng đến Trùng-an.

mời Mã Siêu đến chơi. Siêu đến phủ Hàn Toại, Toại đưa tờ thư của Tào Tháo cho xem, trong nói: “Hễ bắt được Mã Siêu nộp đến Hứa-đô thì phong cho làm Tây-lương hầu”. Siêu lấy thụp xuống, nói:

- Xin chú trời cả hai anh em tôi lại, giải về Hứa-xương, khỏi phải đánh nhau khó nhọc!

Hàn Toại đỡ Siêu dậy, bảo rằng:

- Ta đã kết làm anh em với cha ngươi, nỡ nào hại ngươi? Nếu ngươi cất quân đi đánh báo thù, ta giúp sức cho!

Siêu lấy tạ. Hàn Toại sai chém ngay sứ giả của Tào Tháo, rồi điểm tám bộ quân mã, nhất tề kéo đi. Tướng tám bộ ấy là Hứa Tuyền, Trình Ngân, Lý Kham, Trương Hoàn, Lương Hưng, Thành Nghi, Mã Ngạc và Dương Thu. Tám tướng theo Hàn Toại, hợp với thủ hạ Mã Siêu là

Bàng Đức, Mã Đại, quân sĩ cả thấy hai mươi vạn rầm rộ kéo đến Tràng-an.

Thái thú Tràng-an là Chung Do, phi báo với Tào Tháo. Một mặt dẫn quân ra bày trận cự địch. Tướng tiên phong Tây-lương là Mã Đại, dẫn một vạn rưỡi quân đông như kiến rầm rộ kéo đến. Chung Do ra ngựa hỏi chuyện. Mã Đại cầm thanh đao quý xông vào đánh, chưa đầy một hợp Do đã thua to bỏ chạy. Đại vác đao đuổi theo. Mã Siêu và Hàn Toại cũng vừa dẫn đại quân đến, bao vây thành Tràng-an. Chung Do lên thành coi giữ. Tràng-an nguyên là kinh đô Tây Hán khi xưa, thành cao hào sâu, khó phá ngay được. Mã Siêu vây hơn mười hôm, đánh không núng chút nào. Bàng Đức dằng kể nói rằng:

- Trong thành này đất sỏi nước mặn, ăn uống khó khăn, củi lại không có, nay vây mười ngày, quân dân trong ấy đói khát. Chi bằng tạm rút quân về dùng một mẹo này... thì thành này lấy được được dễ như bỡn!

Mã Siêu nói:

- Kế ấy hay lắm!

Lập tức cho cờ lệnh truyền báo các đội rút lui. Mã Siêu đi đốc hậu.

Hôm sau Chung Do lên mặt thành đứng xem, thấy quân Mã Siêu rút hết cả. Do sợ có mưu kế gì, liền sai người đi thám, quả nhiên quân Siêu đã đi xa rồi, bấy giờ mới vững dạ, mở cửa thành cho quân dân ra kiếm củi gánh nước, kẻ đi người lại, rầm rập cả ngày.

Đến ngày thứ năm, quân Mã Siêu lại kéo đến, quân dân tranh nhau chạy vào thành, Chung Do lại đóng cửa thành giữ vững như trước.

Em Chung Do là Chung Tấn coi giữ cửa tây, độ chừng canh ba bỗng thấy cửa thành có một đám lửa cháy. Tấn vội vàng lại cứu, bỗng có một người giơ dao xốc ngựa tới quát to lên rằng:

- Bàng Đức ở đây!

Chung Tấn chưa kịp trở tay, đã bị Bàng Đức chém lặn xuống ngựa, rồi đánh tan cả đám quân sĩ, chặt khóa, mở toang cửa thành cho quân Mã Siêu, Hàn Toại kéo vào. Chung Do bỏ thành theo cửa đông chạy trốn.

Mã Siêu và Hàn Toại lấy được thành trì, khao thưởng ba quân. Chung Do rút về ải Đồng-quan, phi báo cho Tào Tháo. Tháo thấy mất Trảng-an, không dám bàn đến việc đánh miền nam nữa, liền sai Tào Hồng, Từ Hoảng dẫn một vạn quân mã đi trước, và dặn rằng:

- Các người ra thay cho Chung Do giữ cửa ải cho vững, trong mười ngày mà mất cửa ải sẽ bị chém cả; ngoài mười ngày thì không can gì đến các người, ta sẽ dẫn đại quân đi sau.

Hai tướng lĩnh mệnh cất quân đi ngay.

Tào Nhân can rằng:

- Tào Hồng tính nóng nảy lắm, tôi e lỡ việc mất.

Tháo hỏi:

- Người tải lương thảo đi theo, ta đến sau tiếp ứng.

Tào Hồng, Từ Hoảng thay Chung Do giữ vững ải, nhất định không ra đánh. Mã Siêu dẫn quân đến dưới ải, hò cả từ tổ ba đời nhà Tào Tháo ra chửi mắng, Tào Hồng giận lắm, muốn đem quân ra đánh. Từ Hoảng can rằng:

- Đó là Mã Siêu cố trêu tức để tướng quân ra đánh nhau đấy. Ta chờ nên ra, đợi khi nào thừa tướng đến, tự khắc có kế hay.

Quân Mã Siêu ngày đêm thay phiên nhau chửi bới. Tào Hồng chỉ muốn đánh, Từ Hoảng cố kìm lại không cho ra. Đến hôm thứ chín, Tào Hồng đứng trên cửa ải nhìn xem, thấy quân Tây-lương bỏ cả ngựa, ngồi chơi trên đám cỏ trước cửa ải, nhiều người mỗi một, nằm ngủ lặn cả ra đất. Tào

Hồng liền dẫn ba nghìn quân kéo xuống. Quân Tây-lương bỏ cả ngựa, vất cả giáo mà chạy. Hồng đuổi theo. Bấy giờ Từ Hoảng đang đi kiểm soát xe lương, nghe tin Tào Hồng xuống đánh nhau, hoảng sợ vội vàng dẫn quân theo xuống, gọi Tào Hồng trở về. Bỗng ở mé sau, tiếng reo nổi lên rầm rĩ. Mã Đại kéo quân đánh tới, Tào Hồng, Từ Hoảng vội vàng chạy về. Bỗng một hồi trống khua vang, rồi ở sau núi có hai toán quân ra chặn đường: tả thì Mã Siêu, hữu thì Bàng Đức. Tào Hồng cầm cự không nổi, mất hơn nửa quân, xông xáo khỏi vòng vây, chạy về ải. Quân Tây-lương đuổi đánh rất quá, Hồng phải bỏ cửa ải chạy. Bàng Đức đuổi mãi ra khỏi ngoài cửa Đông-quan, thì gặp quân mã Tào Nhân kéo đến, cứu được Tào Hồng. Mã Siêu tiếp ứng Bàng Đức về ải.

Tào Hồng mất Đông-quan, chạy về ra mất Tào Tháo. Tháo hỏi:

- Ta hẹn cho người mười ngày, sao chín ngày đã để mất cửa ải?

Hồng thưa:

- Quân sĩ Tây-lương sĩ nhục trăm chiều, lại thấy quân nó mệt mỏi, thừa thế xuống đánh, không ngờ mắc phải kế gian.

Tháo nói:

- Hồng nó còn ít tuổi, nông nổi, Từ Hoảng, người phải hiểu việc chứ!

Hoảng thưa:

- Tôi can mãi không được. Khi ấy tôi đang điếm xe lương trên ải, đến lúc biết tin thì Hồng đã xuống mất rồi. Tôi sợ sinh chuyện, vội vàng theo xuống thì đã mắc mẹo!

Tháo nổi giận, quát sai đem Tào Hồng ra chém. Các tướng kêu van mãi Tháo mới tha. Hồng tạ tội lui ra.

Tháo tiến quân đến thẳng Đông-quan. Tào Nhân nói rằng:

- Nên lập cho vững doanh trại đã, rồi sẽ đánh nhau!

Tháo nghe lời, sai chặt cây lập ra ba trại; trại tả thì Tào Nhân giữ, trại hữu thì Hạ-hầu Uyên giữ, còn Tào Tháo ở trại giữa.

Hôm sau, Tháo dẫn tướng sĩ ba trại đến trước cửa ải, vừa gặp quân mã Tây-lương cũng tới. Hai bên dàn trận. Tháo cưỡi ngựa đứng dưới cửa cờ, nhìn quân Tây-lương, người người hùng dũng, tướng tướng anh hùng; lại thấy Mã Siêu, mặt như nhồi phấn, môi tựa thoa son, lưng hổ, tay vượn, tiếng hùng sức mạnh, mình mặc áo giáp bạc, tay cầm ngọn giáo dài, cưỡi ngựa đứng trước cửa trận, bên tả có Bàng Đức, bên hữu có Mã Đại.

Tháo trong bụng khen thầm, xốc ngựa tới bảo Siêu rằng:

- Ngươi là con cháu danh tướng nhà Hán, sao dám làm phản?

Siêu nghiêng răng lại, quát mắng:

- Bớ giặc Tào! Mày dối vua lừa trên, tội đáng chết lắm! Mày hại cha tao và em tao, thù này chẳng đội trời chung! Tao quyết bắt sống mày, nhai tươi thịt mày mới hả!

Nói xong, Siêu vác giáo xông tới. Vu Cấm ở sau lưng Tào Tháo nhảy ra. Hai ngựa giao nhau, độ tám chín hợp, Vu Cấm địch không nổi chạy về. Trương Cáp ra đánh, được hai mươi hợp cũng thua chạy. Tiếp đến Lý Thông, Siêu gắng sức đánh, được vài hợp, Siêu đâm Thông chết lăn xuống ngựa. Siêu vẩy ngọn giáo một cái, quân Tây-lương kéo ùa cả ra, quân Tào thua liểng xiểng, các tướng tá cũng không sao địch nổi. Mã Siêu, Bàng Đức, Mã Đại dẫn hơn trăm kỵ binh xông vào trung quân bắt Tào Tháo. Tháo ở trong đám loạn quân, nghe thấy quân Tây-lương hô rằng:

- Thằng mặc áo bào đỏ, chính là Tào Tháo đấy!

Tháo vội vàng cởi ngay áo đỏ quăng đi. Lại nghe thấy hô:

- Thằng râu dài chính là Tào Tháo!



... Tháo vội cầm gươm cắt râu đi.

Tháo vội cầm thanh gươm cắt trụi cả râu. Có người biết, báo với Mã Siêu. Siêu lại sai người hô:

- Thằng nào trụi râu, đó là Tào Tháo, cứ thằng ấy mà bắt!

Tháo luống cuống không biết làm thế nào, xé ngay miếng vải cở, quấn bịt kín cằm chạy trốn.

Đời sau có thơ rằng:

*Đồng-quan thua trận chạy lao đao
Mạnh-đức hồn bay quẳng áo bào.
Ngán nỗi râu ria đều trụi nhẵn,
Mã Siêu nổi tiếng bậc tài cao!*

Tào Tháo đang chạy bỗng sau lưng có một người cười ngựa đuổi tới. Tháo ngảnh nhìn lại, thì chính là Mã Siêu. Tháo rụng rời hồn vía. Các tướng tá thấy Mã Siêu, ai cũng bỏ chạy thoát thân, chỉ còn trơ một mình Tào Tháo. Siêu quát lên rằng:

- Tào Tháo chớ chạy nữa!

Tháo run sợ quá tuột cả roi ngựa xuống đất. Siêu đuổi đến nơi, phóng một ngọn giáo, nhưng vì Tháo chạy vòng quanh một gốc cây, nên mũi giáo trúng vào thân cây. Khi Siêu rút được giáo ra, thì Tào Tháo đã chạy xa rồi. Siêu té ngựa đuổi gáp. Bỗng ở sườn núi có một tướng nhảy xổ ra, hét to lên rằng:

- Chớ được hại chủ ta! Có Tào Hồng ở đây!

Nói đoạn, vác dao xông vào chặn đánh Mã Siêu. Tháo nhân đó chạy thoát.

Tào Hồng đánh nhau với Mã Siêu bốn năm mươi hợp, dần dần đường dao rối loạn, khí lực suy kiệt. Hạ-hầu Uyên dẫn vài chục kỵ binh đến cứu. Mã Siêu chỉ có một mình, sợ không đương nổi, liền quay ngựa trở về. Hạ-hầu Uyên cũng không đuổi theo nữa.

Tháo về đến trại, nhờ có Tào Nhân cố chết giữ vững nên không thiệt mấy nổi quân mã. Tháo vào trướng, than rằng:

- Nếu ta giết mất Tào Hồng thì hôm nay tất chết về tay Mã Siêu rồi!

Liên trọng thưởng cho Tào Hồng, rồi thu thập quân mã, cố giữ dinh trại, không ra đánh nữa.

Siêu ngày nào cũng dẫn quân đến trước trại, chửi mắng thách đánh. Tháo truyền lệnh cho tướng sĩ, cấm không được ra, nếu không tuân lệnh thì chém.

Các tướng bẩm rằng:

- Quân Tây-lương dùng giáo dài cả, ta nên dùng cung nỏ để chống lại.

Tháo mắng rằng:

- Đánh hay không đánh là do ta định hoạt chứ không tại giặc. Giặc tuy có giáo dài, dễ đã đâm ngay được ta chăng? Các người cứ giữ gìn cho vững, tự nhiên giặc phải lui.

Các tướng nói vụng với nhau rằng:

- Thừa tướng đi đánh dẫu là một mình xông lên trước, nay mới bị thua Mã Siêu, sao đã nhát làm vậy?

Qua vài hôm, có quân thám về báo rằng:

- Mã Siêu mới thêm hai vạn quân sinh lực đến, toàn là bộ lạc người Khương cả.

Tháo nghe tin, mừng lắm. Các tướng hỏi:

- Mã Siêu thêm quân, thừa tướng lại mừng là có làm sao?

Tháo nói:

- Để khi nào phá xong Mã Siêu, ta sẽ nói cho các người hay.

Sau ba hôm nữa, có tin báo trên ải lại thêm quân mã. Tháo càng hơn hởi mừng rỡ, mở tiệc ăn mừng ở trong trại. Các tướng đều cười thầm.

Tháo hỏi:

- Các người cười ta không có kế gì phá được Mã Siêu, vậy các người có kế gì hay không?

Từ Hoảng thưa rằng:

- Nay thừa tướng đóng đại quân ở đây, quân giặc cũng đóng toàn quân trên cửa ải. Ở mé tây sông Vị-hà, tất không có người phòng giữ. Nên cho một đạo quân đi tắt lên sang bến Bồ-bản, chặn đường về của giặc; thừa tướng thì đem quân sang phía bắc sông mà đánh. Giặc trước sau không cứu ứng được nhau, chắc sẽ nguy khốn!

Tháo nói:

- Lời Công-minh chính hợp ý ta!

Liên sai ngay Từ Hoảng dẫn bốn nghìn tinh binh cùng Chu Linh sang đánh úp Hà-tây, phục ở trong hang núi, đợi quân Tào sang sông, sẽ cùng đánh một thể.

Hai tướng lĩnh mệnh dẫn quân đi. Tháo lại sai Tào Hồng sắm sửa thuyền bè; để Tào Nhân ở lại giữ trại, còn mình thì dẫn đại quân sang qua Vị-hà.

Quân thám báo tin cho Mã Siêu biết. Siêu nói rằng:

- Tào Tháo không đánh mặt Đồng-quan, mà sắm sửa thuyền bè, muốn sang mé bắc Vị-hà, tất là chặn đường của ta. Tôi dẫn quân đến giữ bờ sông. Tháo không sang được, nội trong hai mươi ngày, lương ở Hà-đông hết, quân Tháo tất loạn, lúc ấy ta sẽ men bờ sông phía nam đuổi đánh, chắc bắt sống được Tháo.

Hàn Toại nói:

- Không cần phải làm thế! Cháu không nghe trong binh pháp có câu: “Quân giặc sang sông đến nửa chừng sẽ đánh” đó ư? Đợi khi quân Tào ra đến giữa sông, cháu sẽ tự mé nam đánh ập đến. Quân Tháo tất nhiên chết đuối cả.

Siêu nói:

- Lời chú hay lắm!

Liên sai người đi dò giờ giặc Tào Tháo sang sông.

Lại nói, Tào Tháo chinh đồn hàng ngũ, chia làm ba toán, lần lượt qua sông Vị-hà. Khi đến cửa sông, thì mặt trời mới mọc. Tháo cho quân tinh binh sang trước lập dinh trại, còn mình thì cùng với hơn một trăm tướng tá hộ vệ, gươm tuốt cầm tay, ngồi xem quân sĩ sang dò. Chợt có tin báo rằng:

- Ở mé sau, có tướng mặc áo bào trắng xông đến.

Chúng biết là Mã Siêu, ủa xuống cả thuyền, tranh giành cái cọc ầm ĩ. Tháo vẫn ngồi yên trở gươm quát quân sĩ không được ồn ào. Bỗng thấy người reo ngựa hí sầm sập kéo đến. Dưới thuyền có một tướng nhảy vọt lên bờ, kêu lên rằng:

- Giặc đến nơi rồi! Xin thừa tướng xuống thuyền ngay!

Tháo nhìn xem ai thì là Hứa Chử. Tháo còn nói cứng:

- Giặc đến thì mặc nó, việc gì mà sợ?

Nói đoạn, ngảnh lại đã thấy Mã Siêu chỉ còn cách độ trăm bước. Hứa Chử vội vàng công Tào Tháo xuống thuyền thì thuyền còn cách bờ những hơn một trượng. Chử nhảy

vọt một cái đến được. Các tướng sĩ thì nhảy cả xuống nước, nín lấy mạn thuyền, tranh nhau trèo lên; thuyền nhỏ tránh đi, sắp úp. Chử rút gươm chém lia lịa vào mạn thuyền, cánh tay rơi xuống nước rào rào, rồi sai bơi thuyền đi cho mau. Chử đứng trên mũi thuyền, cầm sào đẩy, Tháo ngồi úp dưới chân. Khi Mã Siêu đến nơi, thì thuyền Tháo đã ra xa rồi. Siêu giương cung đặt tên, và sai các tướng cùng bắn ra ào ào. Chử sợ Tháo bị thương, liền dùng tay trái cầm yên ngựa che đỡ cho Tháo.

Mã Siêu xưa nay bắn không sai phát nào, mấy chục người chở thuyền đều bị chết lặn xuống sông. Thuyền chòng chành, loanh quanh ở trong dòng nước chảy xiết. Chử một mình ra sức, hai đùi kẹp lấy bánh lái mà lái, còn một tay đẩy sào, một tay thì che cho Tào Tháo.

Bấy giờ có tri huyện Vị-nam là Đinh Phỉ ở trên Nam-son, thấy Mã Siêu đuổi Tào Tháo gấp lắm, sợ Siêu hại mất Tào Tháo, liền thả cả trâu ngựa trong trại ra; ngoài đồng, trên núi, nhan nhản những trâu cùng ngựa. Quân Tây-lương thấy vậy đều quay lại tranh nhau bắt trâu ngựa, không nghĩ đến đuổi bắt Tào Tháo nữa, vì thế Tháo được thoát nạn. Khi sang đến bên kia sông, các tướng nghe tin Tào Tháo chạy nạn, vội vàng đến cứu, thì Tháo đã lên bờ rồi. Hứa Chử mặc hai áo giáp, tên cắm chỉ chút.

Các tướng rước Tháo vào trại, rồi sụp lạy vấn an. Tháo cười, nói:

- Suýt nữa ta chết về tay thằng giặc ranh con!

Hứa Chử nói:

- Giá không có người thả trâu ngựa để dử giặc, thì thế nào giặc cũng qua sông đuổi theo.

Tháo hỏi người đó là ai. Có người biết là Đinh Phỉ, thưa với Tháo. Một lát Đinh Phỉ vào ra mắt, Tháo tạ ơn nói:

- Nếu không có mưu hay của ông thì ta đã bị giặc bắt rồi.

Liên phong cho Phỉ làm diễn quân hiệu úy.

Phỉ nói:

- Giặc tuy tạm lui, thế nào ngày mai cũng còn đến, thừa tướng nên tìm kế chống cự.

Tháo nói:

- Ta đã dự bị đâu đấy cả rồi!

Lập tức sai các tướng đắp một con trạch ở bờ sông tạm làm chân trại; khi giặc kéo đến, sẽ dàn quân ra ngoài con trạch, bên trong cắm đầy cờ quạt làm nghi binh; lại đào rãnh sâu ven sông, trên che phên kín, rồi đem quân ra dụ giặc; giặc xô đến tất bị sa hố, tiêu diệt rất dễ.

Mã Siêu về nói chuyện với Hàn Toại rằng:

- Tôi sắp sửa tóm được Tào Tháo thì có một tướng cố sức công Tháo nhảy xuống thuyền, không biết là ai?

Toại nói:

- Ta nghe Tào Tháo kén người cực khoẻ cho làm thị vệ dưới trướng, gọi là hổ vệ quân; có kiêu tướng là Điển Vi, Hứa Chủ lĩnh quân ấy. Điển Vi đã chết rồi, nay cứu Tào Tháo hẳn là Hứa Chủ. Người ấy khoẻ mạnh lạ thường, ai cũng gọi là con hổ đại, nếu gặp hẳn chớ nên khinh địch.

Siêu nói:

- Tôi cũng nghe tiếng hán đã lâu!

Toại nói:

- Tào Tháo sang sông, tất đánh mé sau ta, ta nên đánh cho nhanh, chớ để hán lập thành dinh trại, thì khó trừ được.

Siêu nói:

- Cứ như ý cháu, chỉ nên giữ gìn mặt bắc, không cho chúng sang sông là hay hơn cả.

Toại nói:

- Có phải thế thì cháu ở lại giữ trại, để ta dẫn quân men bờ sông đến đánh Tào Tháo, ý cháu thế nào?

Siêu nói:

- Xin cho Bàng Đức làm tiên phong, đi theo với chú.

Hàn Toại dẫn Bàng Đức và năm vạn quân, đến thẳng Việt-nam. Tháo sai các tướng ra ngoài đường con trạch đủ giặc. Bàng Đức dẫn một nghìn thiết kỵ xông vào, tiếng hò reo nổi lên, cả người lẫn ngựa đều sa xuống hố, Bàng Đức nhảy vọt một cái, lên khỏi hố, giết được mấy người, đánh ra được ngoài vòng vây. Hàn Toại bị vây chặt, Đức lại đi bộ đánh vào cứu Hàn Toại. Đang đánh, gặp bộ tướng của Tào Nhân là Tào Vinh, Đức chém một nhát chết luôn, rồi cướp ngay lấy ngựa, đánh mở một đường máu, cứu được Hàn Toại, chạy về phía nam. Sau lưng, quân Tào đuổi đánh, Mã Siêu dẫn quân ra tiếp ứng, phá tan quân Tào, cứu được hơn một nửa quân mã nữa. Đánh mãi đến chiều, mới thu quân về, kiểm điểm lại, thì mất hai tướng là Trình Ngân, Trương Hoành và hơn hai trăm người chết ở dưới hố.

Mã Siêu bàn với Hàn Toại rằng:

- Nếu để lơi thôi lâu ngày, Tào Tháo lập xong dinh trại ở Hà-bắc, thì khó lòng đánh được nữa. Chi bằng đêm nay dẫn quân đến cướp trại.

Toại nói:

- Nên chia quân làm hai cánh, cánh đi trước, cánh đi sau, để cứu ứng lẫn nhau.

Siêu tự mình làm tiên đội, sai Bàng Đức, Mã Đại làm hậu ứng, đêm hôm ấy cất quân đi.

Tào Tháo thu quân về đóng ở Việt-bắc, gọi các tướng lại bảo rằng:

- Giặc thấy ta chưa lập xong dinh trại, tất đến đánh cướp. Ta nên phục quân bốn mặt, bỏ trống ở giữa, đợi khi nào giặc kéo vào, ta nổi hiệu pháo lên, bốn mặt đổ ra mà đánh, chắc là bắt được.

Các tướng vâng lệnh, bố trí dẫu vào đấy cả.

Đêm hôm ấy, Mã Siêu sai Thành Nghi dẫn ba mươi kỵ binh đi trước dò thám, Thành Nghi thấy không có quân mã ngăn cản, liền xông thẳng vào giữa trại. Quân Tào thấy quân Tây-lương đến, nổi hiệu pháo lên, quân phục bốn mặt đổ ra, nhưng chỉ vây được ba mươi tên lính kỵ. Thành Nghi bị Hạ-hầu Đôn giết. Mã Siêu tự mé sau, cùng với Bàng Đức, Mã Đại, chia quân làm hai đường rầm rộ kéo đến.

Đó là:

Dẫu có phục binh rình giặc trước

Cự sao tướng khoẻ kéo ùa vào?

Chưa biết được thua thế nào, xem hồi sau sẽ rõ.

HỒI THỨ NĂM MƯỜI CHÍN

Hứa Chủ cời trần đánh Mã Siêu

Tào Tháo xóa thư lừa Hàn Toại

Đêm hôm ấy, hai bên đánh nhau mãi đến sáng mới thu quân. Mã Siêu đóng quân ở Vị-khẩu, thường thường chia quân đến đánh trại Tào Tháo. Tháo sai ghép cả thuyền bè ở trong sông Vị-hà thành ba lớp cầu nổi nổi liền với bờ nam. Lại sai Tào Nhân lập một trại ở cạnh sông, bố trí hàng rào xe tải lương xung quanh. Mã Siêu được tin, truyền cho quân sĩ mỗi người mang một bó cỏ và đồ dẫn hỏa, cùng với Hàn Toại kéo quân đến trước trại xếp cỏ thành đống rồi châm lửa đốt cháy đùng đùng. Quân Tào dịch không nổi phải bỏ trại chạy. Xe cộ, cầu nổi, đều bị cháy sạch cả. Quân Tây-lương được to, chen ngang Vị-hà.

Tào Tháo lập trại không được, trong bụng lo buồn. Tuấn Du hiến kế rằng:

- Nên lấy đất cát sông Vị đắp một tòa thành thì mới giữ vững được!

Tháo sai ngay ba vạn quân gánh đất đắp thành. Mã Siêu lại cho Bàng Đức, Mã Đại, mỗi người dẫn năm trăm quân mã, đến quấy rối. Đất cát không chắc, quân Tào đắp xong lại đổ. Tháo không biết tính thế nào.

Bấy giờ vào cuối mùa thu, khí trời lạnh ngắt, mây đỏ dày đặc, suốt mấy ngày chưa thấy quang đăng. Tháo đương ngồi trong trại bỗng có tin báo một ông cụ già xin vào ra mắt để hiến kế!

Tháo sai mời vào, thấy người ấy hình thông cốt hạc, dáng điệu gầy gò. Hỏi ra thì là người ở Kinh-triệu, ẩn nấu ở núi Chung-nam, tên là Lâu Tử-bá, đạo hiệu là Mộng-mai cư sĩ. Tháo tiếp đãi tử tế. Tử-bá nói rằng:

- Thừa tướng muốn qua sông Vị lập trại đã lâu, sao không nhân dịp này đắp thành ngay đi?

Tháo nói:

- Đất đây toàn cát, đắp mãi không xong, ẩn sĩ có kế gì hay chỉ bảo giúp cho.

Tử-bá nói:

- Thừa tướng dùng binh như thần, há lại không biết thiên văn? Mấy hôm nay mây mù dày đặc, hễ động có gió bắc là nước đông lại thành băng. Thừa tướng nên đợi lúc có gió, sai quân sĩ gánh đất mức nước trộn vào, chỉ một đêm là đắp xong được thành.

Tháo mừng lắm, hậu thưởng cho Tử-bá. Tử-bá không chịu nhận, đi ngay.

Đêm hôm ấy, quả nhiên có gió bắc thổi, Tháo sai hết thủy quân sĩ ra gánh đất, khiêng nước, khâu những túi vải đựng nước tưới vào, đắp đến đâu đông đến đấy. Vừa sáng thành đã đắp xong.

Quân do thám báo tin cho Mã Siêu, Siêu dẫn quân lại xem, giật nảy mình, ngờ có thần giúp đỡ. Hôm sau, hội cả quân sĩ đánh trống tiến lên. Tháo cưỡi ngựa ra cửa trại, chỉ có một mình Hứa Chử theo sau. Tháo giơ roi gọi lớn:

- Tào Mạnh-đức một mình đến đây, mời Mã Siêu ra nói chuyện.

Siêu cưỡi ngựa vác giáo xông ra. Tháo nói:

- Người tướng ta không lập nổi được dinh trại, nay có một đêm, trời đã đắp giúp cho ta xong rồi, sao người không hàng đi cho sớm sửa?

Mã Siêu giận lắm, muốn xóc tới bắt sống lấy Tào Tháo, bỗng thấy sau lưng Tào Tháo có một tướng trợn mắt tròn xoe, tay cầm thanh đại đao, kìm ngựa đứng nhìn.

Siêu đoán là Hứa Chử, trở roi hỏi rằng:

- Ta nghe trong đám này, có một Hổ hầu, ở đâu?

Hứa Chử vác đao thét lớn:

- Ta là Hứa Chử ở Tiêu-quận đây!

Mắt Chử nảy hào quang, oai phong thật lắm liệt. Siêu không dám xông sang nữa, phải quay ngựa trở về.

Tháo cũng đem Hứa Chử về trại. Quân đôi bên thấy vậy, ai cũng ngạc nhiên.

Tháo bảo với các tướng rằng:

- Giặc cũng biết Trọng-khang là Hổ hầu!

Từ đó, ai cũng gọi Hứa Chử là Hổ hầu.

Hứa Chử nói:

- Ngày mai tôi quyết bắt sống Mã Siêu.

Tháo nói:

- Mã Siêu khoẻ mạnh dị thường, không nên khinh địch!

Chử nói:

- Tôi tình nguyện đánh nhau với nó, chết thì thôi!

Lập tức sai người đưa chiến thư, nói Hổ hầu thách Mã Siêu ngày mai quyết chiến.

Siêu xem thư, nổi giận nói:

- Sao dám khinh nhau thế?

Bèn phê vào thư là ngày mai thế giết chết con “hổ đại”.

Hôm sau đôi bên kéo ra dàn trận. Siêu sai Bàng Đức làm cánh tả, Mã Đại làm cánh hữu, Hàn Toại áp quân đứng giữa. Siêu vác giáo ghim ngựa trước cửa trận, gọi to rằng:

- Hổ đại! Ra đây mau!



Hứa Chủ cỡi trần đánh Mã Siêu.

Tào Tháo đứng dưới cửa cò, ngảnh lại bảo các tướng rằng:
- Mã Siêu không kém gì Lã Bố khi xưa!

Tháo nói chưa dứt lời, Hứa Chủ đã múa đao tể ngựa chạy ra. Mã Siêu vác giáo xông lại đánh. Hai bên đấu nhau hơn một trăm hợp, chưa phân thắng bại, mà ngựa đã kiệt sức. Hai người đều phải trở về thay ngựa, rồi lại ra trận đánh nhau hơn trăm hợp nữa, vẫn chưa ngã ngũ ra sao. Chủ nổi xung lên, chạy ngay về, cởi cả áo giáp và mũ, mình trần trùng trục, vác đao tể ngựa ra quyết chiến. Hai bên quân sĩ rất sợ hãi. Đánh được ba mươi hợp, Chủ rãng sức giơ đao bổ xuống đầu Mã Siêu. Siêu tránh ngay được, đâm luôn một giáo vào giữa rốn Chủ. Chủ vội vàng quăng đao, túm luôn ngọn giáo. Hai người ngồi trên ngựa giằng nhau; Chủ sức khoẻ quá, bẻ ngọn giáo đánh rắc một cái, gãy ngay làm đôi. Mỗi người cầm nửa cán giáo gãy, giọt nhau lộn bậy. Tháo sợ Chủ núng thế, sai Hạ-hầu Uyên, Tào Hồng ra đánh giúp.

Bên này hai cánh quân thiết kỵ của Bàng Đức, Mã Đại thấy vậy cũng xô cả vào đánh tới tấp. Quân Tháo rối loạn. Cánh tay Hứa Chủ bị hai mũi tên. Các tướng hoảng sợ rút về trại, Siêu đuổi riết đến bờ sông. Quân Tháo thiệt hại quá nửa. Tháo sai đóng chặt cửa lại, không ra nữa.

Mã Siêu về đến Vị-khẩu, nói với Hàn Toại rằng:

- Tôi chưa thấy ai đánh nhau dữ dội như Hứa Chủ, quả thực là “hổ đại”.

Lại nói, Tào Tháo liệu không dùng sức đánh Mã Siêu được, thấy phải dùng mẹo mới xong. Bèn sai Từ Hoảng, Chu Linh sang mé tây Vị-hà lập trại để đánh kẹp lại. Một hôm, Tháo đứng trên mặt thành trông thấy Mã Siêu dẫn vài trăm quân kỵ đến thẳng dưới thành, đi lại như bay. Nhìn một lúc lâu, Tháo quẳng mũ xuống đất, than rằng:

- Thằng ranh này còn sống thì ta chưa biết chết chôn vào đâu đây!

Hạ-hầu Uyên nghe Tháo nói thế, trong bụng căm giận, kêu lên rằng:

- Tôi thà rằng chết ở chỗ này, thề quyết giết giặc Mã!

Nói đoạn, dẫn hơn một nghìn quân bản bộ, mở tung cửa thành kéo đi. Tháo ngăn lại cũng không được, sợ xảy ra rủi ro, vội vàng cũng lên ngựa kéo ra tiếp ứng.

Mã Siêu thấy quân Tào đến, liền đổi tiền quân làm hậu quân, hậu quân làm tiền quân, xếp hàng chữ nhất. Hạ-hầu Uyên đến. Mã Siêu đón đánh. Siêu đang đánh, liếc mắt trông thấy Tào Tháo liền bỏ ngay Uyên, xông tới bắt Tào Tháo. Tháo thất kinh, quay ngựa chạy. Quân Tào rối loạn tới bời.

Đang mãi đuổi đánh, sực có tin báo Tháo có một đạo quân, đã sang quá mé tây Vị-hà, hạ trại xong rồi. Siêu giật mình, không dám đuổi nữa, lập tức thu quân về trại, bàn với Hàn Toại rằng:

- Quân Tào thừa cơ lên sang mé tây Vị-hà, quân ta trước sau cùng bị đánh cả, thì làm thế nào?

Bộ tướng của Hàn Toại là Lý Kham nói rằng:

- Chi bằng hãy cắt đất xin hòa, đôi bên tạm thu quân, đợi qua sang xuân ấm áp, bấy giờ sẽ lại liệu.

Hàn Toại nói:

- Lý Kham nói phải lắm, nên nghe.

Mã Siêu còn dửng dăng chưa quyết, Dương Thu, Hầu Tuyền cũng khuyên thêm. Bởi thế Hàn Toại sai ngay Dương Thu mang thư sang trại Tào Tháo, xin cắt đất cầu hòa.

Tháo nói:

- Người hãy về trại, ngày mai ta sẽ trả lời.

Dương Thu từ biệt ra về.

Giả Hủ vào ra mắt Tào Tháo, nói rằng:

- Chủ ý thừa tướng thế nào?

Tháo hỏi lại:

- Người nghĩ thế nào?

Hủ thưa:

- Phép binh tha hồ lừa dối, nên giả vờ cho hòa, rồi dùng kế phản gián, khiến cho Hàn, Mã nghi ngờ lẫn nhau, chỉ một trận là phá được.

Tháo vỗ tay, reo lên:

- Những người cao kiến trong thiên hạ có nhiều điều hợp ý nhau thật! Mưu của Văn-hòa cũng đúng như ý ta.

Rồi sai người đưa thư cho Mã Siêu, nói:

- Đợi ta dần dần rút quân về, và trả lại cho người đất Hà-tây.

Một mặt sai bắc cầu nối, làm ra vẻ dự bị rút quân thật.

Mã Siêu được thư, bàn với Hàn Toại rằng:

- Tào Tháo tuy bằng lòng giảng hòa, nhưng hẳn nham hiểm lắm, nếu không đề phòng, e có điều lừa dối gì chăng? Vậy tôi với chú, nên thay phiên nhau: ngày hôm nay, tôi địch với Tào Tháo, thì chú địch với Từ Hoảng; ngày mai tôi

địch với Từ Hoảng, thì chú địch với Tào Tháo, chia nhau phòng bị kéo lại mắc lừa.

Hàn Toại theo đúng kế ấy. Có người báo cho Tào Tháo biết. Tháo bảo với Giả Hủ rằng:

- Mẹo ta chắc xong!

Liên hỏi tả hữu xem ngày mai quân địch cử ai giữ về mặt mình? Tả hữu bẩm Hàn Toại. Tháo mừng lắm.

Hôm sau, Tháo dẫn các tướng ra trại, tướng tá vây quanh, Tháo một mình oai vệ đi giữa. Quân Hàn Toại nhiều người không biết mặt Tào Tháo, tranh nhau dòm xem, Tháo gọi to bảo rằng:

- Quân chúng bay muốn xem mặt Tào công à? Ta cũng là người, không phải bốn mắt hai miệng gì, chỉ có nhiều mưu mẹo thôi.

Quân sĩ nghe thấy cùng sợ hãi. Tháo sai người sang nói với Hàn Toại rằng:

- Thừa tướng muốn mời Hàn tướng quân ra nói chuyện.

Hàn Toại ra trận, thấy Tào Tháo không mặc áo giáp và cầm đồ khí giới gì cả, cũng cởi áo giáp và mặc đồ nhẹ. Hai người cầm cương ngựa đứng đối diện nói chuyện.

Tháo nói:

- Tôi khi xưa cùng với tiên quân đồ một khoa hiệu liêm. Tôi coi tiên quân như hàng chủ tôi. Tôi với tướng quân cùng làm quan triều đình, đến nay cũng đã lâu lắm rồi, không biết tướng quân năm nay bao nhiêu tuổi nhỉ?

Hàn Toại đáp:

- Tôi năm nay đã bốn mươi tuổi.

Tháo nói:

- Khi xưa ta ở Kinh-đô đều thanh xuân trai trẻ cả; ngày tháng thấm thoát thế mà nay tuổi đã trung tuần rồi, ước gì thiên hạ được thái bình, để được vui vẻ với nhau thì hay lắm!

Tháo chỉ nói tỉ mỉ việc ngày xưa, không hề dả động đến việc đánh nhau chút nào. Nói xong, lại cười âm lên. Hai người trò chuyện một lúc lâu mới từ biệt nhau, quay ngựa ai về trại ấy.

Có người báo với Mã Siêu. Siêu vội vàng lại hỏi Hàn Toại rằng:

- Hôm nay Tào Tháo nói chuyện gì với chú thế?

Toại đáp:

- Chỉ nói chuyện cũ ở kinh sư thôi.

Siêu hỏi:

- Làm sao không nói gì đến việc quân?

Toại đáp:

- Tào Tháo không nói, chả lẽ ta nói một mình?

Siêu trong bụng nghi ngờ lắm, nín lặng ra về.

Tào Tháo về đến trại báo với Giả Hủ rằng:

- Người có biết ý ta hôm nay nói chuyện ở trước trận không?

Hủ thưa rằng:

- Ý ấy tuy rằng khôn, nhưng cũng chưa ly gián được hai người. Tôi có một mẹo này, khiến Hàn, Mã phải giết lẫn nhau.

Tháo hỏi mẹo gì, Hủ thưa rằng:

- Mã Siêu là một đứa dưng phu, biết đâu được việc cơ mật. Thừa tướng nên viết một phong thư theo lối dả thảo đưa cho Hàn Toại, chỗ nào quan trọng thì xóa bỏ đi, nhưng cố ý để lộ cho Mã Siêu biết. Thế nào Siêu chẳng đòi xem thư, thấy những chỗ khẩn yếu xóa bỏ lèm nhèm, tất nhiên nghi là Hàn Toại có tư tình với thừa tướng, nên sửa đổi đi; thế mới ăn khớp với cuộc nói chuyện bữa trước. Đã nghi thì tất phải sinh loạn; ta lại bí mật liên kết với các tướng bộ hạ của Hàn Toại, khiến cho hai bên ly gián lẫn nhau, chắc chắn phá được Siêu.

Tháo khen rằng:

- Kế của người hay lắm!

Lập tức viết thư, sai một toán tùy tùng đưa sang, rồi trở về.

Quả nhiên có người báo với Mã Siêu. Siêu càng nghi lắm, đến ngay trại Hàn Toại đòi thư xem. Hàn Toại lấy thư đưa cho Siêu. Siêu thấy trong thư chỗ thì dập chỗ thì xóa bèn hỏi Toại rằng:

- Trong thư làm sao xóa bỏ lèm nhèm thế này?

Toại nói:

- Nguyên thư đưa lại vẫn thế, không biết tại sao?

Siêu nói:

- Không có lẽ Tào Tháo đưa bản thảo cho chú, đây chắc là chú sợ tôi biết rành mạch cho nên xóa bỏ đi thôi.

Hàn Toại nói:

- Hoặc giả Tào Tháo đưa nhầm bản thảo chăng!

- Như thế lại càng không thể tin được! Tào Tháo là người cẩn thận, đâu có lảm lẩn làm vậy? Tôi với chú chung sức lại để đánh giặc, sao bỗng dưng chú lại thay lòng thế?

Toại nói:

- Nếu cháu không tin lòng chú, thì để ngay mai, chú gọi Tào Tháo ra nói chuyện, cháu bất thành linh nhảy ra đâm cho nó một ngọn giáo, là êm chuyện.

Siêu nói:

- Nếu được như thế, chú mới là thực bụng.

Hai người hẹn hò xong. Hôm sau Hàn Toại dẫn Hưu Tuyền, Lý Kham, Lương Hưng, Mã Ngạc, Dương Thu tất cả năm tướng ra trận. Mã Siêu đứng núp trong cửa cờ. Hàn Toại sai người đến trước trại Tào Tháo gọi to lên rằng:

- Hàn tướng quân xin mời thừa tướng ra nói chuyện!

Tháo sai Tào Hồng dẫn ít quân kỵ ra trước trận gặp Hàn Toại. Còn cách vài bước Hồng ngồi trên ngựa nghiêng mình nói:

- Đêm qua thừa tướng tôi có nhờ thư với tướng quân những câu gì, xin tướng quân chớ để lỡ việc!

Nói xong, quay ngựa trở về.

Siêu nghe Tào Hồng nói như thế, lập tức nổi giận dùng dùi, vác giáo nhảy xổ ra đâm Hàn Toại. Năm tướng ngăn lại, khuyên giải Mã Siêu về trại.

Toại nói:

- Cháu chớ nghi ngờ, chú thực không có bụng dạ gì đâu! Mã Siêu bấy giờ sao chịu tin nữa, căm tức trở về.

Hàn Toại cùng với năm tướng thương nghị rằng:

- Việc này làm thế nào cho tỏ được lòng mình?

Dương Thu nói:

- Mã Siêu cậy khỏe, thường tỏ vẻ khinh rẻ chúa công, nếu thắng được Tào Tháo, sao y chịu nhường nhện. Cứ như ý tôi, không gì bằng hàng quách ngay Tào Tháo, sau này không đến nỗi mất chức phong hầu.

Toại nói:

- Ta kết anh em với Mã Đằng, nay sao nỡ bỏ tình nghĩa cũ?

Dương Thu nói:

- Việc đến thế này, không còn cách nào khác.

Toại nói:

- Vậy thì ai đi báo tin cho ta được?

Dương Thu xin đi. Toại viết mật thư, sai ngay Dương Thu đến trại Tào Tháo xin hàng. Tào Tháo mừng lắm, hứa phong cho Hàn Toại làm Tây-lương hầu, Dương Thu làm Tây-lương thái thú, các tướng khác cũng đều được phong quan chức cả. Lại hẹn với nhau đốt lửa lên làm hiệu, hợp sức lại đánh Mã Siêu.

Dương Thu từ về, thuật chuyện lại với Hàn Toại. Toại mừng lắm, sai quân sĩ chất củi khô ở sau trại, để đốt lửa làm hiệu. Năm tướng cùng đeo gươm đứng hầu. Hàn Toại định mở tiệc mời Mã Siêu đến dự rồi giết ngay tại chỗ, nhưng còn phân vân chưa quyết. Không ngờ Mã Siêu đã biết hết cả, liền dẫn vài tay thủ hạ, đeo gươm đi trước, sai Bàng Đức, Mã Đại làm hậu ứng. Siêu lên vào trong trướng Hàn Toại, nghe thấy năm tướng đang thì thầm với Hàn Toại, lại nghe tiếng Dương Thu nói rằng: “Việc này không nên để lâu, nên làm ngay đi!”. Siêu giận lắm, tuốt gươm xóc thẳng tới, quát lên rằng:

- Bọn giặc kia! Sao dám bàn nhau để hại ta?

Ai nấy đều giật mình. Siêu quăng thanh gươm vào giữa mặt Hàn Toại. Toại vội giơ tay ra đỡ, cánh tay liền bị chém gãy đôi. Năm tướng khoa đao xúm đến, Siêu bước ra ngoài trướng, năm tướng vây quanh đánh Siêu túi bụi. Siêu một mình vung gươm ra địch, ánh kiếm lấp lánh đến đâu, máu tươi bay toé đến đấy, chém đổ Mã Ngoạn, đâm chết Lương Hưng. Còn ba tướng bỏ chạy tháo thân cả. Siêu lại trở vào giết Hàn Toại nhưng Toại đã được tả hữu mang đi rồi.

Bỗng nhiên sau trại lửa cháy bùng bùng, quân các trại kéo ùa cả ra. Siêu vội vàng lên ngựa, Bàng Đức, Mã Đại cũng vừa đến nơi, hợp nhau đánh giết. Khi Mã Siêu dẫn được quân ra, thì quân Tào đã bốn mặt kéo lại: mé trước Hứa Chủ, mé sau Từ Hoảng, tả có Hạ-hầu Uyên, hữu có Tào Hồng. Quân Tây-lương còn đánh lẫn nhau, Siêu không thấy Bàng Đức, Mã Đại đâu liền dẫn hơn trăm quân mã, đứng chặn ở trên cầu sông Vị. Bấy giờ đã tang tảng sáng, chỉ thấy Lý Kham dẫn một toán quân đi qua dưới cầu. Siêu vác giáo tế ngựa đuổi theo, Lý Kham kéo lệch xệch ngọn giáo mà chạy. Sau lưng Mã Siêu, lại có Vu Cấm đuổi theo. Cấm giương cung bắn Mã Siêu. Siêu nghe sau lưng có tiếng cung, né mình tránh khỏi, mũi tên tin ngay vào Lý Kham

ở mé trước ngã lộn xuống ngựa. Siêu quay lại đánh Vu Cầm, Cầm té ngựa chạy mất. Siêu lại trở về đóng trên cầu. Quân Tào bốn mặt kéo đến như kiến, quân hộ vệ đi đầu, cung tên cứ châu cả vào bắn tít tít. Siêu cầm giáo gạt lia lia, tên rơi tua tua xuống đất. Siêu kéo quân kỵ xông vào đánh giết, nhưng quân Tào vây bọc dày lắm, không sao ra được. Siêu reo to một tiếng rồi đánh bừa vào mé bắc sông Vị-hà, quân đi theo đều bị chặn cả lại, chỉ còn độc một mình Mã Siêu, xông xáo trong trận; Siêu lại bị một mũi tên tin vào ngựa gục xuống, Mã Siêu ngã lăn ra. Quân Tào xúm đến, chực bắt. Đang khi nguy cấp, bỗng có một toán quân kéo thốc vào, đó là Bàng Đức và Mã Đại. Hai người cứu được Mã Siêu, rồi lấy một con ngựa của quân sĩ đưa Siêu cưỡi, cùng xông vào đánh giết, mở một đường máu chạy cả về phía tây bắc.

Tào Tháo thấy Mã Siêu chạy được, truyền lệnh cho các tướng rằng:

- Không kỳ đêm ngày, phải đuổi cho kịp Mã Siêu. Ai lấy được đầu thì thưởng nghìn nén vàng, phong hầu vạn hộ; ai bắt sống được, thì phong làm đại tướng quân.

Các tướng được lệnh, tranh nhau lập công, đuổi theo kỳ cùng mà bắt Siêu, Mã Siêu không còn tưởng gì đến người ngựa mỗi một, cứ cầm đầu cầm cổ chạy. Quân kỵ dần dần tan vỡ, tên nào chạy không kịp thì đều bị bắt cả. Chỉ còn Bàng Đức, Mã Đại và hơn ba chục kỵ mã, chạy thoát được về Lâm-thao, quận Lũng-tây.

Tào Tháo đốc quân đuổi mãi đến An-định, thấy Mã Siêu chạy quá xa rồi, mới thu quân về Trảng-an. Các tướng hội họp đầy đủ. Hàn Toại đã mất cánh tay trái, thành người tàn phế, Tháo cho ở Trảng-an và phong làm Tây-lương hầu. Dương Thu, Hầu Tuyền, cũng được phong chức liệt hầu, trấn giữ cửa Vị-hà. Rồi Tháo hạ lệnh rút quân về Hứa-dô.

Có quan tham quân ở Lương-châu là Dương Phụ tự Nghĩa-sơn lại Trảng-an ra mắt Tào Tháo, nói rằng:

- Mã Siêu có sức khoẻ như Lã Bố khi xưa, lại được người rợ Khương mướn phục lăm. Thừa tướng nếu không nhân dịp này mà trừ ngay đi, sau này lực lượng y to lớn lên rồi, thì các quận ở Lung-tây sẽ không còn thuộc quyền thừa tướng nữa. Xin thừa tướng đừng dẫn quân về vội.

Tháo nói:

- Ta cũng muốn lưu quân lại đánh, nhưng trong nước còn nhiều việc, phương nam vẫn chưa định xong, không thể ở lâu được. Người ở đây trông nom giúp ta.

Phụ vâng lời, tiến cử cả Vi Khang làm thứ sử Lương-châu, để phòng Mã Siêu.

Lúc sắp khởi hành, Phụ bẩm với Tháo rằng:

- Xin thừa tướng hãy để nhiều quân ở lại Tràn-an, phòng khi cứu ứng cho.

Tháo nói:

- Ta đã dự bị đâu đấy cả rồi, người không phải lo nữa.

Phụ từ biệt đi ra.

Các tướng hỏi Tào Tháo:

- Vừa rồi, lúc đầu giặc mới giữ ở Đồng-quan, đường mé bắc Vị-hà bỏ trống, sao thừa tướng không từ Hà-dông đánh mặt Bằng-dục mà lại cầm cự ở Đồng-quan mãi, dấy dưng ngày tháng, sau mới qua bờ lập trại?

Tháo nói:

- Khi giặc mới đến Đồng-quan, nếu ta vừa đến mà đánh ngay mặt Hà-dông, giặc tất chia quân giữ các cửa bến, thì Hà-tây không sao sang được nữa. Cho nên ta tập trung nhiều quân ở Đồng-quan, khiến giặc cũng phải giữ hết cả mé nam, mà để sơ hở Hà-tây; nên Từ Hoảng, Chu Linh mới sang được. Sau đó, ta dẫn quân sang mặt bắc, cắm trại đắp thành, khiến giặc thấy ta yếu thêm kiêu căng, lơ là phòng bị. Ta lại khéo dùng mẹo phản gián, bồi dưỡng quân sĩ, nên

mới phá được như vậy. Đó gọi là: “Sét đánh không kịp bưng tai” là thế! Phép binh biến hóa, không cứ một đường nào.

Các tướng lại hỏi rằng:

- Thừa tướng mỗi lần được tin Mã Siêu thêm quân thì lại mừng, là ý làm sao?

Tháo nói:

- Quan-trung cách Hứa-dô xa lắm, nếu giặc cứ giữ vững những nơi hiểm yếu thì đánh đến hai năm cũng không dẹp xong. Nay địch đến tụ cả vào một chỗ này, quân tuy nhiều người mỗi người một bụng, lại càng dễ làm kế chia rẽ, chỉ một trận là phá xong cả, cho nên ta mừng.

Các tướng cùng lay mà nói rằng:

- Thừa tướng mưu mẹo như thần, không ai theo kịp được!

Tháo cười nói rằng:

- Đó cũng là nhờ sức văn võ các người đấy!

Liền trọng thưởng các tướng sĩ, lưu Hạ-hầu Uyên giữ thành Trảng-an; bao nhiêu hàng binh đều ghép vào các đội ngũ cả.

Hạ-hầu Uyên tiến cử một người ở Cao-lăng, quận Bằng-dục, tên là Trương Ký, tự Đức-dong, xin cho làm quan doãn ở Kinh-triệu, để cùng với Uyên giữ Trảng-an. Tháo rút quân về Hứa-dô.

Vua Hiến-đế bày loan giá, ra tận ngoài quách tiếp đón; rồi ban chiếu phong cho Tháo được quyền khi vào chầu vua không phải xưng tên; ở trong triều không phải bước rào, đeo gươm lên cả trên điện, cũng như Tiều Hà, tướng nhà Hán thuở xưa. Tự bấy giờ uy danh Tào Tháo lung lay cả trong ngoài.

Tin ấy truyền đến Hán-trung, kinh động cả quan thái thú ở đó là Trương Lỗ. Trương Lỗ nguyên là người ở đất Phong nước Bái. Tổ Trương Lỗ là Trương Lăng, ẩn ở núi Học-minh xứ Tây Xuyên, đặt ra sách đạo để dạy dỗ người

ta, ai cũng kính nể. Sau khi Lăng chết, con là Trương Hành nổi giữ nghiệp ấy. Nhân dân ai đến học đạo đều phải giúp năm đấu thóc; bấy giờ gọi là “giặc gạo”. Trương Hành mất, Trương Lỗ thay thế, tự xưng là “Sư quân”. Học trò thì gọi là “quỷ tốt”, người cầm đầu các nhóm học trò thì gọi là “tế tửu”; ai thống lĩnh nhiều người hơn, gọi là “trị đầu đại tế tửu”, cốt giữ điều thật thà làm gốc, không được dối trá. Ai bị đau ốm gì, phải lập một cái đàn để cúng vái; người ốm phải ở riêng một nhà tĩnh mạch, tự xét lại lỗi lầm của mình, và thú thực cả ra, rồi mới cùng vái cho. Người coi việc cúng vái gọi là “gian lệnh tế tửu”. Phép cúng thì viết tên họ người ốm, kể tình thú tội, sao ra ba bản văn gọi là “tam quan thủ thư”. Một bản đặt lên trên đỉnh núi để tâu với trời; một bản chôn xuống đất để tâu với đất; một bản bỏ xuống nước để tâu với thủy quan. Khi khỏi bệnh, phải tạ lại năm đấu thóc. Lại làm ra một cái nhà gọi là “nghĩa xá”, trong nhà chứa đủ cơm gạo, củi lửa, đồ ăn; ai qua lại đó cứ vào lấy mà ăn; ai ăn nhiều quá sẽ bị trời giết.

Trong địa hạt ấy, ai phạm tội được khoan hồng ba lần; nếu không chừa thì mới trị tội. Ở xứ ấy không có quan cai trị, mọi việc đều do Tế tửu coi giữ.

Trương Lỗ cứ như thế hùng cứ ở xứ Hán-trung đã ba mươi năm trời. Triều đình cho nơi này xa xôi, không thể đánh dẹp được, nên phải phong cho Trương Lỗ làm Trấn nam trung lang tướng, lĩnh chức thái thú ở Hán-ninh, chỉ phải hàng năm tiến cống mà thôi.

Khi ấy, Trương Lỗ nghe tin Tào Tháo phá được quân Tây-lương, uy danh lừng lẫy, bèn hội các quan lại bàn rằng:

- Mã Đằng ở Tây-lương bị giết, con là Mã Siêu lại mới thua; Tào Tháo tất đến xâm phạm đất Hán-trung của ta. Ta muốn tự xưng là Hán-ninh vương, mang quân ra cự nhau với Tào Tháo, các quan nghĩ sao?

Diêm Phổ thưa rằng:

- Dân Hán-xuyên ta hơn mười vạn hộ, của giàu, lương nhiều, bốn mặt thì hiểm trở. Nay Mã Siêu mới thua, quân Tây-lương từ hang Tý-ngọ chạy vào ngụ ở Hán-trung, thêm vài vạn nữa. Tôi thiết nghĩ Lưu Chương ở Ích-châu hèn đơn lấm, chi bằng ta hãy lấy bốn mươi một châu ở Tây Xuyên trước làm cơ sở rồi sẽ xưng vương cũng chưa muộn.

Trương Lỗ mừng lắm, liền cùng với em là Trương Vệ thương nghị việc cất quân. Quân do thám vội báo tin đó vào Hán-trung.

Lại nói Lưu Chương ở Ích-châu, tự là Quý-ngọc, tức là con Lưu Yên, dòng dõi vua Hán Cung vương. Khoảng năm Nguyên-hòa đời Cung đế, Lưu Yên được phong sang ở Cảnh-lăng. Về sau, Yên làm đến chức quan mục ở Ích-châu. Đến năm Hưng-bình thứ nhất, Yên bị bệnh mất. Quan thái sử châu ấy là bọn Triệu Vị, tôn Lưu Chương lên kế vào chức của cha. Khi trước, Lưu Chương giết mất mẹ và em Trương Lỗ, bởi thế hai bên vẫn thù hằn nhau. Chương sai Bàng Hy làm thái thú Ba-tây, để cự Trương Lỗ.

Khi ấy, Bàng Hy dò biết Trương Lỗ định cất quân vào lấy Tây Xuyên liền phi báo với Lưu Chương. Chương vốn người nhu nhược, được tin trong bụng lo lắng lắm, vội họp các quan lại thương nghị. Bỗng một người ngang nhiên bước ra, nói:

- Chúa công khoan tâm, tôi tuy bất tài, xin uốn ba tấc lưỡi, khiến cho Trương Lỗ không dám nhìn đến Tây Xuyên nữa.

Đó là:

Bởi có mưu thần ra hiến kế,

Cho nên hào kiệt mới thành công.

Chưa biết người dâng kế là ai, xem hồi sau mới rõ.

HỒI THỨ SÁU MƯƠI

Trương Vĩnh-niên hỏi vận Dương Tu Bàng Sĩ-nguyên bàn lấy Tây Thục

Người hiền kế đó là quan biệt-giá Trương Tùng, tự Vĩnh-niên, hình thù xấu xí, trán gồ, đầu nhọn, mũi tẹt, răng vầu, mình lùn không đầy năm thước, tiếng nói oang oang như chuông.

Lưu Chương hỏi:

- Biệt-giá có mưu kế gì cao giải được nạn Trương Lỗ?

Tùng thưa:

- Tôi nghe Tào Tháo ở Hứa-đô đánh dẹp trung nguyên; Lã Bố và hai anh em họ Viên đều bị diệt. Vừa đây, Tháo lại phá được Mã Siêu, thiên hạ không ai địch nổi. Chúa công nên sắm sửa đồ tiến cống, tôi xin đem sang Hứa-đô, bàn với Tào Tháo cất quân đến đánh Hán-trung để phá Trương Lỗ. Như thế, Lỗ giữ nhà cửa xong, còn đâu dám nhìn đến Tây Xuyên nữa.

Lưu Chương mừng rỡ, thu xếp vàng ngọc gấm vóc, sai ngay Trương Tùng đi sứ. Tùng bí mật mang theo một bức địa đồ Tây Thục cùng vài dây tơ lên đường. Có người báo tin về Kinh-châu, Khổng Minh liền sai người sang Hứa-đô dò la tin tức.

Lại nói Trương Tùng tới Hứa-đô, vào quán dịch tạm nghỉ. Hàng ngày Tùng vào tướng phủ châu chực xin ra mắt Tào Tháo. Tào Tháo từ khi đánh được Mã Siêu sinh ra kiêu ngạo, tự đắc, ngày đêm yến tiệc, ít ra đến ngoài. Chính sự

triều đình đều do tướng phủ quyết định cả. Trương Tùng phải chờ đợi tới ba hôm, lại phải đút lót cho lính canh mới được dẫn vào ra mắt.

Tháo ngồi trên thêm. Tùng cúi lạy chào. Tháo hỏi rằng:

- Chủ người mấy năm nay không nộp cống, là cố làm sao?

Tùng đáp:

- Vì đường xá xa xôi, giặc cướp ngăn trở, không thể sang được.

Tháo mắng rằng:

- Ta đã quét sạch cả trung nguyên, còn trộm giặc nào nữa?

Tùng nói:

- Mặt nam còn có Tôn Quyền, mặt bắc còn có Trương Lỗ, mặt tây còn có Lưu Bị; mỗi người ít nhất cũng được mười vạn quân, sao đã gọi là thái bình được?

Tháo trông thấy Trương Tùng xấu xa, có ý hơi ghét, lại thấy ăn nói lỗ mãng, liền vung tay áo đứng dậy, đi về nhà sau.

Tả hữu trách Trương Tùng rằng:

- Người đi sứ, sao không biết giữ lễ phép, dám nói xúc phạm thế? May thừa tướng thấy người ở xa mới lại đây, không nỡ bắt tội, người nên trở về cho mau.

Tùng cười, nói:

- Trong nước Thục ta, không có ai biết xiêm nịnh!

Bỗng một người ở dưới thêm quát lên rằng:

- Người bảo nước Thục không có người xiêm nịnh, thế ở trung nguyên có kẻ xiêm nịnh à?

Tùng trông người ấy, mày nhỏ mắt xinh, mặt mũi sáng sủa. Hỏi ra thì là con quan thái úy Dương Bưu, tên là Dương Tu, tự Đức-tổ, hiện đang làm quan chủ bộ ở phủ thừa tướng. Người ấy học rộng, biện bác giỏi, thông minh hơn người. Tùng biết Tu có tài mồm mép, muốn hỏi vặn cho



- Mặt nam còn có Tôn Quyền, mặt bắc còn có Trương Lỗ, mặt tây còn có Lưu Bị, sao đã bảo là thái bình được?...

tật đi. Tu cũng cậy mình tài giỏi, coi thiên hạ không ai ra gì. Bấy giờ Dương Tu mời Trương Tùng ra ngoài thư viện ngồi chơi, rồi hỏi rằng:

- Từ Thục đến đây xa xôi lắm, ông đi thế có vất vả không?

Tùng đáp:

- Phụng mệnh của chủ, dẫu xông pha vào nơi nước sôi lửa bỏng cũng không dám từ.

Tu hỏi:

- Phong thổ trong Thục thế nào?

Tùng đáp:

- Thục là Tây quận, tức Ích-châu. Sông có Cẩm-giang là hiểm; núi có Kiếm-các là cao; chung quanh hai trăm tám mươi dặm; ngang dọc hơn ba vạn dặm đất. Làng mạc liên tiếp với nhau, chợ búa không quăng nào vắng, ruộng nhiều

đất tốt, không lo gì nước lụt nắng to; nước giàu dân no, tiếng đàn sáo rộn ràng, vui vẻ. Thổ sản sinh ra, chứa cao tày núi, quả thực thiên hạ không đâu bằng.

Tu hỏi:

- Người ở xứ đó thế nào?

Tùng đáp:

- Văn thì có Tương Như là giỏi; võ thì có Phục-ba là tài; chữa thuốc không ai hơn Trọng Cảnh; xem bói mấy kẻ sánh Quân Bình? Còn những người tam giáo, cửu lưu, ai ai cũng giỏi giang cả, không sao kể xiết!

Tu hỏi:

- Thủ hạ của Lưu Quý-ngọc được mấy người như ông?

Tùng đáp:

- Những người văn võ toàn tài, trí dũng xuất chúng, cũng là kẻ sĩ trung nghĩa khảng khái, kể có hàng trăm, chỗ như tôi là kẻ tầm thường, có thể lấy xe mà chở, lấy đấu mà đóng, biết đâu mà tính cho xuể.

Tu hỏi:

- Hiện nay ông đang làm chức gì?

Tùng đáp:

- Lạm sung vào chức biệt-giá, còn sợ không nổi việc. Dám hỏi ngài làm quan gì ở trong triều?

Tu đáp:

- Tôi hiện nay đang làm chủ bạ phủ thừa tướng.

Tùng nói:

- Nghe ngài là dòng dõi trâm anh, sao không làm quan với triều đình, để giúp thiên tử, mà phải làm một kẻ nha lại ở phủ thừa tướng làm vậy?

Tu nghe nói, thẹn đỏ mặt, nhưng cũng gượng đáp rằng:

- Tôi tuy làm một chức nhỏ, nhưng thừa tướng giao cho

coi việc sổ sách tiền lương, cũng là việc quan trọng. Vả lại được gán thừa tướng, sớm tối ngài còn dạy bảo cho, nhiều điều có ích. Cho nên tôi vui lòng nhận.

Tùng cười, nói:

- Tôi nghe Tào thừa tướng, văn thì không hiểu đạo Khổng, Mạnh; võ thì không tường mẹo Tôn, Ngô; chỉ cậy sức mạnh mà được lên cao, có tài gì mà dạy bảo được ngài?

Tu nói:

- Ông ở ngoài cõi xa, biết đâu được tài thừa tướng? Tôi thử đưa ông xem cái này thì biết.

Liền gọi đầy tớ mở tủ lấy một quyển sách đưa cho Trương Tùng xem. Tùng thấy quyển sách ấy ngoài đề bốn chữ: “Mạnh-đức tân thư”, mở ra xem hết một lượt; cả thấy mười ba thiên, toàn là phép cốt yếu về việc dùng binh.

Tùng xem xong, hỏi:

- Ông bảo quyển sách này là của ai làm ra?

Tu đáp:

- Đó là của thừa tướng tham khảo cổ kim phỏng theo mười ba thiên của Tôn Võ-tử mà làm ra. Ông khinh thừa tướng không có tài, thử hỏi quyển sách này đã đáng truyền cho đời sau chưa?

Tùng cười âm lên mà nói rằng:

- Sách này, trẻ con nước Thục tôi đưa nào cũng thuộc lòng cả, sao gọi là “sách mới”? Đó là người vô danh đời Chiến quốc làm ra, thừa tướng đánh cắp làm của mình, chỉ lừa dối được ông thôi!

Tu nói:

- Sách này của thừa tướng còn cất kín một chỗ, tuy làm xong nhưng chưa truyền ra đến ngoài, sao dám bảo trẻ con nước ông cũng thuộc lòng?

Tùng nói:

- Nếu ông không tin, tôi xin đọc cho ông nghe!

Tùng nói xong, đọc thuộc lâu từ đầu đến cuối, không sai một chữ. Tu giật mình, nói:

- Ông mới đưa mắt nhìn qua đã nhớ được cả, thực là bậc kỳ tài trong thiên hạ.

Người sau có thơ khen rằng:

*Hình dung thật cổ quái,
Diện mạo lại thanh cao,
Tài nói như nước chảy,
Mắt liếc tựa ánh sao.
Can đảm nhất Tây Thục,
Văn chương bậc anh hào.
Cổ kim bao sử sách
Xem qua đã thuộc lâu.*

Tùng muốn từ về, Tu nói:

- Ông hãy nghỉ tạm nơi quán xá, để tôi bẩm với thừa tướng, cho ông được vào châu thiên tử.

Tùng tạm ra ngoài. Tu vào nói với Tào Tháo rằng:

- Vừa rồi, sao thừa tướng khinh rẻ Trương Tùng làm vậy?

Tháo nói:

- Nói năng không khiêm tốn, nên ta coi thường đó thôi!

Tu nói:

- Thừa tướng còn dung nạp được Nễ Hành, há lại hẹp với Trương Tùng?

Tháo nói:

- Nễ Hành văn chương lừng lẫy đời nay, ta không nỡ giết đi, chớ Tùng có tài năng gì?

Tu nói:

- Chưa cần nhắc đến tài biện luận như nước chảy của hần vợi; lúc này, tôi có đưa quyển sách “tân thư” của thừa

tướng soạn cho hần xem; hần chỉ đọc qua một lượt là thuộc lòng. Thật là tay học rộng nhớ dai, trên đời hiếm có. Hần nói sách ấy là của người đời Chiến quốc làm ra, trẻ con đất Thục cũng nhớ cả.

Tháo nói:

- Hay là người đời xưa cũng hợp ý ta chăng?

Lập tức sai xé vụn quyển sách ấy và đem đốt đi.

Tu nói:

- Người ấy nên cho vào châu thiên tử, để cho y được biết khí tượng triều đình.

Tháo nói:

- Ngày mai điểm binh ở giáo trường, người nên đưa hần đến đó, cho biết lực lượng hùng hậu của ta, để hần về nói truyền đi rằng ta nay mai lấy Giang-nam xong, thì lấy đến Xuyên.

Tu vâng lời, hôm sau cùng với Trương Tùng đến giáo trường phía tây. Tháo điểm năm vạn quân hộ vệ tinh nhuệ, quả nhiên áo mũ rực rỡ, chiêng trống vang trời, gươm giáo sáng quắc. Bốn mặt tám phương, cơ nào đội ấy, tinh kỳ phấp phới, người ngựa hăng hái. Tùng chỉ liếc mắt trông qua. Một lúc lâu, Tháo gọi Tùng đến, chỉ tay hỏi:

- Nước Thục nhà người đã từng được thấy quân mã hùng dũng thế này chưa?

Tùng đáp:

- Nước Thục tôi chỉ cốt lấy nhân nghĩa trị người, chớ không thấy binh đao như thế bao giờ.

Tháo tái mặt lại, nhìn Trương Tùng. Tùng chẳng sợ hãi chút nào. Dương Tu luôn luôn đưa mắt lườm Trương Tùng.

Tháo bảo Tùng rằng:

- Ta coi đồ chuột chết trong thiên hạ như cỏ rác cả thôi. Quân ta đến đâu, dẹp phải tan, đánh phải vỡ; thuận với ta

thì sống, trái với ta thì chết, người có biết không?

Tùng nói:

- Bẩm tôi cũng đã biết cả. Nào là đẹp Lã Bố ở Bộc-dương, đánh Trương Tú ở Uyển-thành, trận Xích-bích gặp Chu Du, đường Hoa-dung gặp Quan Vũ, cắt râu quảng áo ở Đồng-quan, cướp thuyền tránh tên ở Vị-thủy. Đó đều là thiên hạ vô địch cả!

Tháo nổi giận dùm dùm, nói:

- Thằng hủ nho kia! Sao dám vạch những chỗ xấu của tao?

Liền quát võ sĩ lôi ra chém. Dương Tu can rằng:

- Tội Trương Tùng tuy đáng chém, nhưng tự nước Thục vào công, nếu chém đi, tôi e mất lòng những người ở xa.

Tháo vẫn còn tức. Tuân Úc cũng can. Tháo mới tha cho tội chết, nhưng sai tả hữu đánh tới tấp đuổi ra.

Tùng ra quán xá, thu xếp đồ đạc, ngay đêm hôm ấy ra khỏi thành về Xuyên. Tùng tự nghĩ:

- Ta định đem các châu quận Tây Xuyên dâng cho Tào Tháo, không ngờ hắn khinh người như vậy! Trước khi đi, ta trót nói khoác trước mặt Lưu Chương, nay lại tui nhũ về không, chắc bị người đất Thục chê cười. Ta biết Lưu Huyền-đức ở Kinh-châu nhân nghĩa lòng lầy, chỉ bằng về qua lối đó, xem thử ông ta thế nào, rồi sẽ liệu!

Nghĩ đoạn, liền cưỡi ngựa dẫn bộ hạ đi thẳng đến địa giới Kinh Châu. Vừa tới hạt Quý-châu, thấy có một toán quân mã, chừng năm trăm người, một tướng đi đầu ăn mặc nhã nhặn, dừng ngựa lại hỏi:

- Có phải là quan biệt-giá họ Trương đó không?

Tùng nói:

- Phải.

Tướng đó vội vàng xuống ngựa, nói:

- Tôi là Triệu Vân, ở đây đợi ngài đã lâu.

Tùng cũng xuống ngựa, hỏi:

- Tướng quân có phải là Triệu Tử-long ở Thường-sơn không?

Vân nói:

- Chính phải. Tôi phụng mệnh chúa công Lưu Huyền-đức vì thấy đại phu đi đường vất vả ra đây hiến dâng cơm rượu.

Nói xong, sai quân sĩ quỳ xuống dâng cơm rượu; Vân mời mọc Trương Tùng rất tử tế. Tùng tự nghĩ:

- Người ta đồn Huyền-đức rộng lượng yêu khách, nay quả nhiên như thế.

Liên cùng với Triệu Vân uống vài chén rượu, rồi lên ngựa cùng đi.

Tới địa đầu Kinh-châu thì trời đã tối, Vân mời Tùng vào nghỉ ở quán dịch. Vào đến nơi, đã thấy hơn một trăm người đứng chục ngoài cửa đánh trống đón tiếp; một tướng lại trước ngựa vái chào, nói:

- Vì đại phu đi qua xứ này, tôi là Quan Vũ phụng mệnh anh tôi, ra lau quét nơi quán xá để ngài nghỉ chân.

Tùng xuống ngựa, cùng với Vân-trường, Triệu Vân vào quán dịch ngồi chơi. Một lát, cơm rượu dọn ra, hai người ân cần mời mọc, đến khuya mới tan tiệc. Tùng ngủ lại một đêm ở đấy.

Hôm sau, ăn điểm tâm xong, Tùng lên ngựa đi được vài dặm, lại gặp một toán quân mã, thì là Huyền-đức dẫn cả Phục-long, Phụng-sở đi đón. Trông thấy Trương Tùng từ đằng xa, mấy người đã xuống ngựa đứng chục rồi. Tùng cũng vội vàng xuống ngựa chào hỏi. Huyền-đức nói:

- Lâu nay nghe thấy tiếng lớn của đại phu, như sấm rớt vào mang tai; giận vì non sông cách trở, không được nghe lời dạy bảo, nay nghe ngài về Thục nên ra đây nghênh tiếp.

Nếu ngài có bụng chiều cố, xin tạm đến châu tôi, nghỉ ngơi ít lâu, để được giải lòng mong ước, thì hân hạnh quá!

Tùng mừng lắm, lên ngựa sóng cương đi vào thành. Đến phủ đường, hai bên chia ngôi chủ khách ngồi chơi. Huyền-đức mở tiệc khoản đãi. Trong tiệc Huyền-đức chỉ nói những chuyện đầu đầu, chớ không hề dả động đến việc Tây Xuyên. Trương Tùng mới nói gợi lên rằng:

- Hoàng thúc coi giữ Kinh-châu mới có được mấy quận?

Khổng Minh đáp:

- Kinh-châu này mượn tạm của Đông Ngô, thường Đông Ngô vẫn sai người đến đòi. Vì chủ tôi là rể Đông Ngô, cho nên còn tạm yên thân ở đây thôi.

Tùng nói:

- Đông Ngô chiếm giữ sáu quận, tám mươi mốt châu, dân mạnh nước giàu, còn chưa vừa ý sao?

Bàng Thống nói:

- Chủ tôi là hoàng thúc nhà Hán, không được một châu quận nào; những kẻ khác toàn là giặc nhà Hán, thì lại cậy sức mạnh chiếm hết châu nọ châu kia, người biết nghĩ thực là không bằng lòng.

Huyền-đức nói:

- Hai ông chớ nên nói thế, ta có tài đức gì mà dám mong ước cao xa vậy?

Tùng nói:

- Ngài là tôn thân nhà Hán, nhân nghĩa lòng lấy bốn biển. Đừng nói gì chiếm cứ châu quận, ngay việc thay thế chính thống, lên ngôi hoàng đế, cũng chưa phải là quá đáng.

Huyền-đức chấp tay tạ ơn, nói:

- Ông dạy quá lời, tôi đâu dám nhận!

Tiệc tan rồi, Huyền-đức mời Trương Tùng ở lại ba hôm,

ngày nào cũng ăn yến uống rượu, tình không nói động gì đến việc Tây Xuyên cả.

Tùng cố từ trở về, Huyền-đức tiễn ra ngoài mười dặm tràng đình, lại mở tiệc làm lễ tiễn hành. Huyền-đức rót chén rượu mời Tùng và nói:

- Đa tạ đại phu có lòng quý mến, ở lại chơi trò chuyện ba ngày, hôm nay biệt nhau không biết bao giờ lại được nghe lời dạy bảo?

Nói xong, rơm rớm nước mắt. Trương Tùng tự nghĩ:

- Huyền-đức khoan nhân, yêu kính kẻ sĩ như vậy, ta sao nỡ bỏ? Chỉ bằng khuyên ông ta lấy Xuyên là hơn!

Rồi Tùng nói:

- Tôi cũng muốn sớm tối theo hầu hoàng thúc, nhưng chưa có dịp đó thôi. Tôi coi đất Kinh-châu này, mé đông có Tôn Quyền như hổ nhe nanh, mé bắc có Tào Tháo như kinh há miệng, không phải là chỗ ở lâu được.

Huyền-đức nói:

- Tôi cũng biết như thế, nhưng chưa có chốn yên thân.

Tùng nói:

- Ích-châu hiểm trở, đồng ruộng phì nhiêu ngàn dặm, dân đông nước giàu, những bậc thông minh tài cán lâu nay thường mộ tiếng hoàng thúc. Nếu cất quân Kinh Tương kéo vào phía tây, thì nghiệp bá có thể làm nên, mà nhà Hán mới dựng lại được.

Huyền-đức nói:

- Tôi đâu dám mong như thế! Lưu Ích-châu cũng là tôn thân nhà Hán, ân đức tưới khắp đất Thục đã lâu, người khác khó lòng lay chuyển được.

Tùng nói:

- Tôi không phải là kẻ bán chúa cầu vinh, nay gặp ngài đây, không thể không bày tỏ nỗi lòng: Lưu Quý-ngọc tuy

được Ích-châu, nhưng tính tình nhu nhược, không biết dùng kẻ hiền tài. Vả lại, Trương Lỗ ở phía bắc thường muốn xâm lấn, lòng người chia ly, chỉ mong được chúa giỏi. Tùng đi chuyến này là định đem đất dâng cho Tào Tháo, không ngờ tên nghịch tặc tự phụ gian hùng, khinh rẻ hiền sĩ, nên định đến đây gặp ngài. Ngài nên lấy Tây Xuyên trước để làm cơ sở, sau sẽ lấy Hán-trung, thu phục trung nguyên, phù tá thiên triều, ghi tên sử sách, công lao to lớn vô cùng. Nếu quả thật ngài có ý lấy Tây Xuyên, tôi xin hết sức giúp đỡ làm nội ứng. Chưa biết ý ngài thế nào?

Huyền-đức nói:

- Đa tạ lòng tốt của ông. Nhưng Lưu Quý-ngọc là đồng tông với tôi, nếu đem quân đến đánh, e thiên hạ chê cười.

Tùng nói:

- Đại trượng phu ở đời, nên gắng sức lập lấy cơ nghiệp, cầm roi đi trước người ta. Nếu mình không lấy thì người khác sẽ lấy, hối lại làm sao cho kịp nữa!

Huyền-đức nói:

- Tôi nghe đường Thục gập ghềnh, sông núi trùng trùng điệp điệp, xe không đi lọt bánh, ngựa không chạy sóng đôi, nếu muốn lấy thì nên dùng kế gì cho được?

Tùng mới thò tay vào túi lấy ra một bức địa đồ, đưa cho Huyền-đức và nói:

- Tôi cảm ơn đức của mình công, xin dâng bức đồ này, cứ xem vào đây, sẽ biết hết cả đường xá nước Thục.

Huyền-đức mở ra xem, thấy trong đó ghi cả đường xá xa gần rộng hẹp, núi sông hiểm yếu, kho tàng lương thực rõ ràng từng tí.

Tùng nói:

- Mình công nên mau mau tính đi cho xong. Tôi có hai người bạn rất thân là Pháp Chính và Mạnh Đạt. Hai người



Trương Tùng trở về Ích-châu.

này thế nào cũng giúp đỡ mình công. Nếu họ đến Kinh-châu ngài nên đem việc tâm sự ra cùng bàn bạc.

Huyền-dức chấp tay cảm tạ, nói:

- Ôn ông thật như núi cao sông dài. Sau này thành công, sẽ xin báo đáp xứng đáng.

Tùng nói:

- Tôi gặp được minh chúa, không thể không bày tỏ hết nỗi lòng, dám dẫu mong đợi trả ơn!

Nói đoạn, từ biệt ra về. Khổng Minh sai Văn-trường tiễn đưa đến hơn chục dặm đường mới quay trở lại.

Trương Tùng về đến Ích-châu, vào gặp bạn là Pháp Chính. Chính tên tự là Hiếu-trực, quê ở quận Phù-phong con trai hiền sĩ Pháp Chân. Tùng vào chơi kể lại với Chính rằng:

- Tào Tháo khinh rẻ hiền sĩ, chỉ có thể cộng khổ chứ không đồng cam được. Tôi đã đem Ích-châu hứa với Lưu hoàng thúc từ lâu, nay đến đây bàn bạc với anh.

Pháp Chính nói:

- Tôi chắc Lưu Chương không làm nên trò gì được, nên vẫn rập tằm theo Lưu Huyền-đức từ lâu. Ta đã đồng tâm với nhau thì còn nghi hoặc gì nữa!

Được một lát, Mạnh Đạt cũng đến. Đạt tự là Tử-khánh, vốn là người đồng hương với Pháp Chính. Đạt vào, thấy hai người đang thì thầm với nhau, mới nói rằng:

- Tôi đã biết ý hai anh rồi, các anh định dâng Ích-châu cho người khác có phải không?

Tùng nói:

- Có thể thực, nhưng anh thử đoán xem nên dâng cho ai là phải?

Đạt nói:

- Phi Lưu Huyền-đức không xong!

Ba người cùng vỗ tay cười ầm cả lên. Pháp Chính bảo Tùng rằng:

- Ngày mai, anh vào ra mắt Lưu Chương thì nên làm thế nào?

Tùng nói:

- Tôi sẽ tiến cử hai anh làm sứ sang Kinh-châu.

Hai người đồng ý.

Hôm sau, Tùng vào ra mắt Lưu Chương. Chương hỏi:

- Công việc sang Hứa-đô thế nào?

Tùng thưa rằng:

- Tào Tháo là giặc nhà Hán, muốn cướp lấy cả thiên hạ, không thể trông mong hắn được. Hắn đã có ý cướp lấy Tây Xuyên rồi.

Chương nói:

- Nếu vậy thì làm thế nào bây giờ?

Tùng nói:

- Tôi có một kế, khiến Tào Tháo, Trương Lỗ không dám xâm phạm đến bờ cõi ta được.

Chương hỏi:

- Kế gì?

Tùng nói:

- Có Lưu Huyền-đức ở Kinh-châu, vốn người cùng họ với chúa công. Ông ta nhân từ khoan hậu, có phong cách trưởng giả. Sau trận Xích-bích, Tào Tháo còn sợ mất vía, hướng chi là Trương Lỗ? Chúa công sao không sai người sang kết liên với ông ấy để làm ngoại viện, tất cự được Tào Tháo và Trương Lỗ.

Chương nói:

- Ta cũng có bụng ấy đã lâu, nhưng sai ai đi sứ được?

Tùng nói:

- Việc này phi sai Pháp Chính, Mạnh Đạt không xong.

Chương lập tức triệu hai người vào, viết một phong thư, sai Pháp Chính sang thông tin trước; rồi mới sai Mạnh Đạt lĩnh năm nghìn tinh binh sang đón Huyền-đức vào Xuyên để giúp đỡ mình.

Mấy người đang bàn tính chợt có một người tất tả chạy vào, mồ hôi đổ ra đầy mặt, kêu lớn lên rằng:

- Nếu chúa công nghe lời Trương Tùng, thì bốn mươi một châu quận này về tay người khác cả!

Tùng giật mình, trông ra thì là Hoàng Quyên, tự là Công-hành, quê ở Trung-ba, hiện đang làm chủ bạ.

Chương hỏi:

- Huyền-đức là người đồng tông với ta, ta muốn kết liên làm viện trợ, sao người lại nói thế?

Quyên đáp:

- Tôi đã biết Lưu Bị là người khoan nhân, mềm mỏng mà hơn cả cứng rắn, anh hùng vô địch, nhân dân xa gần đều mong mỏi. Vả lại, có Gia-cát Lượng, Bàng Thống, Quan, Trương, Triệu, Hoàng làm vây cánh. Nếu mời y vào

Thực, lại đối đãi như bộ hạ thì người ta không chịu; nếu đối đãi như tân khách thì chả lẽ một nước lại hai chủ? Chúa công nghe lời tôi thì Tây Thực sẽ vững như Thái sơn, không nghe lời tôi thì chúa công sẽ bị nguy tức khắc. Trương Tùng bữa trước đi qua Kinh-châu tất nhiên có thông mưu với Lưu Bị. Xin chém Trương Tùng, tuyệt giao với Lưu Bị, thì may mắn cho Tây Xuyên lắm lắm!

Chương nói:

- Thế ngộ Tào Tháo, Trương Lỗ đến đây, thì lấy gì chống cự?

Quyên nói:

- Không gì bằng thành cao hào sâu, giữ chắc lấy thành trì, đợi lúc thái bình.

Chương mắng rằng:

- Quân giặc phạm cội, nguy cấp ở ngay trước mắt, nếu đợi đến lúc thái bình thì thật là kẻ chậm chạp rồi!

Liên không nghe lời Hoàng Quyên, cứ sai Pháp Chính đi sang Kinh-châu.

Lại có một người can rằng:

- Không được! Không được!

Chương nhìn ra thì là quan tòng sự Vương Luỹ. Luỹ đập đầu xuống đất, nói:

- Nếu chúa công nghe lời Trương Tùng thì tự rước lấy cái vạ vào mình đó!

Chương nói:

- Ta kết liên với Huyền-đức cốt để cự Trương Lỗ, có việc gì mà nói lắm thế?

Luỹ thưa:

- Trương Lỗ xâm phạm bờ cõi, chẳng qua như cái mụn ghẻ ngoài da; nhưng mời Lưu Bị vào Xuyên, thì khác nào có bệnh ở trong phủ tạng. Huống chi Lưu Bị như con cú dữ ở đời; trước kia theo Tào Tháo, rồi lại muốn hại Tháo; sau

nhờ Tôn Quyền, liền cướp lấy Kinh-châu. Xem tâm địa như thế, thì ở với nhau làm sao được? Nếu triệu vào đây, chắc Tây Xuyên này hỏng mất!

Chương mừng:

- Chớ nói càn! Huyền-đức họ hàng với ta, có đâu nỡ cướp cơ nghiệp của ta!

Nói rồi, sai điều hai người ra, và sai Pháp Chính cứ việc đi sứ.

Pháp Chính phụng mệnh sang Kinh-châu, ra mắt Huyền-đức, chào hỏi xong xuôi, dâng thư lên. Huyền-đức mở xem, trong thư viết:

"Em là Lưu Chương, xin có mấy lời kính gửi lên tôn huynh Huyền-đức tướng quân: lâu nay em vẫn khâm phục uy trời, nhưng vì đường xá gặp ghềnh, chưa kịp cống hiến, rất là áy náy không yên. Em thường nghe nói "xấu tốt, hoạn nạn cùng cứu giúp nhau", bè bạn còn thế, huống chi chỗ bà con họ hàng? Nay Trương Lỗ ở phía bắc, thường muốn cắt quân xâm phạm bờ cõi, em chẳng được an tâm nên cho người dâng thư này xin ý kiến tôn huynh. Nếu tôn huynh nghĩ đến tình nghĩa anh em họ hàng thì mang quân mã, tiêu diệt giặc cướp, giúp đỡ nhau mãi mãi, sẽ xin báo đáp xứng đáng. Thư chẳng hết lời, mong tôn huynh chiếu cố."

Huyền-đức xem thư mừng rỡ, mở tiệc thết đãi. Rượu được vài tuần, Huyền-đức bảo tả hữu lui ra, mật bảo Chính rằng:

- Lâu nay vẫn ngưỡng mộ tiếng Hiếu-trực; Trương biệt-giá thường nhắc đến tài đức của ông, nay mới được tiếp, thực là phỉ nguyện bình sinh!

Pháp Chính tạ lại, nói:

- Tôi là một chức quan nhỏ trong đất Thục, có gì đáng kể. Nhưng tôi thiết nghĩ: "Ngựa gặp được Bá Nhạc thì mừng rỡ hí lên, người gặp được tri kỷ thì dầu chết cũng thỏa". Lời Trương biệt-giá bữa nọ, mình công còn có ý gì nữa không?

Huyền-đức nói:

- Tôi một thân nương nhờ đất khách, buồn bực trong lòng; thường nghĩ rằng: con chim chích còn kiếm được một cành mà đậu; con thỏ còn biết đào cái hang ba ngách mà ở, huống chi là người ta? Tây Thục là đất giàu có, không phải tôi không muốn lấy, nhưng Quý-ngọc là người một họ với tôi, tôi không nỡ cướp lấy thôi!

Pháp Chính nói:

- Ích-châu là một kho tàng của trời, phi chủ có tài không giữ nổi. Lưu Quý-ngọc không biết dùng người hiền, cơ nghiệp ấy cũng đến về tay người khác mất. Nay y đem cơ nghiệp giao phó cho tướng quân, chớ nên bỏ lỡ dịp tốt. Tướng quân không nghe có câu rằng: “Bắt thỏ đuổi trước thì được”, đó ư? Nếu tướng quân có ý muốn lấy Tây Xuyên, tôi sẽ xin hết lòng giúp đỡ.

Huyền-đức chấp tay cảm tạ và nói:

- Xin hãy để thư thả, tôi bàn bạc xem sao!

Tiệc tan Khổng Minh đưa Pháp Chính ra nghỉ nơi quán dịch. Huyền-đức ngồi nghĩ ngợi một mình. Bàng Thống tiến ra nói:

- Việc đáng quyết mà không quyết, gọi là người ngu. Chúa công là người cao minh, sao cũng hồ nghi lắm thế?

Huyền-đức hỏi:

- Theo ý ông thì nên thế nào?

- Kinh-châu này mặt đông có Tôn Quyền, mặt bắc có Tào Tháo, khó vùng vẫy được. Ích-châu, dân cư hàng trăm vạn, đất rộng của giàu, có cơ làm nổi được nghiệp to. Nay may có Trương Tùng, Pháp Chính làm tay trong, đó là trời cho mình một dịp hay đấy, còn nghĩ gì nữa?

Huyền-đức nói:

- Ta nay địch với Tào Tháo, khác nào nước địch với lửa. Tháo vội vàng, ta thư thả; Tháo bạc ác, ta nhân từ; Tháo dối trá, ta thực thà; việc gì ta cũng phải khác Tháo thì mới thành công. Nếu vì một chút lợi nhỏ, mà bỏ cả tín nghĩa với thiên hạ, ta không nỡ làm!

Bàng Thống cười, nói:

- Chúa công nói cũng phải lẽ, nhưng đương lúc loạn lạc này, phép dùng binh tranh thế mạnh, không phải chỉ có một lối. Nếu cứ chấp nhất, thì một bước cũng không đi được, phải quyền biến mới xong! Khi nào thành công sẽ phong cho Quý-ngọc một nước to khác, thì có việc gì mà chẳng tín nghĩa? Và lại, chúa công không lấy nay thì mai Ích-châu cũng về tay người khác mà thôi! Xin chúa công hãy nghĩ cho kỹ.

Huyền-đức bấy giờ mới nghe ra, nói:

- Thật là lời vàng đá, tôi xin ghi lòng tạc dạ!

Rồi mời Khổng Minh đến thương nghị việc cất quân vào miền tây. Khổng Minh nói:

- Kinh Châu là nơi quan trọng, phải chia quân để giữ.

Huyền-đức nói:

- Ta cùng Bàng Sĩ-nguyên, Hoàng Trung, Ngụy Diên vào Tây Xuyên trước. Còn quân sư nên cùng Quan Vân-trường, Trương Dực-đức và Triệu Tử-long giữ Kinh-châu.

Khổng Minh vâng lời.

Rồi đó, Khổng Minh coi giữ Kinh-châu; Quan-công trấn ải Thanh-nê, chặn đường trọng yếu Tương-dương; Trương Phi tuần tiểu ven sông bốn quận; Triệu Vân đóng ở Giang-lăng giữ Công-an.

Huyền-đức sai Hoàng Trung làm tiên bộ, Ngụy Diên làm hậu quân, còn mình thì cùng với Lưu Phong và Quan

Bình đi trung quân, Bàng Thống làm quân sư, quân mã bộ năm vạn rầm rộ kéo vào miền Tây.

Khi sắp đi, có Liêu Hóa dẫn một toán quân đến hàng, Huyền-đức cho ra giúp Vân-trường để cự nhau với Tào Tháo.

Mùa đông năm ấy, Huyền-đức đem quân tiến vào Tây Xuyên, mới đi được vài thôi đường, thì gặp Mạnh Đạt đến nói Lưu Ích-châu sai dẫn năm nghìn quân lại đón. Huyền-đức sai người đưa thư báo cho Lưu Chương biết trước. Chương thông tư cho các châu quận dọc đường phải cung cấp lương thực cho quân sĩ Huyền-đức. Chương định thân ra Bồi-thành nghênh tiếp liền truyền lệnh sắm sửa xe ngựa màn trướng, tinh kỳ, y giáp cho tươm tất.

Chủ bạ là Hoàng Quyên vào can rằng:

- Chúa công đi chuyến này, tất bị Lưu Bị hại. Tôi ăn lộc đã lâu, không nỡ để chúa công phải mắc mưu gian, xin chúa công hãy nghĩ cho kỹ.

Trương Tùng nói:

- Hoàng Quyên chỉ muốn chia rẽ nghĩa họ hàng chúa công, gây thêm cái oai của giặc cướp, thực là vô ích.

Chương bèn mắng Quyên rằng:

- Ý ta đã quyết, ngươi sao cứ gàn thế?

Quyên đập đầu xuống đất toé máu ra, rồi bước lên cầm lấy áo Lưu Chương mà can. Chương giận lắm, dứt áo đứng dậy. Quyên nhất định không buông, bị gãy mất hai răng cửa. Chương quát tả hữu lôi ra, Quyên khóc âm lên, ra về.

Chương sắp đi, lại có một người hô to rằng:

- Chúa công không nghe lời Hoàng Quyên, muốn đem thân vào chỗ chết à?

Nói đoạn, người ấy nằm lăn ra thêm để can. Chương

trông ra thì là Lý Khôi, quê ở Dũ-nguyên, thuộc Kiến-ninh. Khôi cúi đầu nói:

- Tôi nghe: vua thì có bày tôi can ngăn, cha thì có con cái can ngăn. Lời Hoàng Quyền là lời trung nghĩa, xin phải nghe mới được! Nếu rước Lưu Bị vào Xuyên thì khác gì rước hổ vào nhà.

Chương nói:

- Huyền-đức là anh họ ta, sao nỡ hại ta! Hễ ai còn can nữa thì chém!

Đoạn thét tả hữu lôi Lý Khôi ra.

Trương Tùng nói:

- Các quan văn ở đây, ai cũng chỉ biết đến vợ con, không chịu ra sức giúp nước. Còn những tướng võ, thì cậy công kiêu ngạo, đều có ý khác cả. Nếu không triệu Lưu hoàng thúc vào thì giặc đánh bên ngoài, dân phản bên trong, con đường thất bại sờ sờ ra đó!

Chương nói:

- Người nghĩ phải lắm, thực rất có ích cho ta!

Hôm sau, Lưu Chương lên ngựa ra cửa Du-kiêu; tên lính đến báo rằng:

- Có quan tòng sự là Vương Luỹ, tự trối mình treo ở cửa thành, một tay cầm giấy can, một tay cầm thanh gươm, nói hễ can mà không nghe, thì cắt đứt dây cho ngã chết ở đấy.

Chương sai người đem thư vào xem. Đại ý trong thư viết:

"Hạ thần là Vương Luỹ, tòng sự Ích-châu, khóc đổ máu mắt xin thưa: Tôi thường nghe nói: "Thuốc hay đắng miệng nhưng khỏi bệnh, lời nói ngay khó nghe nhưng lợi cho công việc". Xưa kia vua Hoài nước Sở không nghe lời Khuất Nguyên đến họp hội thể ở Vũ-quan liền bị nước Tần hãm hại. Nay chúa công coi thường, rời khỏi thành trì, định đón



Vương Lyữ treo ngược mình can chủ.

Lưu Bị ở Bôi-thành, e rằng có đi mà không có về được! Nên đem Trương Tùng ra chợ chém đầu, tuyệt lời hẹn với Lưu Bị thì may mắn cho nhân dân đất Thục biết chừng nào! May mắn cho cả cơ nghiệp của chúa công biết chừng nào!"

Chương xem xong, nổi giận mắng rằng:

- Ta chơi với người nhân đức như gần cụm hoa lan, sao khinh ta lắm thế?

Vương Lyữ kêu to một tiếng, rồi cắt dây, ngã quay xuống đất, chết liền.

Người sau có thơ than rằng:

*Treo mình khuyên can chúa
Liều chết, tạ ơn dày
Hoàng Quyền răng vừa gãy
Vương Lyữ ai sánh tầy?*

Lưu Chương dẫn ba vạn quân mã, đem theo hơn nghìn xe lương thực và vài lùa ra Bồi-thành đón Huyền-đức.

Lại nói, tiên quân của Huyền-đức đã đến Chi-giang; quân đi đến đâu cũng được Tây Xuyên cung cấp lương thực. Hiệu lệnh của Huyền-đức lại nghiêm minh, quân sĩ ai xâm phạm một chút của dân là bị chém, nên nhân dân dất già ẵm trẻ, đứng xem chặt đường, đốt hương lễ bái. Huyền-đức dùng lời lẽ ôn tồn để ủy lạo.

Pháp Chính nói riêng với Bàng Thống:

- Mới rồi, Trương Tùng có thư mật đến đây, nói khi đến Bồi-thành gặp Lưu Chương thì sẽ tính luôn, không nên bỏ lỡ cơ hội.

Thống nói:

- Ý định này không nên nói ra, đợi khi hai họ Lưu gặp nhau, sẽ nhân dịp giết đi. Nếu tiết lộ ra, tất bên trong sinh biến.

Pháp Chính nghe lời và hết sức giữ bí mật.

Bồi-thành cách Thành-đô 360 dặm. Lưu Chương đến nơi, sai người nghênh tiếp Huyền-đức. Hai đạo quân đều đóng đồn trên bờ sông Bồi. Huyền-đức vào thành, ra mắt Lưu Chương. Hai bên kể lễ tình tự, gặt nước mắt nói chuyện tâm phúc. Chương mở tiệc khoản đãi. Tiệc tan, ai về trại ấy nghỉ ngơi.

Chương bảo với các quan rằng:

- Nực cười cho bọn Hoàng Quyên, Vương Lữ không biết bụng dạ anh họ ta, cứ hồ nghi xằng. Hôm nay ta được tiếp, mới biết là người nhân nghĩa. Ta được ông ấy giúp cho ta, thì lo gì Tào Tháo, Trương Lỗ nữa. Giá không có Trương Tùng thì lỡ cả việc!



*Lưu Chương dẫn quân và hơn nghìn xe lương ra
Bối-thành đón Huyền-đức.*

Lập tức cởi áo lục bào đang mặc và lấy năm trăm lạng vàng, sai người đem về Thành-đô thưởng cho Trương Tùng.

Khi đó, các tướng tá là Lưu Hội, Lân Bào, Trương Nhiệm, Đặng Hiến và toàn ban văn võ đều nói:

- Chúa công đừng mừng rỡ vội, Lưu Bị ngoài mềm trong cứng, chưa dễ mà lương được đâu, phải đề phòng mới được.

Chương cười, nói:

- Các ngươi hay lo xa lắm, anh ta có đâu lại hai lòng?

Ai nấy thở dài, trở ra.

Huyền-đức về đến trại, Bàng Thống vào ra mắt và nói:

- Chúa công có biết ý tứ Lưu Quý-ngọc trong bữa tiệc hôm nay thế nào không?

Huyền-dức nói:

- Lưu Quý-ngọc cũng là người thành thực.

Thống nói:

- Quý-ngọc tuy là người hiền hậu, nhưng tôi xem ý bọn thủ hạ của y đều có dáng không bằng lòng cả, chưa biết hay dở làm sao. Cứ như ý tôi thì ngày mai nên mở một tiệc mời Lưu Chương đến uống rượu, ta phục sẵn một trăm quân đao phủ, chúa công quảng chén ra hiệu, giết y ngay tại chỗ, rồi kéo ùa vào Thành-đô, gươm không phải rút khỏi vỏ, cung không phải lên dây, chỉ việc ngồi mà cũng bình định xong cả.

Huyền-dức nói:

- Quý-ngọc là anh em họ với ta, đối đãi với ta rất thành thật vả lại ta mới đặt chân đến đất Thục, ân đức và uy tín chưa có gì. Nếu ta làm thế, thì trời không dung mà người cũng oán; mưu ấy dẫu người dùng đao bá cũng không làm được!

Thống nói:

- Đó là mẹo của Trương Tùng đưa thư mật cho Pháp Chính, dặn rằng công việc phải tính mau không nên để chậm.

Thống nói chưa dứt lời thì Pháp Chính vào nói:

- Không phải chúng tôi đều vì lợi ích riêng đâu, đó là thuận theo mệnh trời thôi!

Huyền-dức nói:

- Lưu Quý-ngọc là đồng tông với ta, ta không nỡ làm thế.

Chính nói:

- Ngài nói sai rồi! Nếu không làm thế thì Trương Lỗ có thù bị Thục giết mất mẹ, tất đến đánh chiếm Thục mất.

Ngài vượt suối trèo đèo, ruổi rong quân mã, mới đến được đây, tiến lên thì thành công mà rút lui thì vô ích. Nếu cứ dừng dằng mãi thì thật là thất sách. Ngài không quyết ngay, tôi sợ mưu của mình lộ ra sẽ nguy đến nơi! Chỉ bằng nhân dịp trời thuận người theo, mà làm ngay đi, để gây dựng cơ nghiệp cho chóng là hơn cả.

Bàng Thống cũng khuyên hai ba lần nữa.

Đó là:

Hiển chúa vẫn đem lòng tử tế,

Mưu thần những vội bước công danh,

Chưa biết Huyền-dức nghĩ ra làm sao, xem hồi sau sẽ rõ.

HẾT TẬP VIII

MỤC LỤC

Trang

HỎI THỨ NĂM MƯƠI MỐT:

Tào Nhân lừa đánh quân Đông Ngô

Gia-cát Lượng chọc tức Chu Công-cẩn3

HỎI THỨ NĂM MƯƠI HAI:

Gia-cát Lượng mượn lời từ Lỗ Túc

Triệu Tử-long lừa mẹo lấy Quế-duyên18

HỎI THỨ NĂM MƯƠI BA:

Quan Vân-trường tha Hoàng Trung không giết

Tôn Trọng-mưu đánh Trương Liêu bị thua32

HỎI THỨ NĂM MƯƠI TƯ:

Ngô quốc thái đến chùa xem rể hiền

Lưu hoàng thúc động phòng cưới vợ mới47

HỎI THỨ NĂM MƯƠI NHĂM:

Huyền-đức khéo léo nói khích Tôn phu nhân

Khổng Minh hai phen trêu tức Chu Công-cẩn ...65

HỎI THỨ NĂM MƯƠI SÁU:

Tào Tháo ăn mừng đến Đông-tước

Khổng Minh ba thử khích Chu Du78

HỎI THỨ NĂM MƯƠI BẢY:

*Cửa Sài-tang, Ngọa-long đến viếng tang
Huyện Lỗi-duong, Phụng-sổ mới nhận việc93*

HỎI THỨ NĂM MƯƠI TÁM:

*Mã Mạnh-khởi cất quân báo thù
Tào A-man cắt râu, vớt áo111*

HỎI THỨ NĂM MƯƠI CHÍN:

*Hứa Chủ cõi trần đánh Mã Siêu
Tào Tháo xóa thư lừa Hàn Toại127*

HỎI THỨ SÁU MƯƠI:

*Trương Vĩnh-niên hỏi vận Dương Tu
Bàng Sĩ-nguyên bán lấy Tây Thục143*

TAM QUỐC DIỄN NGHĨA

TẬP 8

Chịu trách nhiệm xuất bản:

Nguyễn Cừ

Biên tập:

Nguyễn Anh Vũ

Đối chiếu:

Yên Ba

Sửa bản in:

Vũ Hà

In 1000 cuốn, khổ 13 cm x 19 cm,

tại Công ty Cổ phần In và Thương mại VINA.

Số đăng ký kế hoạch xuất bản: 59-2009/CXB/102-146/VH, cấp ngày 31/8/2009.

In xong và nộp lưu chiểu quý IV/2009.

Tam Quốc Diễn Nghĩa

- Là pho tiểu thuyết lịch sử ưu tú của nền văn học cổ Trung-quốc.
- Bản dịch này của cụ Cử Phan kế Bính đã được cụ Phó bảng Bùi Kỷ hiệu đính lại (bằng cách đem đối chiếu với nguyên bản Trung-quốc mới nhất do Nhân dân văn học xã Bắc-kinh xuất bản năm 1958).
- Sẽ in kèm một bản địa đồ thời Tam quốc để độc giả biết được phạm vi hoạt động của các nhân vật trong truyện.
- Nhà xuất bản Phổ thông sẽ lần lượt in bộ Tam quốc thành nhiều tập. Trong mỗi tập đều có tranh minh họa của các họa sĩ Trung-quốc.
- Để hiểu rõ giá trị của bộ Tam quốc, bạn đọc nên xem kỹ bài "Lời nói đầu" của Bộ biên tập Nhà xuất bản Nhân dân văn học Trung-quốc in trong tập I.



8 936037 692890

Giá: 248.000đ
(Tron bộ 13 tập)